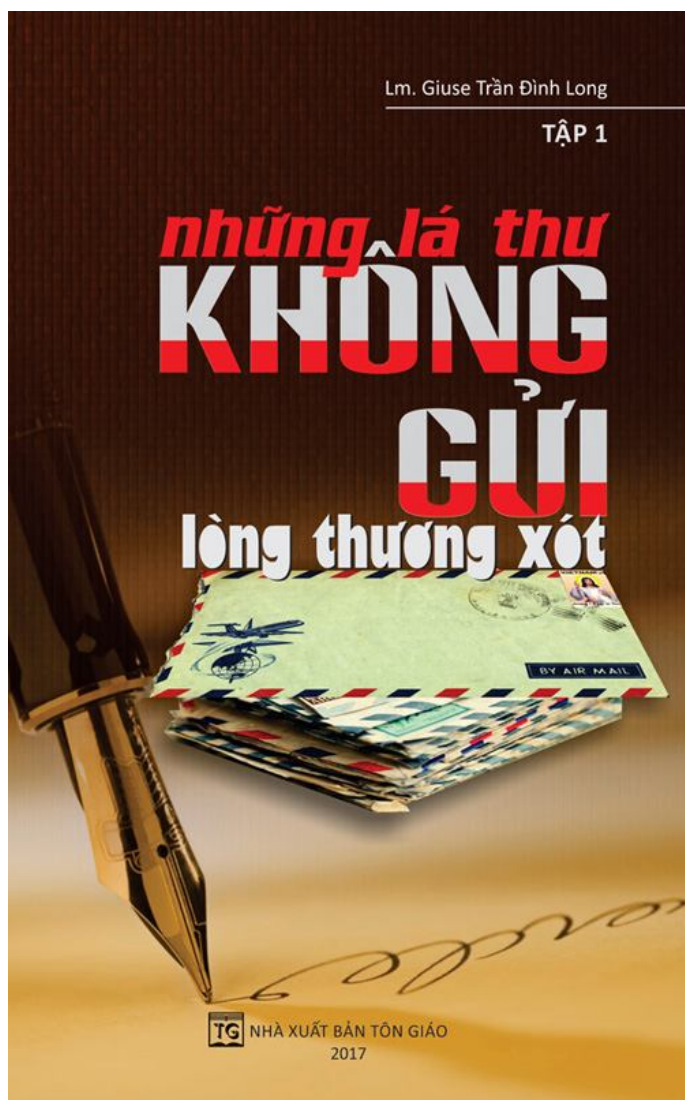




Lm. Giuse Trần Đình Long

**NHỮNG LÁ THƯ
KHÔNG GỬI
LÒNG THƯƠNG XÓT**

Tập 1



Nhà Xuất Bản Tôn Giáo
2017

**NHỮNG LÁ THƯ
KHÔNG GỬI LÒNG THƯƠNG XỐT – TẬP 1**
Lm.Giuse Trần Đình Long

.....
NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi – Hoàn Kiếm – Hà Nội

ĐT : 04-37822845 - Fax : 04-37822841

.....
Chịu trách nhiệm xuất bản : TS. NGUYỄN CÔNG OÁNH

Biên tập : Nguyễn Thị Hà

Trình bày : Nhóm Thiện Nguyễn Tín Thác

Biên tập kỹ thuật : Lm.Giuse Trần Đình Long

Sửa bản in : tinthac.net

Đơn vị liên kết : Cty CP Công Nghệ & Đầu Tư BV.

.....
In 1000 cuốn, khổ 13x20,5cm tại Cty TNHH In Liên Kết

ĐKXB số 117-2017/CXBIPH/09-08/TG

ISBN số 978-604-61-4475-5

QĐXB số 54/QĐ-NXBTG ngày 19/01/2017

In xong nộp lưu chiểu Quý I/2017

.....
*Tác giả giữ bản quyền :

*Không được sao chụp, dịch hoặc chuyển đổi nội dung tập sách này
sang bất kỳ định dạng nào nếu chưa có sự chấp thuận của tác giả.*

LỜI TÂM TÌNH

“Cha hiểu những gì con đã và đang trải qua, rất là nhiều khó khăn cho con và cùng lúc cũng có nhiều trái tim yêu thương và quý mến của nhiều anh chị em mà Cha gửi đến thay thế Cha để an ủi con. Có cái đắng thì cũng có cái ngọt bùi. Có thánh giá thì cũng có sự chúc phúc đi liền. Cha sẽ không phụ lòng con đâu”.

Tại sao tôi cứ bận tâm về việc người này không ưa, người kia ganh tỵ, còn người nọ thì gây khó khăn cho tôi ? Tôi phải chết con người của tôi đi để không còn bận tâm với nỗi đau của kiếp làm người thì tôi mới có thể chết cho Chúa và cho tha nhân được.

“Hãy nhìn trước mặt con. Biết bao linh hồn sống mà như đã chết đang cần đến con, đang cần sự hy sinh và lời cầu nguyện của con. Họ là những người đáng để con bận tâm hơn”.

Linh hồn tôi khởi đầu một cuộc sống mới, sống sáng và can trường; mặc dù bề ngoài sẽ không thay đổi và không ai nhận ra, tuy nhiên, tình yêu tình ròng giờ đây sẽ hướng dẫn cuộc sống tôi, còn bề ngoài, chính lòng nhân ái là hoa trái của nó. Tôi cảm thấy mình hoàn toàn được nhuần thấm Thiên Chúa. Và với Chúa, tôi trở về với cuộc sống thường nhật âm đạm, buồn tẻ và nhọc nhằn, nhưng tin rằng Đấng mà tôi cảm nghiệm trong lòng sẽ biến sự âm đạm này nên sự thánh thiện cho tôi...

*Hôm nay, tôi không sao nén được trong tâm hồn, tôi muốn gào to cho cả thế giới : **“Hãy yêu mến Thiên Chúa vì Người nhân lành, và lòng thương xót của Người thật lớn lao!”***

Cuối cùng, hãy luôn giữ một tâm thái an hòa, cố gắng tĩnh tại trong nội tâm lòng thương xót. Có tĩnh khí, có sự bình thản, hòa ái trong tâm sẽ luôn thanh tịnh. Chỉ khi giữ được sự tĩnh tại, cuộc đời mới được tự tại, ý nghĩa.

(Linh mục Trần Đình Long – đứa con cần được Chúa xót thương)

*“Tôi sốt sắng cầu xin Mẹ Thiên Chúa
cầu bầu cho tôi ơn trung thành
với những linh ứng nội tâm này
và trung thành thực hiện thánh ý Thiên Chúa”
(NK, Faustina 170)*

THƯ GỬI ĐỨC MARIA MẸ SẦU BI - MẸ THƯƠNG XÓT

“Con hãy biết rằng mặc dù Mẹ đã được nâng lên làm Mẹ Thiên Chúa, nhưng bấy lâu giờ vẫn xuyên thấu Trái Tim Mẹ” (NK, 786)

“Mẹ không những là Nữ Vương Thiên Đàng, mà còn là Mẹ Thương Xót và là Hiền Mẫu của con” (NK, 330)

Mẹ ơi,

Hôm nay con muốn tôn vinh Mẹ với tước hiệu “Mẹ Sầu Bi - Mẹ Thương Xót”

Thánh lễ “Bảy Sự Thương Khó Đức Bà” được hình thành vào thời Trung Cổ. Mãi đến năm 1814 Đức Thánh Cha Pio VII mới cho phép toàn thế giới mừng kính.

Con đọc thấy “Bảy sự thương khó Đức Bà” được liệt kê theo bản văn phụng vụ như sau:

1. Khi Mẹ dâng Chúa Giêsu trong đền thánh, nghe ngôn sứ Simêon tiên báo: lưỡi gươm sẽ đâm thấu lòng Mẹ (Lc 2,34-35)

2. Lúc Mẹ ẵm Chúa Hài Đồng trốn sang Ai Cập (Mt 2,13-15)

3. Lúc lạc mất Chúa, và Mẹ phải tìm kiếm ba ngày mới gặp lại trong Đền Thờ (Lc 2,41-52)

4. Khi Mẹ theo Con trên đường lên Núi Sọ, vai vác Thánh Giá mình đầy thương tích.

5. Khi Mẹ thấy Con bị quân lính đóng đinh tay chân vào thập giá, đau đớn xót xa.

6. Lúc hạ xác Chúa xuống khỏi thập giá.

7. Lúc táng xác Chúa trong mồ.

Lễ kính nhớ các đau khổ của Mẹ liên kết chặt chẽ với lễ Suy Tôn Thánh Giá; y như ngày xưa lễ Đức Mẹ Sầu Bi được cử hành vào Thứ Sáu trước Lễ Lá. Những đau khổ của Mẹ và Con Mẹ được nối kết với nhau cách chặt chẽ; cũng như những đau khổ của con hôm nay được nối kết với đau thương của Chúa Giêsu. Muốn đi

theo Mẹ trên đường thánh giá, con cũng phải trải qua những cuộc chiến đấu quyết liệt. Ngày lễ Mẹ Sầu Bi, con xin cùng Mẹ hướng lòng về thánh giá Đức Kitô, để dâng mình như của lễ vâng phục và tin yêu.

Mẹ yêu dấu,

Ngày xưa còn bé, mỗi tối ba má, chị em con vẫn thường quây quần bên ngọn đèn dầu leo lắt với cuốn “Sách Toàn Niên” cũ mòn cầm cúi đọc kinh gia đình. Có những đêm đang đọc kinh, trời đổ mưa, mái nhà tranh dột nát, phải lấy thau hứng nước mưa và chạy tìm chỗ khô ráo đọc cho hết kinh mới đi ngủ. Nhờ đó mà ngay từ nhỏ, con đã thuộc lòng rất nhiều kinh và bài hát về Mẹ, như kinh “Ngắm bảy sự đau đớn Đức Bà, bảy Kinh Kính Mừng chia ra làm bảy phần. Thứ nhất thì ngắm...Thứ hai thì ngắm...” và nhiều kinh khác như “Kinh Nữ Vương”, “Kinh Hầy Nhớ”, “Kinh Cầu Đức Bà”, “Kinh Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp”, bài hát “Mẹ ơi con yêu Mẹ. Yêu từ hồi thơ bé. Yêu mãi đến tuổi già. Yêu tha thiết bao la...giờ chết Mẹ thương nhé! Chết trong tình yêu Mẹ!”

Rồi càng lớn càng ham muốn học hỏi hiểu biết về Mẹ, con càng yêu mến Mẹ hơn. Có lẽ vì vậy mà Mẹ thương cho con được hành hương đến những nơi Mẹ hiện ra như La Vang, Trà Kiệu, Tàpao, Lộ Đức, Fatima, Banner, Amsterdam, Mỹ Du, La Fayette... Và trên tất cả là Mẹ cho con được cùng Mẹ chịu đựng mọi gian lao, đau khổ, đắng đót, nhục nhã, hiểu lầm, khinh chê, nhạo báng... trên con đường loan

truyền lòng Chúa thương xót. Con xin hiệp cùng sự thương khó của Mẹ, để cùng Mẹ cộng tác vào công trình cứu rỗi của Chúa Giêsu.

Đọc tiểu sử thánh Faustina, con thấy lòng sùng kính Mẹ là yếu tố nổi bật trong đời sống thiêng liêng của chị. Trong phòng cầu nguyện của gia đình Faustina, có một bức tượng của Mẹ bên cạnh tượng thánh giá, nơi cả gia đình vẫn họp nhau cầu nguyện mỗi tối. Mẹ là một phần trong cuộc đời Faustina từ thuở còn trong nôi, vì thế, chị hướng tới Mẹ một cách khá tự nhiên mỗi khi có nhu cầu. Con cũng bắt chước chị trong điểm này khi luôn chạy đến Mẹ vì Mẹ là Mẹ Xót Thương.

• Mẹ của Lòng Xót Thương

Thưa Mẹ,

Con rất thích tước hiệu này. Mẹ là người đặc biệt đã đạt được lòng thương xót, vì Mẹ được gìn giữ khỏi tội nguyên tổ, được ban đầy đủ ân huệ, và được nâng lên tước vị Mẹ Thiên Chúa. Mẹ mang lại cho thế giới Ngôi Lời Nhập Thể đầy lòng thương xót. Mẹ hiểu biết sâu xa nhất về mầu nhiệm Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Mẹ biết giá trị của Lòng Chúa Thương Xót. Mẹ biết Lòng Chúa Thương Xót cao cả như thế nào. Mẹ Thương Xót được biểu thị bằng bức tượng Mẹ đứng giang tay ra, sẵn sàng cứu giúp mọi người. Chiếc áo choàng nhẹ phủ lên cánh tay Mẹ như biểu tượng của sự che chở và lòng thương xót của Mẹ đối với đàn con thương yêu.

Đọc trong nhật ký, con thấy Faustina thường viết về vai trò của Mẹ với tư cách là Mẹ

của Lòng Thương Xót. Không những chỉ nhận ra lòng thương xót mà Mẹ đã đạt được ở mức độ cao nhất, mà chị còn nhận ra lòng thương xót mà Thiên Chúa ban cho con người thông qua Mẹ: *“Qua Mẹ, như pha lê tinh tuyền, lòng thương xót của Chúa được thông ban cho chúng con. Qua Mẹ, nhân loại được đẹp lòng Thiên Chúa; Qua Mẹ, những dòng suối thánh ân tuôn trào xuống chúng con”* (NK, 1746).

Mẹ đặc biệt nhắc nhở nữ tu Faustina về chức năng làm Mẹ, mà giáo hội vẫn tuyên xưng, khi Mẹ trình bày chức năng này như một ân huệ của Lòng Chúa Thương Xót. Faustina viết: *“Tôi nhìn thấy Đức Trinh Nữ rất thánh, đẹp khôn tả. Mẹ từ bàn thờ đi xuống chỗ tôi quỳ, Mẹ ôm tôi sát vào lòng và nói với tôi: nhờ Lòng Thương Xót vô biên của Thiên Chúa, Mẹ là Hiền Mẫu của tất cả các con. Linh hồn nào trung thành thực thi thánh ý Chúa là linh hồn đẹp lòng Mẹ nhất... Hãy can đảm. Đừng sợ hãi những trở ngại trước mắt, nhưng hãy ngắm nhìn cuộc Thương Khó của Con Mẹ, và như vậy, con sẽ được chiến thắng”* (NK, 449) và *“lúc nào Mẹ cũng dành cho con một lòng cảm thương”* (NK, 805).

Faustina phó thác cho Mẹ cả cuộc đời mình, lúc vui tươi hân hoan cũng như khi buồn khổ chán chường: *“Lạy Mẹ Maria, Mẹ con, con xin dâng lên Mẹ linh hồn và thân xác, cuộc sống và cái chết cùng tất cả những gì sau đó của con. Con xin phó dâng mọi sự trong tay Mẹ. Ôi hiền mẫu của con, xin Mẹ bảo bọc linh hồn con dưới áo choàng khiết trinh của Mẹ, và ban ơn để con có trái tim, linh hồn và thân xác trắng trong. Xin*

hãy dùng sức mạnh của Mẹ mà bảo vệ con khỏi mọi kẻ thù, nhất là những người che đậy ác tâm của họ sau mặt nạ nhân đức. Mẹ là tấm gương cho con. Ôi Từ Mẫu của con” (NK, 79).

Hiệp với tâm tình của Faustina, con cũng xin Mẹ bảo vệ con khỏi những người đạo đức giả, những người “che đậy ác tâm của họ sau mặt nạ nhân đức”! Đó là những người “khẩu phật tâm xà”, những người “miệng thì nam mô, mà bụng thì chứa một bồ dao găm”! Làm sao con có thể đề phòng được những con người như thế này hả Mẹ? Chúa nói: *“Phúc cho ai biết xót thương người, thì sẽ được Thiên Chúa xót thương”*. Con cái của Mẹ Thương Xót mà không biết xót thương anh em mình thì thật là... vô phúc! Xin Mẹ giúp trở nên đứa con đáng yêu đối với Đức Giêsu, và xứng đáng ngợi khen lòng thương xót của Người trước toàn thể giới và mãi cho đến muôn đời (NK, 220).

Con mong ước cảm nhận được tình mẫu tử và sự chăm sóc của Mẹ như Faustina: *“Một lần kia, Mẹ Thiên Chúa đến thăm tôi. Mẹ rất buồn phiền. Đôi mắt Mẹ trĩu nặng. Mẹ có vẻ muốn nói một điều gì đó, nhưng một đàng như thế lại không muốn tiết lộ điều ấy cho tôi. Khi hiểu ra, tôi bắt đầu năn nỉ Mẹ hãy cho tôi biết và hãy thương nhìn tôi. Lúc đó, Mẹ mới nhìn tôi với một nụ cười đôn hậu và nói: ‘Con sắp phải trải qua những đau khổ do một cơn bệnh và các bác sĩ; con cũng sẽ phải đau khổ nhiều vì bức hình lòng thương xót, nhưng con đừng sợ hãi gì cả’. Hôm sau, tôi ngã bệnh và rất đau đớn, đúng như Mẹ Thiên Chúa đã nói với tôi. Nhưng linh hồn tôi đã*

sẵn sàng trước những đau khổ này. Đau khổ là bạn đồng hành thường xuyên của cuộc sống tôi” (NK, 316).

Con biết rằng, giống như một bà mẹ tốt lành, Mẹ luôn theo dõi, săn sóc và gần gũi con cái mình, như Faustina, con “phó mình cho sự che chở đặc biệt của Mẹ. Chỉ có Mẹ luôn ở với tôi. Mẹ như một hiền mẫu, để ý đến mọi thử thách và mọi cố gắng của tôi” (NK, 798).

• Mẹ của Niềm Tín Thác

Mẹ yêu dấu của con,

Đức Giêsu đã truyền cho chị thánh Faustina ghi dưới bức hình lòng thương xót, hàng chữ: “**Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa**”. Ngày nào con cũng cầu nguyện như thế trước linh ảnh lòng thương xót, thế nhưng lòng tín thác của con yếu đuối mong manh lắm Mẹ ơi. Nhìn lên Mẹ, con thấy quả thật Mẹ là gương mẫu của niềm tín thác trọn vẹn nơi Thiên Chúa, nghĩa là Mẹ luôn thực hiện thánh ý Chúa, và bày tỏ lòng thương xót đối với mọi người.

Faustina thấy rõ: “*Tâm hồn Mẹ nhớ nhung Chúa Giêsu bằng tất cả sức mãnh liệt của tình yêu Mẹ. Nhưng Mẹ vẫn bình thản và kết hợp với thánh ý Chúa đến độ không cái động nào trong Trái Tim Mẹ mà không theo những gì Chúa muốn*” (NK, 1710) và từ đó con thấy mình cũng phải như Faustina hiểu ra rằng tín thác nơi Chúa là “*phải chấp nhận thánh ý Chúa trong mọi sự*” (NK, 1437), ngay cho dù “*một lưỡi gươm bạo tàn đã xuyên thấu tâm hồn thánh thiện của Mẹ. Ngoại trừ Thiên Chúa, không ai biết được nỗi*

thống khổ của Mẹ. Tâm hồn Mẹ không vỡ tan; một tâm hồn kiên cường vì kết hợp với Chúa Giêsu” (NK, 915).

Xin Mẹ cho con biết noi gương Mẹ, kết hợp tâm hồn với Chúa Giêsu, chỉ có thế, con mới chịu đựng mọi thử thách gian truân, và những hy sinh nhỏ bé của con mới làm thỏa lòng Chúa. Xin Mẹ bảo toàn tâm hồn con, đừng bao giờ để con thất đảm sợ sệt trước những lưỡi gươm đau khổ. Lưỡi gươm đâm thấu trái tim là những lời nói vô tội vạ, đàm tiếu, chế nhạo, mỉa mai, phê bình, chỉ trích, lên án, loại trừ... Miệng lưỡi thể gian là những lưỡi gươm bạo tàn, nhưng Chúa Giêsu đã nói với Faustina: *“Con đừng ngạc nhiên vì đôi khi bị tố cáo bất công. Chính Cha từng uống chén đau khổ bất công này trước vì yêu con”* (NK, 289). Đã có lúc con phải than lên như Faustina: *“Lạy Chúa Giêsu, đau đớn cho linh hồn biết bao khi lúc nào cũng cố gắng sống thành thực hết mình mà lại bị vu cáo là giả hình và bị đối xử trong ngờ vực. Lạy Chúa Giêsu, Chúa cũng đã chịu cảnh như vậy để làm thỏa lòng Chúa Cha”* (NK, 200).

Những đau khổ con đang chịu khi đi loan truyền lòng Chúa thương xót cũng chỉ mình Chúa biết mà thôi. Như Faustina, con sẽ cảm tạ Chúa vì mọi xỉ nhục và con sẽ cầu nguyện đặc biệt cho những ai đã cho con cơ hội chịu xỉ nhục. Con sẽ hiến dâng bản thân vì lợi ích các linh hồn. Con không so đo cái giá phải trả trước bất kỳ một hy sinh nào. Như một tấm thảm, con sẽ hạ mình dưới chân anh em, không những để họ dẫm lên, mà còn lau chân nữa. Chỗ của con là

ở dưới chân mọi người. Con sẽ cố gắng hết mình để đạt cho kỳ được địa vị ấy mà không cho người khác nhận ra. Chỉ mình Thiên Chúa thấy là đủ! (NK, 243).

Thưa Mẹ,

Mẹ không chỉ là gương mẫu của niềm tín thác trọn vẹn nơi Thiên Chúa qua lời Xin Vâng trong ngày Truyền Tin và được duy trì đến giây phút cuộc khổ nạn của Con Mẹ trên đồi Gôngôta, nhưng Mẹ còn là gương mẫu về mọi nhân đức. Chính từ Mẹ, mà con học được cách yêu mến các linh hồn, và cách chịu đựng những hy sinh để cứu độ họ.

Mẹ luôn khuyến khích con trung thành thực hiện thánh ý Thiên Chúa như Mẹ nói với Faustina: *“Mẹ hết lời đề nghị con hãy trung thành chu toàn mọi ước muốn của Thiên Chúa, bởi vì đó là điều làm thỏa nguyện ánh nhìn thánh thiện của Người nhất. Mẹ hết lòng ước mong con hãy trỗi vượt trong việc trung thành chu toàn thánh ý Thiên Chúa. Con hãy đặt thánh ý Thiên Chúa trước tất cả mọi hy sinh và của lễ toàn thiêu”* (NK, 1244). Mẹ hướng dẫn con biết chấp nhận như một đứa trẻ tất cả những yêu cầu của Thiên Chúa và đừng thắc mắc, nếu không sẽ không đẹp lòng Thiên Chúa (NK, 529).

Mẹ cho con biết không thể tách rời việc trung thành thực hiện thánh ý Thiên Chúa với đau khổ và thập giá, bất cứ ai đều không thể tránh khỏi: *“Con hãy biết rằng mặc dù Mẹ đã được nâng lên làm Mẹ Thiên Chúa, nhưng bấy lâu giờ gương vẫn xuyên thấu trái tim Mẹ”* (NK, 786).

Mẹ là Mẹ Thiên Chúa mà còn phải chịu đau khổ như lưỡi gươm xuyên thấu trái tim, thì con là kẻ tội lỗi mọn hèn làm sao thoát khỏi khổ đau.

Mẹ dạy cho con biết đừng phớt lờ, cũng đừng tránh né thập giá, nhưng phải luôn chấp nhận thập giá, vì thập giá là một phần của kế hoạch cứu độ. *“Trong những đau khổ bản thân, tôi không kiếm tìm sự trợ giúp từ các thụ tạo, vì Thiên Chúa là mọi sự cho tôi. Tuy nhiên, nhiều lần dường như Thiên Chúa cũng không nghe tiếng tôi. Tôi tự trang bị cho mình bằng đức nhẫn nại và thinh lặng, như một bồ câu mẹ không thở than hay cay đắng khi bày con bị đem đi khỏi. Tôi muốn bay vút vào giữa nguồn nóng của thái dương, chứ không muốn dừng lại giữa những luồng hơi của nó. Tôi sẽ không mỏi mệt, vì Chúa là nơi tôi nương tựa, là nguồn sức mạnh của tôi!”* (NK, 209)

Mẹ chỉ cho con thấy rõ sứ mạng tông đồ Chúa trao phó cho con là loan truyền Lòng Chúa Thương Xót cho toàn thể giới để chuẩn bị cho việc Đức Kitô đến lần thứ hai. Mẹ vạch ra cho con thấy vai trò quan trọng nhất của sứ vụ này: *“Mẹ đã trao tặng Đấng Cứu Độ cho thế giới; còn đối với con, con phải nói với thế giới về lòng thương xót cao cả của Người, và chuẩn bị cho thế giới về việc Người đến lần thứ hai... Con hãy nói với các linh hồn về lòng thương xót cao cả này, trong khi vẫn còn thời gian để (ban) lòng thương xót. Nếu bây giờ con giữ im lặng, thì con sẽ phải trả lời cho một số rất lớn các linh hồn trong cái ngày khủng khiếp đó”* (NK, 635). Để con khỏi lo lắng sợ hãi, sau những lời cảnh báo nhắc

nhỏ, Mẹ trấn an: *“Con đừng sợ hãi gì cả. Hãy trung thành cho đến giây phút cuối cùng. Mẹ đồng cảm với con”* (NK, 635).

Bổn phận của con là nài xin lòng thương xót của Thiên Chúa cho toàn thể thế giới. Trong sứ mạng này, Mẹ như tấm gương về đời sống âm thầm và không ngừng chuyển cầu: *“Lối sống của con phải trở nên giống như lối sống của Mẹ: tĩnh lặng và âm thầm, không ngừng kết hiệp với Thiên Chúa, khẩn cầu cho nhân loại và chuẩn bị cho thế giới về việc Thiên Chúa đến lần thứ hai”* (NK, 625).

Mẹ nhắc con một số nguyên tắc cơ bản về lối sống với Thiên Chúa là thực hiện thánh ý Thiên Chúa như một cách diễn tả niềm tín thác và tình yêu đối với Người; lòng thương xót đối với người lân cận; và yêu mến thập giá, vì thập giá xác định mức độ kết hiệp của linh hồn với Thiên Chúa và kết quả của hoạt động tông đồ.

Mẹ ơi,

Để thực hiện được như vậy, con phải thường xuyên cầu xin Mẹ những ơn cần thiết như Faustina đã ghi: *“Tôi sốt sắng cầu xin Mẹ Thiên Chúa cầu bầu cho tôi ơn trung thành với những linh ứng nội tâm này và trung thành thực hiện thánh ý Thiên Chúa”* (NK, 170); *“Tôi đang sống dưới tấm áo choàng trinh khiết của Mẹ Thiên Chúa. Mẹ vẫn bảo vệ và hướng dẫn tôi. Tôi khá an bình, gần gũi với Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ. Vì tôi rất yếu đuối và không có kinh nghiệm, nên tôi ghì thật chặt vào Trái Tim Mẹ, như một đứa trẻ nhỏ”* (NK, 1097).

Vâng, con xin được ghì chặt vào Mẹ như một đứa con thơ, noi gương Mẹ và làm theo lời Mẹ, nhờ đó con càng được kết hiệp với Đức Giêsu như Faustina đã cảm nghiệm: *“Càng noi gương Mẹ Thiên Chúa, thì tôi càng được hiểu biết Thiên Chúa hơn”* (NK, 843, 161).

Mẹ yêu dấu,

Lòng sùng kính Mẹ Sầu Bi-Mẹ Thương Xót của con không phải là một hình thức đạo đức tình cảm hời hợt chóng qua, nhưng lòng sùng kính ấy đưa con đến việc noi gương Mẹ. Con học nơi Mẹ cách chiêm niệm mầu nhiệm Lòng Chúa Thương Xót trong đời sống hằng ngày, để trọn niềm tín thác nơi Thiên Chúa và bày tỏ lòng thương xót đối với mọi người, dù trong tĩnh lặng và âm thầm như Mẹ nhưng vẫn góp phần hiệu quả vào sứ vụ cứu độ của Đức Giêsu.

THƯ GỬI CHÚA GIÊSU NHÂN NGÀY ĐẠI LỄ

C Chúa Giêsu giàu lòng thương xót ời,

Hôm nay con viết thư cho Chúa, bỗng nhớ trong thánh kinh có đoạn nói về việc Chúa mới sinh ra đã phải chạy trốn sang Ai Cập và các anh hài bị giết, làm trái tim con quặn thắt: *“Ở Rama, vắng nghe tiếng khóc than rên rĩ: tiếng bà Rakhen khóc thương con mình và không chịu cho người ta an ủi, vì chúng không còn nữa.”* (Mt 2,18)

Để chuẩn bị mừng Đại Lễ lòng Chúa thương xót, nhóm thiện nguyện Tín Thác chúng con được một linh mục mà cuộc đời cũng khổ như Chúa, hướng dẫn đến một nơi, mà nơi ấy tất cả các bà mẹ, kể cả các ông bố nữa, đã cạn nước mắt rồi. Họ không thể khóc như bà Rakhen được nữa, hay nói đúng hơn là họ cố gắng nuốt những giọt nước mắt, để dành sức lực chăm sóc cho những đứa con mình, mà dù có đổ bao nhiêu tiền của công sức chạy chữa thì phía trước vẫn là một màn đen vô vọng...

Nơi ấy là Khoa Ung Thư Nhi của Bệnh Viện Ung Bướu Sài Gòn, Chúa đã đến đó chưa?

Theo con số thống kê mới nhất, ở Việt Nam mỗi ngày trung bình có 250 người qua đời vì ung thư, trong đó gần hai phần trăm là trẻ thơ, có nghĩa là gần một ngàn bốn trăm linh hồn bé thơ rời bỏ mặt đất này mỗi năm. Tội quá Chúa nhỉ!

Thôi, con mời Chúa đi với con. Khi chúng con tới nơi ấy thì quá đông, quá ngột ngạt! Cái đông đúc, chen chúc, bức bách và ngột ngạt tràn cả ra hành lang. Nhóm chúng con cố gắng len lỏi vất vả lắm mới đem quà vào trong các phòng bệnh được, thì nhận ra lúp xúp những bé thơ, với cái đầu tròn vo, trọc lóc. Giá như trong hoàn cảnh khác thì đó là sự ngộ nghĩnh. Nhưng nơi này đó là nỗi đau, là cùng tận nỗi đau Chúa ạ!

Con nhớ lại buổi sáng Chúa Nhật 18/1/2015, Đức Thánh Cha Phanxicô đã gặp gỡ giới trẻ Philippines tại Sân Thể Thao Đại Học Đường Thánh Tôma ở thủ đô Manila. Một em gái đã được cứu khỏi đời sống bụi đời, đã hỏi

ĐTC một câu hỏi rất thực tế và đầy thương tâm, rồi nghẹn ngào đến trào nước mắt khóc: *"Có rất nhiều trẻ em bị cha mẹ mình bỏ rơi, có rất nhiều em trở thành nạn nhân của ma túy, dốt điểm, và nhiều điều kinh khủng xảy ra cho chúng. Tại sao Thiên Chúa lại để cho những điều ấy xảy ra cho những trẻ em vô tội? Và tại sao lại có rất ít người giúp chúng con?"*

Và ĐTC đã trả lời: *"Cái cốt lõi của câu em hỏi, hầu như không có câu trả lời. Chỉ khi nào cả chúng ta nữa có thể khóc về những gì em đã nói thì chúng ta mới có thể tới gần chỗ trả lời cho câu hỏi ấy. Tại sao trẻ em chịu khổ quá nhiều? Tại sao trẻ em lại chịu khổ? Khi tâm can có thể tự vấn và kêu lên thì bấy giờ chúng ta mới có thể hiểu được một điều gì đó."*

Có lòng thương cảm trần thế cũng vô ích. Đó là một lòng thương cảm khiến chúng ta cho tay vào túi móc ra một cái gì đó cho người nghèo. Nếu Chúa Kitô đã có loại thương cảm này thì Người đã bước lại gần, chào hỏi họ rồi bỏ đi (về cùng Cha). Thế nhưng, chỉ ở vào lúc Chúa Kitô đã khóc và có thể khóc mà Người đã thông cảm cuộc sống của chúng ta, hiểu được những gì xảy ra trong cuộc đời của chúng ta...

Câu hỏi quan trọng về lý do tại sao có quá nhiều trẻ em phải chịu đựng khổ đau, em đã khóc than đặt vấn đề. Và câu trả lời quan trọng chúng ta có thể đáp lại hôm nay đó là chúng ta làm sao để có thể biết, thực sự biết khóc thương, biết khóc than".

Bước chân vào đây, chúng con cũng tự hỏi: ***“Tại sao trẻ em chịu khổ quá nhiều? Tại sao trẻ em lại chịu khổ?”***

Không thể lý giải nổi lý do nào mà trẻ thơ mới chút xíu đã bị ung thư, và ung thư nhiều đến thế. Những chứng ung thư làm chúng con lạnh hết người: ung thư máu, ung thư vồng mạc, và ung thư xương nữa...

Đời bệnh nhân ung thư khủng khiếp nhất là những cơn đau. Chúng con đã chứng kiến những cơn đau rúc rứa thịt xương đó trong hành trình thiện nguyện, đau đau đến mức cuối cùng phải dùng đến moocphin để làm tê liệt những giây thần kinh, để giảm đau trong chốc lát. Trong những giây phút thống khổ ấy, người thân chỉ biết ôm lấy bệnh nhân như muốn sẽ chia phần nào nỗi đau, và càng đau khổ hơn vì thấy mình bất lực, không thể làm gì hơn để giảm nỗi đau cho người bệnh. Thế mà những cơn đau ấy đổ xuống trẻ thơ. Hình dung thôi chúng con cũng thấy rùng mình sợ hãi!

Lúc đó chỉ còn biết khóc thương, khóc than và giơ tay lên khẩn nài: “Xin dâng lên lòng thương xót Chúa, những vết thương... xin Chúa thương tha thứ chữa lành, nhận chìm con vào lòng Chúa xót thương”

Không dừng lại ở chỗ khóc thương sụt sùi, chúng con đã cố gắng trong khả năng có thể, mang tới cho 200 bé nơi đây chút quà, sữa tươi và một phong bao lì xì.

Chúa biết không, khi chọn quà cho các em, một bác sĩ đã tư vấn nên tặng các em sữa tươi cho nhẹ nhàng, bởi thể trạng của các em,

nhiều trẻ loại sữa quá giàu đạm và chất béo sẽ khiến các em không tiếp nhận và dội ngược ra, thì sẽ rất mệt. Trao bao lý xì cho các em vui, với cảm giác được thêm tuổi mới trong đời, nhưng thiết thực là để bữa trưa này, cha hoặc mẹ các bé có chút tiền mua hộp cơm có thêm miếng thịt, ăn cho có sức khỏe để chăm sóc người không còn sức khỏe.

Nhà nào có người bị bệnh ung thư là kiệt quệ, là sạch cửa nhà, bán mọi thứ trong nhà để chạy thầy chạy thuốc cho bệnh nhân. Tại nơi này có những người mẹ ròng rã bao năm tháng chỉ ăn cơm từ thiện thôi, Chúa ạ. Ăn uống thiếu thốn, suy dinh dưỡng, mẹ đi chăm con mòn mỏi yếu ớt xanh xao như tàu lá chuối, đứa con bị ung thư xương nằm thóp thoi tro cái đầu trọc lóc, đến là khốn khổ.

Chắc Chúa còn nhớ, trong suốt mấy năm trời, nhóm thiện nguyện chúng con cũng trợ giúp 80 phần cơm mỗi ngày cho các bệnh nhân hoặc người nuôi bệnh. Bây giờ phải đi nhiều nơi để gieo rắc hạt giống lòng Chúa thương xót qua những chuyến công tác bác ái nơi vùng sâu vùng xa, cho nên chúng con chỉ tổ chức những chuyến thăm viếng như hôm nay được thôi, Chúa ạ!

Chúa gởi thêm nhiều người có lòng xót thương đến với chúng con để cùng chung tay góp sức xoa dịu nỗi đau của những con người nghèo khổ nhé! Con xin lỗi Chúa trước, nếu Chúa đưa đến những đại gia, những chức sắc, những người tiền bạc rủng rỉnh đi làm việc thiện mà muốn cho cả làng biết, muốn nêu tên

trên bảng vàng, muốn khắc danh tính vào bằng tri ân, muốn được liệt vào danh sách các ân nhân... thì chúng con không nhận đâu đấy nhé! Dù họ có tiền rừng bạc biển, quyền cao chức trọng, thì cũng không có chỗ trong nhóm thiện nguyện nhỏ bé của chúng con đâu!

Nằm chèo kheo ở bậc nghỉ cầu thang là một người đàn ông gầy gò xương xẩu, ngủ khò khò bất chấp kẻ lại người qua, con cứ tưởng là Chúa đang nằm đó chứ! Bỗng anh giật mình ngồi phắt dậy, vồ cái túi lép kẹp dùng làm gối kê đầu, nhìn xung quanh ngỡ ngác. Đợi người đàn ông định thần trở lại, chúng con đến lân la trò chuyện, mới biết anh tên Thành, quê mãi Vĩnh Long, có đưa con điều trị ở đây, cháu bị ung thư máu.

Lau giọt lệ, anh thở dài: “Mọi sự là vô vọng rồi, vì cơ thể cháu không tiếp nhận hóa chất truyền vô được nữa!” Đêm qua anh nhắn vợ lên thay phiên để anh về quê chuẩn bị sẵn sàng đón con về trong tình huống xấu nhất. Anh phải giấu vợ, sợ chị tuyệt vọng. Anh tới góc cầu thang ngủ vội lấy sức sau cả tháng thức trắng bên con, rồi sẽ bắt xe đi về dưới. Mấy sào ruộng anh đã bán hết để cứu con, mà công cốc hoàn công cốc. Anh bảo dù khó khăn đến đâu, cũng sẽ kiếm cái áo tử tế cho con khi đón nó về. Đau lắm, đau buốt trong tim mà giấu vợ, triu mền ôm hôn con rồi ra đi. Chúa có thấy nỗi đau nào hơn thế không?

Kể cho Chúa nghe những đau đớn đó, lòng chúng con cũng trĩu buồn. Cảm ơn Chúa đã gởi những phần quà từ tấm lòng xót thương của

những anh chị em từ khắp nơi, bót ăn tiêu chi chút, dành dụm gởi về để chúng con lên đường trao tặng cho những mảnh đời rách nát, bệnh tật, nghèo túng...

Có chi tiết nhỏ này có lẽ sẽ làm Chúa vui hơn : ấy là chúng con đã hì hục ngồi trong góc cầu thang bơm những trái bong bóng to đẹp rực rỡ sắc màu trao tặng các em. Những trái bóng đủ hình dạng sắc màu làm mắt đám trẻ sáng lên, quên đi cơn đau trong chốc lát. Nhìn thấy nhiều em cứ cà cái đầu trọc lóc vào trái bóng, ôm khư khư trái bóng như sợ nó bay mất, thương đến là thương. Thật xót xa khi hóa chất vào cơ thể các em chế ngự tế bào độc của chứng ung thư, thì cũng chính là tước đi hết mái đầu xanh của trẻ. Thương chúng quá!

Tuy nhiên, người mục tử ân cần dẫn thiện nguyện viên chúng con khi đến nơi này hãy dần lại nỗi đau lòng, ráng tươi lên, đem niềm vui nụ cười như một kỷ niệm đẹp cho các bé. Chúng con làm vậy được không Chúa?

Người mục tử linh hướng từng chia sẻ với chúng con: ra đi, đem niềm vui cho anh em nghèo khổ và trẻ thơ bệnh tật yếu đau, nhưng đồng thời cũng là để nhận thức ra cái cõi hạn hẹp nơi con người. Biết sự bất lực của mình mà gửi gắm sự cậy trông tín thác vào Thiên Chúa. Ra đi cũng để thấy mình còn được Chúa thương rất nhiều. Còn thân hình đầy đủ, còn đi lại nói năng bình thường, còn sức khỏe... đó là món quà quý nhất Chúa trao ban mà con đâu biết trân trọng, đâu thấy mình hạnh phúc. Con cứ lao đầu tìm tiền tài danh vọng của cải chức tước

địa vị... đến khi ngã quỵ vì ốm đau bệnh tật, lúc đó mới thấy tất cả là hư vô, là con số không, nếu không có sức khỏe.

Rời Khoa Nhi Bệnh Viện Ung Bướu, ám ảnh chúng con là nụ cười ngây thơ trên những gương mặt tròn trịa với cái đầu cũng tròn xoay, như những dấu chấm tròn vo giữa cuộc đời này. Những dấu chấm ngây thơ không hề biết rằng cuộc đời các em có thể chấm hết bất cứ lúc nào....

Hữu hạn mong manh quá đổi.

Bỗng thấy mắt cay xé, con nhớ lại lời ĐTC Phanxicô nói với giới trẻ: *“Chúa Giêsu trong Phúc Âm đã khóc. Ngài đã khóc thương người bạn Lazarô qua đời. Người đã khóc cho gia đình mất đứa con gái của họ. Người đã khóc khi thấy người mẹ góa đem người con trai của bà đi an táng. Và Người đã động lòng đến chảy nước mắt, đã cảm thương khi thấy đoàn lũ dân chúng không có chủ chiên. Nếu các bạn không biết khóc các bạn không thể trở thành Kitô hữu tốt lành.*

Đây là một thách đố cho chúng ta hôm nay. Khi đặt câu hỏi, tại sao trẻ em lại chịu khổ đau, tại sao tai ương này hay hoạn nạn kia lại xảy ra trong đời sống, câu trả lời của chúng ta cần phải: một là thinh lặng; hai là một thứ ngôn từ xuất phát từ các giọt lệ của chúng ta. Hãy can đảm. Đừng sợ khóc than!”

Vâng, Chúa Giêsu ơi! Con đang khóc đây!
Chúa cùng khóc với con nhé!

THƯ GỬI ĐỨC MẸ THÁNG HOA

Mẹ kính yêu,

Hôm nay con viết thư cho Mẹ khi mùa hè bắt đầu. Ngược lên thấy những chùm hoa phượng đỏ rực rỡ như những đám cháy trên không báo hiệu “hè về”, cũng báo cho chúng con biết mùa hoa dâng Mẹ đã đến. Ngày xưa còn bé con rất thích mùa này, vì được nghỉ hè, không phải đến trường, được xếp sách vở vào ngăn, vui chơi thoải mái. Không như tội nhỏ bây giờ, mùa hè phải lo học hè, học thêm, học nữa, học còn vất vả hơn cả mùa...không hè! Nhưng thích nhất là mùa này con được cùng với bạn bè đi hái hoa về dâng Mẹ. Tội nghiệp tội nhỏ bây giờ lo học quá, nhồi nhét đủ thứ vào đầu mà đánh mất cả tuổi thơ hồn nhiên vô tư chạy nhảy. Chúng đâu còn cái thú của trẻ thơ leo trèo lên cây, đi vào cánh đồng, băng qua con suối, để tìm hái những chùm hoa đủ loại đem về dâng lên Mẹ.

Văn chương thi ca âm nhạc viết về Mẹ chẳng bao giờ cạn. Có rất nhiều điều có thể nói về vai trò của Mẹ trong đời sống chúng con và đời sống Giáo Hội. Thánh Phaolô nhắn nhủ các tín hữu Philípphê: *“Những gì là chân thật, cao quý, những gì là chính trực, tinh tuyền, những gì là đáng mến và đem lại danh thơm tiếng tốt, những gì là đức hạnh, đáng khen, thì xin anh em hãy để ý”* (Pl 4,8). Con thấy nơi Mẹ có đủ những gì là chân thật, cao quý, chính trực, tinh tuyền, đáng mến, đức hạnh, danh thơm tiếng tốt. Đúng là một kiệt tác của Thiên Chúa. Nói không hết, suy không cùng, con chỉ xin được nói về vai trò của Mẹ là Mẹ Thánh Thể và Mẹ Xót Thương.

Trong thông điệp Ecclesia de Eucharistia, ĐTC Gioan Phaolô II viết: *“Nếu chúng ta mong ước tái khám phá được toàn bộ sự phong phú trong mối quan hệ sâu xa giữa Thánh Thể và Giáo Hội, thì chúng ta không thể bỏ qua Đức Maria, Mẹ và gương mẫu của Giáo Hội...Đức Maria có thể dẫn dắt chúng ta đến với Thánh Thể, vì chính Mẹ có một mối quan hệ sâu xa với Bí Tích Cực Thánh này”*.

Đọc trong các sách Tin Mừng, tường thuật về việc lập bí tích Thánh Thể đêm thứ Năm Tuần Thánh, con không thấy chỗ nào đề cập đến Mẹ. Tuy nhiên, con vẫn thấy Mẹ hiện diện giữa các tông đồ trong cộng đoàn đang *“đồng tâm nhất trí”* cầu nguyện mong đợi Chúa Thánh Thần hiện xuống (Cv 1,14). Như vậy chắc hẳn Mẹ cũng từng hiện diện trong các buổi cử hành Thánh Thể của các Kitô hữu tiên khởi, những người siêng năng tham dự *“lễ bẻ bánh”*

(Cv 2,42). Và ngày hôm nay Mẹ cũng vẫn có mặt với chúng con trong những buổi cử hành Thánh Thể để giúp con ý thức hơn về lời thưa “Amen” khi nghe những lời: ‘Mình Thánh Chúa Kitô’, ngay trước khi đón rước Bánh Thánh.

Khi thưa “Amen”, con tuyên xưng niềm tin chắc chắn tấm bánh con cầm trên tay là chính Mình Thánh Chúa, như Mẹ bồng ẵm Hài Nhi Giêsu trên tay mà tin chắc đó là Con Thiên Chúa. Tiếng “Amen” ấy cũng là lời xác tín rằng khi rước Bánh Thánh là con được kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu như Mẹ cưu mang Chúa trong cung lòng, đồng thời con cũng được kết hiệp với những người cùng rước Chúa như anh em một nhà với nhau, như Mẹ vừa đáp tiếng xin vâng trong biến cố “truyền tin” thì Mẹ cũng hối hả đi thăm bà Isave để đem Chúa đến cho người chị em ấy, đồng thời cũng nhận ra Chúa ở trong người chị em của mình. Có một sự tương tự sâu xa giữa lời Mẹ thưa xin vâng ‘Fiat’ để đáp lại thiên sứ khi truyền tin, và lời con thưa ‘Amen’ mỗi khi đón rước Mình Máu Thánh Chúa.

Không biết con so sánh như vậy có khập khiễng không ? Thú thật với Mẹ, vì “*đây là mầu nhiệm đức tin*” “*Mysterium fidei!*” cho nên con phải “*lấy đức tin bù lại*” nếu giác quan không cảm thấy gì, hoặc nếu trí khôn nông cạn không thể giải thích thấu đáo tường tận được.

Trong Thông điệp về Thánh Thể Ecclesia de Eucharistia, khẩu hiệu Totus Tuus Mariae của ĐTC Gioan Phaolô II vang vọng những điều ngài viết về Mẹ trong mối tương quan với Thánh Thể.

Theo ĐTC, nếu Thánh Thể là một mẫu nhiệm đức tin vốn vượt quá sự hiểu biết của chúng con, thì không thể có ai như Mẹ, trở thành người hỗ trợ và hướng dẫn chúng con trong việc đạt được thiên hướng này.

Khi lập lại các việc Đức Giêsu đã làm trong Bữa Tiệc Ly, với sự vâng phục mệnh lệnh: ‘Hãy làm việc này để nhớ đến Thầy!’, thì con cũng chấp nhận lời mời gọi của Mẹ trong việc vâng phục Đức Giêsu mà không do dự: *“Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo”* (Ga 2,5). Nghe và làm theo lời Mẹ dạy chính là nghe và làm theo lời Chúa, như thế con cũng được phúc như Mẹ, vì Chúa nói *“Ai thi hành ý muốn của Thiên Chúa, người ấy là anh em chị em tôi, là mẹ tôi”* (Mc 3,21). Với cùng mối quan tâm của tình mẫu tử mà Mẹ đã bộc lộ trong tiệc cưới Cana, dường như Mẹ đang nói với chúng con ngày nay: *“Đừng nao núng! Hãy tin vào những lời Con của Mẹ. Nếu Người có khả năng biến nước lã thành rượu, thì Người cũng có khả năng biến bánh và rượu thành Mình và Máu Thánh Người. Và cũng có khả năng làm cho những người thông phần Mình và Máu Thánh Người được hiệp nhất với nhau”*.

Mẹ đã sống đức tin của Mẹ nơi Thánh Thể, ngay cả trước khi lập phép Thánh Thể, qua chính việc Mẹ dâng hiến cung lòng đồng trinh của mình cho Ngôi Lời Thiên Chúa Nhập Thể. Trong khi Thánh Thể tưởng nhớ cuộc thương khó và sống lại, thì Thánh Thể cũng nối tiếp việc nhập thể. Khi Mẹ mang trong cung lòng mình Ngôi Lời đã hóa thành người phàm, thì bằng

cách nào đó, Mẹ trở thành một ‘nhà tạm’ mà qua đó Con Thiên Chúa, dù vẫn còn vô hình trước mắt con người, đã tự để cho bà Isave thờ phượng trong biến cố Thăm Viếng. Khi con nhìn Mẹ chiêm ngắm khuôn mặt của Hải Nhi Giêsu và đong đưa ầu ơ trong vòng tay Mẹ, thì chính cái nhìn đắm say của Mẹ truyền cảm hứng cho con khi đón rước Thánh Thể đấy!

Thánh Faustina đã cảm nghiệm sự hiện diện sống động của Thiên Chúa liên lỉ trong linh hồn mình sau khi rước lễ. Chị nhìn nhận *“trái tim tôi là một nhà tạm sinh động cất giữ Bánh Thánh sinh động. Tôi không bao giờ đi tìm Thiên Chúa ở đâu xa xôi, nhưng ngay trong lòng tôi”* (NK, 1302).

Mẹ ơi,

Con rước Chúa mỗi ngày, nhưng con có là ‘nhà tạm’ cho Chúa ngự đâu! Con chạy đi tìm thế gian chứ không đi tìm Chúa. Buồn thay, Chúa chỉ được “tạm trú” trong linh hồn con thoáng chốc khi rước lễ thôi, sau đó là chỗ “thường trú” của tiền tài danh vọng địa vị chức tước quyền lực. Con nghe lời Chúa than thở với chị Faustina: *“Cha khát khao được kết hợp với các linh hồn; niềm vui sướng lớn lao của Cha là được kết hợp với các linh hồn. Con hãy biết khi đến với một linh hồn lúc hiệp lễ, tay Cha đầy ắp mọi ân sủng Cha muốn trao tặng cho linh hồn ấy. Nhưng các linh hồn không màng đến Cha. Họ để Cha lủi thủi một mình vì bận rộn những chuyện khác. Ôi, Cha buồn sầu biết bao vì các linh hồn không nhận ra tình yêu! Họ xử với Cha như một*

vật vô hồn” (NK, 1385). Trong khi con xử tệ với Chúa như vậy thì Faustina xác tín: *“Tất cả sức mạnh của tôi đều bắt nguồn từ bí tích Thánh Thể. Tôi dùng mọi giờ phút rảnh rỗi để tâm sự với Người. Người là tôn sư của tôi”* (NK, 1404).

Phần con, trong đời mục vụ, những lúc rảnh rỗi con dùng thời giờ làm gì ? Đi cầu, đi săn, đi nhậu, đi coi xe, coi đất, coi phim, ngồi lê đôi mách, xăm soi chuyện người khác rồi sinh ra bao nhiêu chuyện, vì ‘nhàn cư vi bất thiện’ ! Thậm chí có khi rảnh quá đến nỗi ‘không biết làm gì’ ! Cuộc sống dâng hiến như thế thật vô vị và vô nghĩa. Điểm dừng chân thường xuyên của con là các nhà giàu, các đại gia, biệt thự nguy nga hoành tráng với yến tiệc linh đình chứ đâu phải ‘nhà tạm’, đâu phải nhà tranh vách đất, hay những khu nhà ổ chuột. Cánh cửa đầu tiên con mở khi đi về là cửa nhà bếp, cửa tủ lạnh, chứ đâu phải cửa nhà nguyện, nhà tạm !

Muốn nói về Đức Mẹ Thánh Thể, kêu cầu Đức Mẹ Thánh Thể thì cuộc sống của con phải bén rễ nơi Thánh Thể. Con mong ước mình có thể nói như thánh Ignatiô: ‘Đức Giêsu trong Nhà Tạm là Thiên Chúa, và là tất cả của tôi ! Người là thiên đàng dưới thể của tôi’. Hoặc như thánh Phanxicô Xaviê, sau một ngày làm việc cho phần rỗi các linh hồn thường dùng cả đêm cầu nguyện trước Thánh Thể. Khi không vượt qua được giấc ngủ, thánh nhân đã thả mình ở bậc bàn thờ nghỉ một chút rồi lại bắt đầu lại cuộc chuyện vãn với Chúa. Thánh Phanxicô Regis cũng như thế. Sau một ngày làm việc mệt mỏi, thánh nhân cho phép mình được nghỉ một lát

trước Nhà Tạm. Nếu nhà thờ đã đóng cửa, ngài sẽ quỳ trước cửa nhà thờ. Thánh Ignatiô và thánh Stalislo Kostka dành mọi giờ rảnh trước Nhà Tạm. Trong những lần thăm người nghèo khổ, thánh Vincent de Paul đã ghé vào mọi nhà thờ dọc đường, nhớ khi nhà thờ đóng cửa, ngài làm các việc đạo đức ngay bên ngoài cửa. Mỗi khi về thành phố, thánh Leonard of Port Maurice và thánh Benedicy Labre trực chỉ đầu tiên tới một nhà thờ có lưu giữ Thánh Thể.

Con yêu quý một người bạn nào đó vì những phẩm chất và các đức tính tốt của bạn ấy, nếu người ấy càng thân thiết và quảng đại với con thì con càng yêu người ấy. Vậy tại sao Chúa thân thiết và quảng đại với con như thế, Chúa yêu thương con như thế, mà con thường chối từ tình yêu đó ?

Buồn vì sự bội bạc của con người đối với tình yêu Chúa, thánh Phanxicô Assisi, thánh Têrêsa Avila, thánh Mary Magdalen Pazzi và các thánh khác phải khóc lên vì đau đớn và kêu lên : 'Ôi, Tình yêu không được yêu ! Tình yêu không được yêu !'

Con nghe thánh Alphonsô nói: 'Một linh hồn dành chút thời gian hồi tâm sốt sắng trước Thánh Thể sẽ nhận được sự an ủi của Chúa lớn hơn mọi niềm vui thế gian có thể ban tặng. Đức Giêsu trong Thánh Thể là nguồn của mọi sự thiện'.

Còn cha thánh Vianey thì quả quyết: *"Hiện nay, hỡi các con nhỏ của ta, khi ta giữ Chúa trên đôi bàn tay là lúc Người ban phúc cho ta. Hãy xin Người mở đôi mắt tâm hồn của các*

con và nói như người mù thành Giêrichô rằng: 'Lạy Chúa, xin cho tôi nhìn thấy!' Nếu kêu cầu chân thành, các con sẽ nhận được điều mình mong ước, bởi Người chỉ mong hạnh phúc cho các con. Bàn tay của Người tràn đầy ân sủng đang tìm ai đó để ban phát, nhưng than ơ chẳng có được ai! Ôi sự dửng dưng và vô ơn ! Hỡi các con của ta, chúng ta thật vô phúc nếu không hiểu được những điều này. Chúng ta sẽ hiểu rõ vào một ngày nào đó, nhưng nếu vậy thì quá trễ mất rồi."

Trong cuốn sách nhỏ có tựa đề : Quỳ gối trước Thánh Thể, tác giả Gaumes kể lại câu chuyện một người Tin Lành trở lại Công Giáo nhờ tấm gương yêu mến kính trọng Thánh Thể của một giám mục Công Giáo.

‘Đức giám mục Mermillod, một tông đồ thánh thiện và có tài hùng biện. Ngài kể lại khi còn là đại diện tại Geneva, ngài đã làm cho một người Tin Lành trở lại mà không hay biết do việc quỳ gối cách kính cẩn trước Thánh Thể.

‘Vị giám mục ấy có thói quen viếng Thánh Thể vào mỗi tối để chăm sóc đèn chầu và xem cửa nhà thờ đã gài kỹ chưa, cũng như có còn ai ẩn nấp trong nhà thờ chẳng, vì ngài sợ kẻ trộm phạm thánh. Khi đã xem xét cẩn thận mọi thứ, ngài quỳ tại bậc bàn thờ một lát, sau đó cung kính bái gối và hôn đất như biểu hiện cung kính sâu thẳm trước Thánh Thể rồi ra về.

‘Một tối nọ, tin rằng chỉ còn một mình trong nhà thờ, ngài kết thúc việc đạo đức của mình như thường lệ. Vừa nhấc gối lên, ngài nghe thấy một tiếng động. Đột nhiên cửa tòa

giải tội mở ra và một phụ nữ có cung cách đoan trang bước ra. Mermillod liền hỏi: 'Này bà, bà làm gì ở đây vào giờ này?'

Bà trả lời: 'Tôi là một người Tin Lành. Tôi đã tham dự các buổi chia sẻ của ngài nói về sự hiện diện thật sự của Chúa Giêsu trong Thánh Thể. Các luận chứng của ngài đã thuyết phục tôi về chân lý của học thuyết này. Xin lỗi ngài, chỉ còn lại một nghi ngờ là không biết chính ngài có tin điều mình giảng hay không. Tôi muốn được nhìn xem khi ở một mình, ngài có cư xử trước Thánh Thể như một người tin thực sự hay không. Tôi sẽ quyết định trở lại Đạo nếu tư cách đạo đức của ngài đi đôi với lời của ngài. Tôi đã đến, đã thấy và tôi tin'.

'Người phụ nữ này sau đó đã trở thành một tín hữu Công Giáo rất nhiệt thành ở Geneva.'

Giảng điều mình tin và sống điều mình giảng. Con có làm như vậy không ? Hay những điều con giảng chỉ là một mớ lý thuyết không hồn, những bài viết sẵn trên web được đọc lại y chang với cung điệu nhấn nhá như thử là của mình. Đọc mà không hiểu mình đọc gì thì làm sao truyền đạt cho người nghe? Giảng mà chính mình không xác tín thì làm sao thuyết phục thính giả ? Khó nhất vẫn là sống điều mình giảng. Người phụ nữ ấy trở lại Đạo vì thấy tư cách đạo đức đi đôi với lời người giảng, trong khi có nhiều người tín hữu ngày nay bỏ Đạo vì thấy tư cách đạo đức của con đi ngược lại với lời con rao giảng. Con giảng về Thánh Thể, cung nghinh Thánh Thể, Châu Thánh Thể, cử hành

Thánh Thể mà không sống Thánh Thể, không yêu thương hiệp nhất với nhau, không tha thứ đón nhận nhau, thậm chí muốn loại trừ nhau, thì còn có nghĩa gì không ? Làm như thế là con chuốc lấy án phạt cho chính mình !

Mẹ ơi,

Thánh Phêrô Giuliano Eymard, tổ phụ Dòng Thánh Thể, khuyến khích con đi theo Mẹ đến phòng Tiệc Ly để cầu nguyện với Thánh Thể. Ở đó, con có thể *“suy nghĩ bằng tư tưởng của Mẹ, nói bằng những lời yêu thương của Mẹ, noi theo cách thức sống của Mẹ, thực hiện những hành động của Mẹ, chia sẻ những nỗi đau khổ của Mẹ”*. Khi con làm được như thế thì toàn bộ điều này sẽ nói lên cho con về Đức Giêsu, và con sẽ đi đến chỗ nhận biết Chúa hơn, nhờ trái tim của Mẹ. Trong cuộc đời Mẹ, con tìm được gương mẫu và niềm an ủi cho cuộc đời mình. Khi cùng với Mẹ quỳ gối trước Nhà Tạm, con sẽ tiếp tục đời sống Thánh Thể của Mẹ trên trần thế. Không gì có thể làm cho Đức Giêsu hạnh phúc hơn là nhận thấy nơi chính bản thân con, hình ảnh Mẹ yêu dấu của Chúa. Và cũng không gì làm cho Mẹ hạnh phúc hơn là thấy nơi chính bản thân con, hình ảnh Con yêu dấu của Mẹ!

Cha thánh Eymard kêu cầu: *“Ôi! Lạy Đức Maria! Xin dạy cho chúng con đời sống thờ phượng! Xin dạy chúng con nhận thấy giống như Mẹ, tất cả các mẫu nhiệm và các ân huệ trong Thánh Thể; hầu chúng con sống lại những câu chuyện Tin Mừng, và đọc lại Tin Mừng dưới ánh sáng đời sống Thánh Thể của Đức Giêsu. Ôi! Lạy*

Đức Mẹ của Bí Tích Cực Thánh, xin hãy nhớ Mẹ là Mẹ của tất cả những người thờ phượng Thánh Thể” (Thánh Phêrô Julianô Eymard, Đức Mẹ của Bí Tích Cực Thánh).

“Trong đời chúng ta, tất cả phải là tôn thờ. Giờ Cầu-Cầu Nguyện phải kéo dài trong Giờ Cầu-Cuộc Sống. Lúc nào tôi cũng có thể thờ lạy Chúa Giêsu Thánh Thể. Mọi hành động của tôi đều có thể là tôn thờ. Không ai có thể tách lìa tôi ra khỏi Giêsu Kitô. Không ai có thể lấy mất Giêsu Kitô của tôi” (Linh Đạo của cha Thánh Phêrô Giuliano Eymard. Rôma, 1956, tr. 380).

Là con cái của cha Thánh Eymard nhưng con chưa thấm nhuần được bài học này. ‘Giờ Cầu-Cầu Nguyện’ của con chỉ đóng khung trong nhà thờ, nhà nguyện mà không kéo dài trong ‘Giờ Cầu-Cuộc Sống’. Thế cho nên ‘cuộc sống trần thế’ của con chẳng mang đậm nét ‘cuộc sống Thánh Thể’. Con hay nói về ‘sứ vụ Thánh Thể’ mà thực ra con chẳng hiểu sứ vụ đó là như thế nào và thực hiện ra sao.

Biệt tính đặc thù của các tu sĩ Thánh Thể nằm ở điểm này: *“Đời hoạt động của Tu Sĩ Dòng Thánh Thể nhằm mục đích là làm cho Chúa chúng ta trong Thánh Thể được phụng sự hết mức và vương quyền của Người được rộng mở cùng khắp: mọi người phải nhận biết, yêu mến và phục vụ Người. Bất cứ phương thức nào mà lòng nhiệt thành thuần túy và vô vị lợi của chúng ta có thể sáng nghĩ ra, chúng ta cũng phải tận tình tận sức mà vận dụng để đạt mục đích này.”* (Linh Đạo của cha thánh Phêrô Giuliano Eymard. Rôma, 1956, tr 390).

Theo lời dạy của cha thánh Tổ Phụ thì mọi tu sĩ Thánh Thể phải hết lòng dốc sức vận dụng ‘bất cứ phương thức nào mà lòng nhiệt thành thuần túy và vô vị lợi của chúng ta có thể sáng nghĩ ra’ để đạt mục đích là làm cho mọi người nhận biết, yêu mến và phục vụ Chúa nơi Thánh Thể. Cha tổ phụ đâu có giới hạn hoạt động tông đồ của tu sĩ Dòng Thánh Thể trong lãnh vực nào, cũng đâu cấm sử dụng phương thức nào. Như thế việc loan truyền lòng thương xót Chúa được biểu lộ nơi Thánh Thể và dẫn thân thực hành lòng thương xót quả đúng là sứ vụ Thánh Thể mà con phải thực hiện, đúng không Mẹ?

Người ta bảo “Con nhà tông, không giống lông cũng giống cánh”, thế nhưng cách suy nghĩ, nói năng, hành động của con chẳng giống Mẹ chút nào, cũng chẳng theo linh đạo của cha thánh Eymard nữa. Như vậy con có thực là con của Mẹ không? Con có còn là con cái của cha thánh tổ phụ Dòng Thánh Thể nữa không?

Chính ĐTC Gioan Phaolô II trong thông điệp về Thánh Thể Ecclesia de Eucharistia cũng nhấn mạnh đến việc cần phải thay đổi cách thức thờ phượng: *“Cách thờ phượng của Đức Maria không theo sáo mòn. Suốt một thời gian, Mẹ thờ phượng Người trong cung lòng mình; lúc khác, Mẹ thờ phượng như một người nghèo nàn và thấp hèn tại Bêlem; lúc khác nữa, Mẹ lại thờ phượng trong khi lao động tại Nagiarét; và sau này, Mẹ thờ phượng như người truyền bá Phúc Âm trên đất nước và hoán cải các tội nhân. Cách thờ phượng của Đức Maria luôn luôn theo kịp*

những tình cảm nơi Người Con Thần Thánh của Mẹ, rõ ràng đã được mặc khải cho Mẹ. Tình yêu của Mẹ làm cho Mẹ hoàn toàn phù hợp với Đức Giêsu trong tư tưởng và đời sống.

“Đối với anh em, những người thờ phượng, chúng tôi xin nói: ‘Anh em hãy luôn luôn thờ phượng Đức Giêsu, nhưng hãy thay đổi cách thức thờ phượng, như Đức Trinh Nữ Rất Thánh đã làm. Anh em hãy ghi nhớ trong tâm trí mình tất cả các mầu nhiệm nào của đạo liên quan đến Thánh Thể, nhằm tránh được lối mòn. Nếu lòng yêu mến của anh em không được nuôi dưỡng bằng một hình thức đạo đức mới, một tư tưởng mới, thì anh em sẽ trở nên ngơ ngẩn trong việc cầu nguyện.’”

Mẹ dấu yêu của con,

Con đọc thấy trong thông điệp Ecclesia de Eucharistia, ĐTC Gioan Phaolô II nói về lời kinh Magnificat của Mẹ trong tương quan với Thánh Thể:

“Khi Mẹ thốt lên ‘Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hở vui mừng vì Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ tôi’, thì Mẹ đã mang Đức Giêsu trong cung lòng mình. Mẹ ngợi khen Thiên Chúa ‘thông qua’ Đức Giêsu, nhưng Mẹ cũng ngợi khen Thiên Chúa ‘trong’ Đức Giêsu và ‘cùng với’ Đức Giêsu. Tự thân việc này là ‘thái độ Thánh Thể’ đích thực. Đồng thời, Mẹ còn gọi lên những việc kỳ diệu mà Thiên Chúa đã làm trong lịch sử cứu độ, khi kiện toàn lời hứa mà Người đã từng thực hiện với cha ông (Lc 1,55), và công bố điều

kỳ diệu trội vượt trên mọi điều kỳ diệu, đó là việc nhập thể cứu độ”.

“Lời kinh ấy còn phản ánh áp lực cánh chung của Thánh Thể. Mỗi khi Con Thiên Chúa đến với chúng con trong sự ‘nghèo nàn’ của những dấu chỉ mang tính cách bí tích của bánh và rượu, thì những hạt giống của lịch sử mới đều được bén rễ sâu, trong đó, người quyền thế bị ‘hạ bệ’, và những ‘kẻ khiêm nhường được nâng cao’ (Lc 1,52). Kinh Magnificat diễn tả linh đạo của Mẹ, và không gì cao cả hơn linh đạo này, qua việc giúp chúng con trải nghiệm được màu nhiệm Thánh Thể. Thánh Thể đã được ban cho chúng con, để rồi giống như cuộc đời của Mẹ, cuộc đời chúng con hoàn toàn có thể trở thành một Kinh Magnificat”!

Cuộc sống với nhiều khó khăn thử thách làm con dễ thành người ưa cảm rằm than thân trách phận thay vì ngợi khen ‘Chúa đã làm cho con những điều kỳ diệu’ như Mẹ hằng chúc tụng Chúa trong lời kinh Magnificat. Con ngại khó, sợ khổ, không dám hy sinh, không muốn cho đi, thì làm sao mà ‘sống Thánh Thể’ được. Con hay suy ngẫm sự ‘thương khó’ rồi dừng lại ở đó để trở thành con người ‘khó thương’ !

Linh hồn càng có tình yêu Thánh Thể ngự trị thì càng sẵn sàng đón nhận hy sinh, vì biết nhìn đến góc cạnh vinh quang của nó. Con đọc trong một lá thư linh hướng đề ngày 10-10-1867 (chỉ 10 tháng trước khi qua đời), cha Thánh Phêrô Giuliano Eymard đã viết những dòng đáng trân trọng này: “Được lắm, con có thể suy niệm sự thương khó Đức Giêsu Kitô Chúa chúng

ta, nhưng đừng chiêm ngắm như mẫu mực hy sinh đền tội, mà đúng hơn, hãy chiêm niệm ở đây một bằng chứng của tình yêu Người dành cho con và cho tất cả chúng ta. Thập giá không thể tách rời cuộc sống này. Để cho cây thập giá mất đi vẻ xù xì ghê sợ của nó, tình yêu Đức Giêsu đã gắn những đoá hoa Thiên Đàng để trang điểm cho nó.” (Thư Eymard, tập IV, tr. 212).

Thánh thi của Byzantine, thế kỷ V mời gọi con tung hô Mẹ: *“Ôi lạy Mẹ Thiên Chúa cao cả, trong khi chúng con ca ngợi Người Con Thần Thánh của Mẹ, chúng con ngợi khen Mẹ như đền thờ sống động của Người. Chúa đầy quyền năng đã đến ngự trong cung lòng Mẹ, thánh hóa, tôn vinh và dạy cho tất cả mọi người kêu lên Mẹ: Mừng vui lên, hỡi Nhà Tạm của Ngôi Lời Thiên Chúa! Mừng vui lên, hỡi người phá hủy tất cả những kẻ tấn công chúng con! Mừng vui lên, hỡi Đấng chữa lành tâm trí và cơ thể! Mừng vui lên, hỡi ơn cứu độ của các linh hồn!”*

Những người con của Mẹ, con của Chúa Giêsu Thánh Thể phải là chứng nhân của niềm vui, bình an, phục vụ trong hân hoan, và nhất là chứng nhân của lòng thương xót trong thời đại này.

Quả là Thiên Chúa mong muốn con hân hoan đón nhận muôn phúc lành mà Người đã mạc khải rõ ràng và tuyệt vời cho thánh Mechtilde. Một lần, khi thắng được nỗi sợ đến trước mặt Chúa, sợ bất xứng với ân thánh, thì bà nghe thấy tiếng Cha trên trời phán: ‘Hãy tới với Mẹ của Con Thiên Chúa, xin Mẹ ban Hải Nhi có mọi kho tàng của Ta để lãnh nhận ơn cứu độ’.

Thánh nhân thấy Chúa Hải Nhi được cuốn khăn nằm trong máng cỏ cùng tiếng nói:

‘Này đây, khi Ta vào thế giới, Mẹ đã bọc tẩm tã bao quanh để Ta không xê dịch được bằng tay chân. Đó cũng là cách Cha Trên Trời muốn: Hãy tới gần, hãy ôm lấy những kho tàng từ Trời mà Chúa Con ngay thuở mới sinh đem đến, đang có tay chân bị bó chặt, đâu bảo vệ được gì !

‘Lại nữa, trong giờ chết, Ta bỏ lại thế gian. Những kẻ bách hại dùng đinh sắt đóng chân tay Ta vào thập giá. Cha Ta dường như cũng nói: Hãy tới gần gom lấy hết những kho tàng ân sủng của Chúa Con trao ban nhờ sự sống, thương khó và sự chết của Người. Tất cả những ai bị đóng đinh chân tay vào thập giá đâu thể ngăn nổi người khác tước mất tài sản của mình !

‘Chính trong Thánh Thể, Ta gói trọn những ân huệ của cuộc sống tại thế, thương khó và sự chết. Đó là tất cả tài sản trên trời, dưới thế của Ta. Bởi thế, nhân loại có thể tin tưởng chạy đến lấy đi mọi sự của Ta. Ta ước muốn mọi người biết sử dụng kho tàng này cho phần rỗi của mình.’

Ước chi con người có thể hiểu được ngôn từ này của trời cao, Mẹ nhỉ !

Con xin hiệp ý với Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong Huấn dụ Tông đồ Giáo dân Christifidelis, ngày 30 tháng 12, 1988 kêu xin Mẹ:

“Ôi! Lạy Đức Trinh Nữ đầy can đảm, xin cho sức mạnh thiêng liêng và niềm tin thác của Mẹ nơi Thiên Chúa truyền cảm hứng cho chúng con, hầu chúng con biết cách khắc phục tất cả những trở ngại gặp phải trong việc thực hiện sứ mạng của chúng con! Xin dạy chúng con cách xử lý những công việc trần thế, với một ý thức thực sự về trách nhiệm Kitô hữu, và với một niềm hy vọng vui tươi về Nước Thiên Chúa đang đến và về một ‘trời mới đất mới’.

“Ôi lạy Mẹ Đồng Trinh, xin hướng dẫn và nâng đỡ chúng con, hầu chúng con có thể luôn luôn sống như những con cái đích thực trong Giáo Hội của Con Mẹ. Xin tạo khả năng cho chúng con thiết lập nền văn minh tình yêu và chân lý trên trái đất, như Thiên Chúa muốn, vì vinh quang của Người. Amen”

**THƯ GỬI
THÁNH GIOAN PHAOLÔ II**

(BA ĐỜI GIÁO HOÀNG- MỘT LÒNG THƯƠNG XÓT)

“Nhân loại không có một nguồn hy vọng nào khác ngoài Lòng Chúa Xót Thương” (JP II)

Kính thưa cha thánh Gioan Phaolô,

Khi đang miệt mài làm công việc loan truyền Lòng Chúa Thương Xót khắp nơi, con đến gặp anh bạn linh mục nhạc sĩ, một người cũng rất nhiệt tình trong công cuộc này. Hai anh em thường gặp nhau chia sẻ những thao thức trở ngại khó khăn khi dẫn thân cho sứ vụ. Con đề nghị anh làm một album ngợi ca lòng thương xót.

Mỗi tháng đến đó dâng thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót, anh lại tặng con một ca khúc mới về lòng thương xót. Bài hát chúng con tâm đắc nhất mà hiện nay các cộng đoàn lòng thương xót đều hát để cầu nguyện, đó là bài “Chúa Giàu Lòng Xót Thương”

“Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Chúa. Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa, vì ngoài lòng Chúa xót thương, không còn nguồn hy vọng nào. Chúng con đặt vào Chúa, lòng tín thác của mỗi chúng con.

Nhân loại hôm nay đang trải qua bao là sự dữ. Con người hôm nay đang sống trong tuyệt vọng lo âu. Chúng con đến kêu cầu, Chúa giàu lòng xót thương. Ngài mở ra con đường, đưa đến tận nguồn suối yêu thương.”

Con hỏi anh lấy ý tưởng ở đâu mà sáng tác được bài hát “có hồn” như thế. Anh cho biết lấy từ ý tưởng của cha trong bài giảng lễ phong chân phước cho chị Thánh Faustina vào Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh 18 tháng 4 năm 1993, tại quảng trường thánh Phêrô ở Rôma :

“Ôi chị Faustina, đời sống của chị phi thường biết bao! Chính chị là người con gái khó nghèo của dân tộc Ba Lan, đã được Chúa Giêsu ưu tuyển để nhắc nhở cho mọi người về màu nhiệm cao vời của Lòng Chúa Xót Thương !

“Chị viết trong Nhật Ký “Tôi cảm thấy sứ mạng của tôi sẽ không chấm dứt sau cái chết của tôi, nhưng đó sẽ là khởi đầu (NK, 281). Và quả thật đúng như thế! Sứ mạng của chị vẫn tiếp tục và đang sinh hoa kết quả lạ lùng. Thật sự lạ lùng, vì lòng sùng kính của chị đối với Chúa Giêsu nhân lành đang loan truyền khắp thế giới đương đại, và đem về rất nhiều linh hồn! Hiển nhiên đây là một dấu chỉ của thời đại. Sự quân bình của thế kỷ này giờ đây đang chấm dứt, ngoài những tiến bộ vượt xa các thời đại trước, còn cho thấy một nỗi ưu tư sâu sắc và sợ hãi về tương lai. Thế giới

*không thể tìm đâu được nơi nương ẩn ngoài
Lòng Chúa Thương Xót ! ”*

Thưa cha,

Con thấy ở đây có một sự trùng hợp nhịp nhàng lạ lùng. Chúa chọn hai vị tông đồ của lòng thương xót đều xuất thân từ Balan. Thánh Faustina tiếp nhận thông điệp Lòng Chúa Thương Xót. Còn cha thì chuyên lo rao truyền Lòng Chúa Xót Thương. Quả đúng như điều Chúa nói với thánh Faustina : Từ Balan sẽ chói lên một tia sáng để sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha (NK, 1732).

Nếu không có cha “nhúng tay” vào thì không biết công cuộc này sẽ đi về đâu, như Chúa đã báo trước với Faustina : “Sẽ đến một thời điểm mà công cuộc Thiên Chúa đang đòi hỏi quá nhiều này sẽ ra như hoàn toàn thất bại. Và khi ấy, Thiên Chúa sẽ hành động với quyền năng phi thường để minh chứng tính xác thực của công cuộc. Đó sẽ là một vẻ huy hoàng tân kỳ đối với Giáo Hội, mặc dù đã bị quên vùi trong một thời gian lâu dài, vì một khi Thiên Chúa đã quyết định điều gì, Người sẽ không bao giờ đổi thay. Mặc dù sự hủy hoại này chỉ có vẻ bề ngoài, nhưng đau khổ vẫn là một thực tế...” (NK, 378)

Lời tiên báo này đã ứng nghiệm khi ngày 6-3-1959, dựa vào những tài liệu thiếu chính xác và không đầy đủ liên quan đến mạc khải, Tòa Thánh ban hành thông tư cấm truyền bá việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót theo những hình thức như Faustina đề xuất. Bức ảnh Chúa Thương Xót bị dỡ khỏi một số nhà thờ,

bản kinh tuần cửu nhật, chuỗi kinh, và những gì liên quan đến việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót đều bị hủy bỏ.

Lúc ấy công cuộc chính Chúa Giêsu khẩn thiết truyền cho Faustina thi hành, bề ngoài xem như hoàn toàn thất bại. Mãi đến năm 1963, Đức Hồng Y Ottaviani, tổng trưởng Thánh Bộ Phụng Tự, có lòng quan tâm đặc biệt đến sứ mạng loan truyền Lòng Chúa Thương Xót của nữ tu Faustina, đã trao đổi với cha để gấp rút tiến hành việc phong thánh cho chị, vì khi còn là Tổng Giám Mục Giáo Phận Krakow, cha đã khởi sự tiến trình phong thánh ở cấp Tổng Giáo Phận.

Ngày 21-10-1965, sau 27 năm Faustina qua đời, với sự ủy nhiệm đặc biệt của cha, đức cha Julian Grobicki đã khởi sự thu thập thông tin về đời sống và nhân đức của Faustina.

Ngày 20-9-1967, lúc đó vừa được vinh thăng hồng y, cha đức kết quả trình điều tra về nữ tu Faustina tại giáo phận Cracow, và đệ trình hồ sơ lên Thánh Bộ Phong Thánh tại Roma.

Ngày 15-4-1978, sau một cuộc điều tra tường tận cẩn thận về những tài liệu chính xác nguyên gốc liên quan đến mạc khải của Faustina, Tòa Thánh đã thu hồi thông tư năm 1959. Tạ ơn Chúa, nhờ có cha mà việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót theo những hình thức do Faustina đề xuất, sau 20 bị cấm đoán, đã được chính thức công nhận. Đúng như Faustina viết : *“Tôi đã thấy rõ thánh ý Chúa đang và sẽ được thực hiện đến từng chi tiết cuối cùng. Những nỗ lực điên cuồng của kẻ thù không cản*

trở nổi chi tiết nhỏ nhất nhất trong những điều Chúa đã tiền định. Có hệ gì nếu có những lần công cuộc dường như hoàn toàn bị tiêu tan; vì chính khi ấy, công cuộc lại càng được củng cố hơn nữa” (NK, 1659). Người làm cho công cuộc loan truyền Lòng Chúa Thương Xót càng ngày càng được phát triển chính là cha đây ! Chỉ sáu tháng sau ngày công cuộc được phục hồi, ngày 16-10-1978, cha đã được bầu làm Giáo Hoàng với danh hiệu Gioan Phaolô II. Thông điệp thứ 2 của cha ban hành có tựa đề là "Dives in Misericordia" trình bày về Thiên Chúa là "Đấng Giàu Lòng Thương Xót".

Ngày 23 tháng 4 năm 1995, cha đã cử hành thánh lễ Chúa Nhật kính Lòng Chúa Thương Xót và long trọng đặt bức ảnh Chúa Thương Xót ở ngay "Trung Tâm Lòng Chúa Thương Xót" được thiết lập cho giáo phận Rôma ở Sassia. Con nghe lời cha mời gọi : *"Hãy tín thác vào Thiên Chúa. Hãy trở nên tông đồ của Lòng Chúa Thương Xót. Theo lời mời gọi và gương sáng của chân phước Faustina, hãy chăm sóc những người đau khổ. Hãy giúp cho mọi người cảm nghiệm được lòng thương xót của Chúa."*

Cha ơi,

Thú thật, làm tông đồ của lòng thương xót không dễ dàng chút nào. Chính bản thân con phải trải nghiệm, phải nếm cảm, phải dìm mình vào đại dương lòng thương xót ấy, rồi mới có thể giúp người khác cảm nhận lòng Chúa xót thương bằng chính việc làm và đời sống của

mình. Con phải chấp nhận mọi khổ đau như Faustina *“Tất cả những sự đau khổ hiện lên trước mắt tôi. Lúc đầu những ý hướng của tôi không được người ta chấp nhận; rồi sẽ có đủ thứ nghi nan, ngờ vực, xỉ nhục và chống đối. Tôi không sao kể hết ra được. Mọi thứ này lù lù trước mắt tôi như một cơn dông đen ngòm, sấm chớp, sẵn sàng giáng xuống bất cứ lúc nào...”* (NK, 190).

Một lần kia, quá mệt mỏi vì cứ bị hiểu lầm nghi ngờ chống đối, con đã thoái thác với Chúa, viện cớ không đủ sức thực hiện công cuộc này. Con vào nhà nguyện than thở với Chúa. Liền ngay đó, Chúa cho con được niềm an ủi khi đọc được đoạn nhật ký của thánh Faustina. Con thấy chén đắng của mình vẫn còn nhẹ so với chị thánh.

“Trong suốt thời gian dài, tôi bị coi như một kẻ bị quỷ ám, bị nhìn bằng ánh mắt thương hại, và bề trên đã thực thi nhiều biện pháp phòng ngừa đối với tôi. Người ta coi tôi là người cuồng loạn, bị hoang tưởng. Tuy nhiên, tôi quyết tâm chịu đựng tất cả trong im lặng và không giải thích gì khi được hỏi. Tôi chịu đựng như một chú chim bồ câu, không hề than vãn... Thế là tôi bị xét đoán tư bề. Không có gì nơi tôi thoát được sự xét đoán của các chị em. Tôi thấy mình đang bị theo dõi mọi nơi như một tên trộm; trong nhà nguyện; trong lúc đang chu toàn các bổn phận; trong phòng riêng; ngay cả chiếc giường đáng thương của tôi cũng bị lục lọi... Một ngày kia, một vị bề trên đã nổi cơn tam bành và làm tôi nhục nhã đến độ nghĩ mình không thể chịu nổi.

Mẹ nói rằng : cái chị dở hơi, đồ thị kiến điên khùng, xéo khỏi cái phòng này ngay. Đừng có mà nói vớ vẩn!!! Mẹ tiếp tục trút xuống đầu tôi mọi thứ có thể nghĩ ra. Tôi về phòng riêng, gục mặt trước tượng thánh giá, rồi ngược nhìn lên Chúa mà không sao thốt nên được nửa lời...” (NK, 123-128)

Biết rằng không thể tìm được ai trợ giúp trong những giờ phút tăm tối này, con chỉ biết chạy đến Chúa Giêsu Thánh Thể. Nhưng Satan luôn lợi dụng những giờ phút như thế để gieo vào đầu con những tư tưởng chán chường : *“Đây là phần thưởng cho người khi loan truyền lòng thương xót đấy! Làm việc bác ái làm gì để bị hiểu lầm như thế! Buông bỏ việc loan truyền lòng thương xót là sẽ được an thân. Cứ là một linh mục bình thường như những anh em khác có phải sướng không???”*

Con đã cầu nguyện với cha, người mà con được vinh dự tiếp xúc 2 lần ở Roma. Giờ đây trên thiên quốc con tin chắc chắn cha đang chuyển cầu cho con, và con nghe văng vẳng lời cha nói trong ngày đăng quang giáo hoàng : **“Đừng sợ!”**. Trong cơn thử thách, Chúa cũng nói với Faustina **“Đừng sợ!”** :

“Con được hợp nhất với Cha; con đừng sợ gì cả. Con hãy biết rằng Satan căm ghét con; nó căm hờn mọi linh hồn, nhưng đặc biệt căm thù con, bởi vì con đã giật khỏi quyền thống trị của nó quá nhiều linh hồn” (NK, 412)

“Công cuộc này sẽ giật khỏi nanh vuốt hắc rất nhiều linh hồn, và đó là lý do khiến thần dữ

nhều khi cũng ra sức cám dỗ những người lành ngăn trở công cuộc... Satan cắn hờn với Lòng Thương Xót của Thiên Chúa khủng khiếp biết bao! Hấn chống đối với toàn bộ công cuộc này.” (NK, 812)

“Con là chứng nhân của Lòng Thương Xót của Cha. Con sẽ đứng trước ngai tòa của Cha mãi mãi như một chứng nhân sống động cho Lòng Thương Xót của Cha” (NK, 417)

Cha thánh Gioan Phaolô ơi,

Chính bản thân con đã trải nghiệm điều đó. Đáp ứng lời mời gọi của cha **“Hãy trở nên tông đồ của lòng thương xót”**, con hằng say miệt mài đi khắp nơi, nhất là những vùng sâu vùng xa, để loan truyền sứ điệp này. Có rất nhiều tâm hồn đón nhận. Họ khao khát được nghe, được cầu nguyện với lòng thương xót. Thế nhưng cũng có nhiều nghi nan, ngờ vực, xỉ nhục và chống đối. Nhiều lúc con chán nản, mệt mỏi muốn buông xuôi, bỏ cuộc. Để nâng đỡ con người yếu đuối của con, Chúa cho con đọc được đoạn Nhật Ký, 1789 : *“Hôm nay tôi nhìn thấy vinh quang Thiên Chúa chiếu giải từ bức ảnh. Nhiều linh hồn đang được lãnh nhận các ơn thánh, tuy họ không công khai nói ra điều ấy. Mặc dù bức ảnh phải trải qua đủ thứ thăng trầm, nhưng Thiên Chúa sẽ nhờ đó mà được vinh quang; những nỗ lực của Satan và các kẻ dữ sẽ vỡ tan tành và phí công tất cả. Bất chấp sự cuồng nộ của Satan, lòng Chúa thương xót sẽ vinh thắng trên toàn thế giới và sẽ được mọi tâm hồn tôn thờ”*.

Xác tín vào lời Chúa phán, con lại chỗi dậy tiếp tục hành trình gian khổ loan truyền lòng thương xót không mệt mỏi theo gương của cha.

Làm tông đồ của lòng thương xót, con phải biết đón nhận đau khổ như bạn đồng hành của mình và biến đổi đau khổ thành của lễ đẹp lòng Thiên Chúa *“Hỡi tông đồ Lòng Thương Xót của Cha, con hãy công bố cho toàn thế giới về Lòng Thương Xót khôn dò của Cha. Đừng chán ngại trước những khó khăn con phải đương đầu khi rao truyền tình thương của Cha. Những khó khăn này tuy làm con đau khổ, nhưng hết sức cần thiết cho việc nên thánh của con và là bằng chứng cho thấy công cuộc này là của Cha...”* (NK, 1142).

Đau khổ thử thách giúp con nên thánh. Khó khăn trở ngại cho con thấy đây là công việc của Chúa. Con nhất định không bỏ cuộc. Trong con luôn có một sự thôi thúc kỳ lạ phải tiếp tục công cuộc này đến hơi thở cuối cùng, vì con nghe Chúa nói với thánh Faustina : *“Con hãy nói cho các linh mục về Lòng Thương Xót khôn lường của Cha. Những ngọn lửa thương xót đang bùng cháy trong Cha kêu gào được phụng phát; Cha muốn trào đổ mãi cho các tâm hồn; trái lại, các linh hồn lại không muốn tin vào lòng nhân lành của Cha”* (NK 177).

Chúa Nhật kính Lòng Thương Xót Chúa được cử hành lần đầu tiên tại quảng trường thánh Phêrô vào ngày 11 tháng 4 năm 1999, một lần nữa cha lên tiếng: *“Tôi tha thiết kêu gọi anh chị em hãy trở nên những tông đồ của Lòng*

Thương Xót Chúa, như chân phước Faustina Kowalska, trong đời sống thường nhật và tại những nơi làm việc của anh chị em.”

Trở nên tông đồ của lòng thương xót trong đời sống thường ngày tại nơi làm việc của mình chính là **“thực hành lòng thương xót”** như Chúa đã truyền cho Faustina : *“Ở mọi nơi trong mọi lúc, con hãy tỏ lòng nhân ái với người lân cận. Con không được thoái thác, kiếm cớ chữa mình hay tự miễn cho mình điều ấy...”* (NK 742).

Việc phải đến cũng đã đến, vào Chúa Nhật kính Lòng Thương Xót Chúa, ngày 30 tháng 4 năm 2000, cha đã long trọng tôn phong nữ tu Maria Faustina lên bậc hiển thánh, và ấn định Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh là Chúa Nhật kính Lòng Thương Xót Chúa trong toàn Giáo Hội hoàn vũ :

“Hôm nay, niềm vui của tôi thật sự lớn lao khi được trình bày cuộc sống và chứng từ của nữ tu Faustina Kolwalska cho toàn Giáo Hội như một quà tặng Thiên Chúa dành cho thời đại chúng ta...Chúa Kitô đã ủy thác sứ điệp Lòng Thương Xót của Người cho nữ tu này. Những ai đã chứng kiến những đau khổ kinh hoàng mà hai cuộc thế chiến gây ra cho hàng triệu con người đều quá biết rằng sứ điệp Lòng Thương Xót khẩn thiết như thế nào. Chúa Giêsu đã phán với nữ tu Faustina rằng: Nhân loại sẽ không được bình an cho đến khi nào quay về với Lòng Thương Xót của Cha với niềm tín thác (NK, 300)

Cha nhắc nhở chúng con không chỉ biết lãnh nhận và cảm nghiệm Lòng Chúa Thương

Xót mà còn phải có lòng xót thương nhau nữa: 'Phúc cho ai có lòng thương xót, vì họ sẽ được xót thương' (Mt 5,7).

Chính cha đã nếm cảm được lòng thương xót nơi "người Samaritan nhân hậu". Khi một ngày vào tháng 2 năm 1944, sau giờ lao động về nhà, cha bị một chiếc xe nhà binh của Đức đụng phải, rồi bỏ chạy. Cha ngã lăn ra, bất tỉnh bên vệ đường. Lúc ấy có một phụ nữ, không biết từ đâu chạy đến đỡ cha dậy, dìu vào nhà thương cấp cứu. Khi ra khỏi bệnh viện, cha đã cố gắng đi tìm ân nhân ấy để cảm ơn, nhưng không gặp được. Lòng thương xót đã thúc đẩy bà ấy tới giúp cha vì bà không thể thấy người khác đau khổ mà không cứu giúp, như thánh Faustina viết : "Tôi đau đớn rất nhiều khi thấy đau khổ của người khác. Tất cả những đau khổ ấy đều vọng lại trong tâm hồn tôi. Tôi mang những khổ ải của họ trong trái tim đến nỗi khiến thể xác của tôi tiêu tụy. Tôi muốn tất cả những đớn đau ấy trút xuống mình tôi để xoa dịu cho người chung quanh".

Con cảm nhận sứ điệp lòng thương xót dành cho những con người đang chịu nhiều đau khổ vì nghèo đói, ốm đau bệnh tật, thử thách gian nan, đang quần quai dưới gánh nặng tội lỗi, mất hết niềm tin vào cuộc sống. Con thấy biết bao người được ủi an nhờ câu kinh mà Chúa đã tỏ ra cho thánh Faustina : 'Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa'

Khi cung hiến đền thờ Lòng Chúa Thương Xót ở Krakow Lagiewniki, Balan, quê hương thánh Faustina, vào buổi chiều thứ bảy

17-8-2002, cha đã long trọng dâng loài người cho Lòng Chúa Thương Xót : *“Hôm nay, tại đền thánh này, con xin long trọng ký thác thế giới cho Lòng Chúa Thương Xót... Hôm nay đây chúng con ký thác cho Cha vận mệnh thế giới. Xin Cha hãy cúi mình xuống trên chúng con, hãy chữa lành nỗi yếu hèn của chúng con, hãy chiến thắng mọi sự dữ, và hãy ban ơn cho tất cả các dân tộc được cảm nghiệm thấy tình thương của Cha. Chớ gì họ luôn tìm thấy nguồn hy vọng nơi Cha...”*

Trong suốt triều đại giáo hoàng, cha không ngừng loan báo, kêu gọi mọi người đến với Lòng Chúa Thương Xót.

Ngày 18-8-2002, trong bài giảng lễ phong Chân Phước cho 4 vị người Balan, cha nhắc nhở chúng con không thể lơ là sứ vụ loan báo cho thế giới điều mà chính Chúa kêu gọi chúng con thực hiện qua chứng từ của thánh Faustina.

“Chúng ta đang tiến vào ngàn năm mới, với di sản vừa thiện vừa ác. Con người sống như thể Thiên Chúa không hiện hữu, thậm chí đặt mình vào vị trí của Thiên Chúa nữa. Họ cố gắng làm cho Thiên Chúa phải im hơi lặng tiếng nơi tâm hồn con người. Họ muốn làm cho Thiên Chúa hoàn toàn khuất bóng nơi văn hóa và lương tâm các dân tộc. Đã đến giờ sứ điệp Lòng Chúa Thương Xót có thể làm cho các tâm hồn tràn đầy hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh mới, văn minh tình thương.”

Nền văn minh tình thương ấy được biểu hiện cao nhất qua sự tha thứ. Ngày 13-5-1981, cha bị một thanh niên 23 tuổi người Thổ Nhĩ Kỳ

tên là Mehmet Ali Agca bắn 4 phát súng 9 ly vào người đang lúc cha đứng chào dân chúng tại Quảng Trường Thánh Phêrô. Mehmet Ali Agca đã bị kết án tù chung thân. Cha đã vào nhà tù thăm Ali Agca và nói lời tha thứ cho anh. Năm Thánh 2000, cha xin tổng thống Ý tha cho Ali Agca, và sau 20 năm trong tù, anh đã được Ý trao trả cho Thổ Nhĩ Kỳ vào năm 2001. Một trong các viên đạn được lấy ra lúc giải phẫu cho cha ở bệnh viện đã được ghép vào triều thiên của Đức Mẹ tại Đền Thánh Fatima trong dịp cha đến hành hương tạ ơn ngày 13-5-1982.

Đau đớn vì bệnh tật từ ngày bị ám sát thoát chết, nhưng cha vẫn cương quyết hoàn thành sứ vụ loan truyền lòng thương xót cho tới khi trút hơi thở cuối cùng lúc 21g37 phút ngày 2-4-2005, áp ngày Lễ Chúa Thương Xót, ngày lễ mà cha đã thiết lập trong Giáo Hội từ năm 2000.

ĐTC Bênêdictô XVI tôn phong cha là Đấng Đáng Kính ngày 19 tháng 12 năm 2009, và phong Chân Phước ngày 01 tháng 5 năm 2010.

Ngày 14-1-2011, ĐTC Bênêdictô XVI công bố sắc lệnh nhìn nhận một phép lạ nhờ lời chuyển cầu của cha xảy ra chỉ mới 2 tháng sau khi cha qua đời. Đó là trường hợp nữ tu Simon Pierre Normand, thuộc Dòng Tiểu Muội Bảo Sanh Công Giáo, được các bác sĩ điều trị xác nhận bị bệnh Parkinson. Sau khi xem xét cẩn thận các kết luận y khoa, ngày 14-12-2010 các cố vấn thần học đã nhìn nhận sự chuyển cầu của cha là hữu hiệu đưa tới việc khỏi bệnh lạ lùng của nữ tu Simon Pierre Normand.

Cuối cùng vào ngày 05-07-2013, ĐTC Phanxicô đã phê chuẩn vụ án phong thánh, và ngày Chúa Nhật Lễ kính Lòng Chúa Thương Xót 27-04-2014, cha được tôn phong lên bậc hiển thánh. ĐTC Phanxicô đã chọn ngày này vì lòng sùng kính của cha vào Lòng Chúa Thương Xót, vì việc phong chân phước của cha cũng diễn ra vào Chúa Nhật Lòng Chúa Thương Xót năm 2011, và cha cũng đã qua đời vào đêm vọng lễ Lòng Chúa Thương Xót năm 2005.

Kính thưa cha,

Cha ra đi, nhưng sứ mạng của cha vẫn được các đồng kế nhiệm tiếp nối. Dịp bế mạc Đại Hội Tòa Thánh Thế Giới về Lòng Thương Xót năm 2008, ĐTC Benedictô XVI đã mời gọi 4000 kẻ tâm huyết trong 200 đoàn đại biểu đến từ mọi góc ngách của thế giới phải hoàn thành huấn lệnh Lòng Chúa Thương Xót :

“Các bạn thân mến, Đại Hội Tòa Thánh Thế Giới về Lòng Thương Xót lần thứ I kết thúc sáng nay với buổi cử hành Thánh Thể trong vương cung thánh đường Thánh Phêrô. Tôi chân thành cảm ơn các vị tổ chức, cách riêng Giáo phận Roma và gọi tới toàn thể các vị tham dự lời chúc mừng điều giờ đây trở thành một mệnh lệnh : hãy đi và làm nhân chứng cho Lòng Thương Xót Chúa, nguồn hy vọng của mọi người và của toàn thể giới. Chúa Phục sinh ở cùng các bạn luôn mãi !” (6/6/2008).

Huấn lệnh của ĐTC Benedictô không chỉ giới hạn trong các phái đoàn đến Roma dự Đại Hội Tòa Thánh Thế Giới về Lòng Thương Xót,

nhưng chắc hẳn ngài muốn nhắm tới tất cả các tín hữu đang khát mong truyền bá Lòng Chúa Thương Xót trên toàn thế giới, những người đã đi theo Lòng Chúa Thương Xót trong Giáo Hội, hoặc những người đã trải nghiệm việc chạm tay chữa bệnh của Lòng Chúa Thương Xót và giờ đây muốn chia sẻ với những người khác.

Lòng Thương Xót là chủ đề đặc biệt của Đức Thánh Cha Phanxicô trong những bài giảng và suy niệm.

“Hãy luôn luôn tín thác nơi lòng thương xót của Chúa, và đừng sợ hãi là kitô hữu và sống như kitô hữu” ĐTC Phanxicô đã nói như trên với hơn 100.000 tín hữu và du khách hành hương tụ tập tại quảng trường thánh Phêrô để đọc Kinh Lạy Nữ Vương Thiên Đàng với ngài trưa Chúa Nhật kính Lòng Chúa Thương Xót năm 2013.

“Lòng Thương Xót Có Sức Biến Đổi Thế Giới” ĐTC Phanxicô xác tín như thế với hơn 150 ngàn người tham dự buổi đọc kinh Truyền Tin vào trưa Chúa Nhật 17 tháng 03 năm 2013.

Đức Thánh Cha đã nhấn mạnh đến lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho mỗi người chúng ta : *“Gương mặt của Thiên Chúa là gương mặt của người cha đầy lòng thương xót, Ngài luôn kiên nhẫn với chúng ta... Vâng, đây chính là lòng thương xót của Thiên Chúa. Ngài luôn kiên nhẫn để hiểu, chờ đợi và không mệt mỏi tha thứ cho chúng ta nếu chúng ta biết quay lại với Ngài với tất cả con tim.”*

Trong buổi gặp gỡ các linh mục Roma sáng thứ năm 6-3-2014, ĐTC Phanxicô gọi lại sứ điệp về lòng thương xót của Chúa mà thánh

nữ Faustina truyền bá. ĐTC nhắc nhở các linh mục, trong tư cách là thừa tác viên của Giáo Hội, có nhiệm vụ giữ cho sứ điệp về lòng từ bi thương xót của Chúa được luôn sinh động, nhất là trong các bài giảng, các cử chỉ, và các quyết định mục vụ. Theo hình ảnh vị Mục Tử Nhân Lành, linh mục là người từ bi và thương xót, gần gũi dân chúng và phục vụ tất cả mọi người. Bất cứ ai bị thương tổn trong cuộc sống một cách nào đó, có thể tìm thấy nơi vị linh mục sự quan tâm và lắng nghe.

ĐTC cũng cảnh giác và phê bình những linh mục **“được khử trùng”**, lãnh đạm, những linh mục **“phòng thí nghiệm”**. Họ không giúp ích gì cho Giáo Hội.

Linh mục nào thực sự có lòng từ bi thương xót cũng sẽ phải hành động như người Samaritano nhân lành, vì con tim của linh mục ấy có khả năng cảm thương. Đó là con tim của Chúa Kitô.

Rồi ĐTC mời gọi các linh mục tự xét mình xem có lòng từ bi, thương xót cảm thông với dân chúng không. Ban tối, linh mục kết thúc một ngày như thế nào? Với Chúa hay với máy truyền hình?

Thứ vị nhất là ĐTC ứng khẩu kể lại tấm gương của hai linh mục thuộc giáo phận Buones Aires ở Argentina. Vị thứ nhất nổi bật về việc giải tội và vị thứ hai về lòng từ bi.

Linh mục thứ nhất còn sống, 72 tuổi. Phần lớn các linh mục trong giáo phận đến xưng tội với cha ấy. Một hôm cha ấy đến gặp ĐTC và nói: *“Con hơi bối rối vì con tha thứ nhiều*

quá. Khi cảm thấy con bối rối ấy tăng lên mạnh quá, con đến trước Nhà Tạm Mình Thánh Chúa và nói với Chúa Giêsu: 'Tại Chúa đã làm gương xấu cho con đó!'

ĐTC Phanxicô nhận xét : *"Nếu ai sống sự tha thứ ấy, thì cũng có thể trao ban sự tha thứ ấy cho người khác".*

Linh mục thứ hai, ĐTC Phanxicô thú nhận là chính ngài đã 'lấy trộm' cây Thánh Giá của vị ấy ngay trong quan tài.

"Đó là cha Aristide, một linh mục Dòng Thánh Thể. Các linh mục khác thường đến xưng tội với cha ấy. Một lần đến thăm Argentina, ĐGH Gioan Phaolô II xin gửi đến cho ngài một cha giải tội ở Sứ Thần Tòa Thánh, và người ta đã gửi vị linh mục ấy đến giải tội cho Đức Giáo Hoàng.

"Khi vị linh mục ấy qua đời, tôi đang là Tổng Đại Diện và ở trong Tòa Giám Mục. Vào buổi sáng Phục Sinh, tôi đọc tờ Fax : "Hôm qua, cha Aristide đã qua đời". Cha được 94 hay 96 tuổi, khoảng đó. Hôm ấy tôi phải đi gặp các linh mục ở nhà dưỡng lão. Sau bữa trưa, tôi đến nhà thờ của cha Aristide. Trong tầng hầm nhà thờ chỉ có cỗ quan tài với hai bà cụ già, chẳng có hoa gì cả. Tôi tự nhủ: "Vị linh mục này đã tha thứ bao nhiêu tội lỗi cho hàng giáo sĩ, và giờ đây chẳng có bông hoa nào !" Nghĩ thế tôi đi lên và ra chỗ người bán hoa ở ngã tư đường để mua hoa hồng.

"Trở lại hầm nhà thờ, tôi bắt đầu trang điểm quan tài với các hoa vừa mua. Nhìn thấy râu chuôi Mân Côi cha Aristide đang cầm ở tay, 'tên trộm' mà mỗi người chúng ta vẫn có trong

lòng, chợt xuất hiện trong tâm trí tôi. Tôi liền lấy tay dứt cây thánh giá nhỏ của xâu chuỗi Mân Côi trong tay cha Aristide, và cầu nguyện với cha: 'Xin cha cho con một nửa lòng từ bi của cha'.

"Tôi cảm thấy một cái gì mạnh mẽ. Thánh giá ấy tôi bỏ trong một túi nhỏ và luôn mang theo người. Bây giờ áo Giáo Hoàng không có túi ở ngực, nhưng tôi vẫn luôn mang một túi vải nhỏ bên trong với cây Thánh Giá ấy. Bất cứ khi có một ý tưởng xấu chống lại ai, tôi đặt tay trên túi vải đựng thánh giá ấy, và tôi cảm thấy Ơn Thánh!".

Cha kính mến,

Thư đã dài rồi, con xin mượn lời kết của cha trong bài giảng thánh lễ tôn phong hiển thánh cho nữ tu Faustina vào ngày 30 tháng 4 năm 2000, để kết lá thư này:

"Con sẽ tán dương Lòng Thương Xót Chúa đến muôn đời. Cả chúng ta nữa, Giáo Hội lễ hành, chúng ta hãy cùng hợp tiếng với Đức Maria Rất Thánh, 'Tâm Mẫu Thương Xót', cùng với vị thánh nữ mới này, và tất cả những bạn hữu của Người trên Giêrusalem Thiên Quốc ca ngợi Lòng Chúa Thương Xót".

Và thừa chị thánh Faustina, một tặng ân Thiên Chúa ban cho thời đại chúng ta, một quà tặng từ miền đất Ba Lan dành cho toàn thể Giáo Hội, xin cho chúng tôi nhận thức về chiều sâu Lòng Chúa Thương Xót. Xin giúp chúng tôi có một kinh nghiệm sống động về điều đó giữa các anh chị em của chúng tôi. Ước chi sứ điệp ánh

sáng hy vọng của chị thánh lan tỏa khắp thế giới, lôi kéo các tội nhân trở về, làm nguôi tan những đối đầu và ghen ghét, mở lòng những cá nhân và những quốc gia để thực thi tình huynh đệ.

Hôm nay cùng với chị thánh, chiêm ngắm thánh nhan Chúa Kitô Phục Sinh, xin cho chúng tôi mượn lời kinh phó thác tin tưởng của chị thánh làm như của chúng tôi mà thưa lên với lòng cậy trông vững vàng:

Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa!

THƯ GỬI BÉ THƠ

“Trở nên như trẻ nhỏ để được vào Nước Trời”

Bé thương mến,

Sáng 1-10 bé có đi dự lễ kính thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu ở Dòng Kín Sài Gòn không? Hôm đó toàn thể Hội Thánh mừng kính một vị thánh rất trẻ, rất dễ thương, mặc dầu cả cuộc đời chỉ khép kín trong bốn bức tường của tu viện, nhưng lại được tuyên dương làm bốn mạng các xứ truyền giáo. Thật lạ lùng!

Trong ngày lễ đó, bé nghe cha chủ sự đọc bài Tin Mừng theo thánh Matthêu, nói về việc Đức Giêsu lấy một trẻ nhỏ để làm tiêu chuẩn cho những ai muốn vào được Nước Trời. Bé có thấy hai sự kiện này có liên quan với nhau không? Và điều quan trọng là liên quan với nhau thế nào? Bé vẫn nghe người ta ca ngợi thánh Têrêsa nhỏ bé đơn sơ, nhưng chị thánh ấy nhỏ bé đơn sơ như thế nào và bé muốn giống như chị thánh thì phải làm sao? Đó là điều quan trọng mà chúng ta cần suy nghĩ, phải không bé?

Đức Giêsu nói : *“Thầy bảo thật anh em : nếu anh em không trở lại mà nên như trẻ nhỏ thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.”* (Mt 18,3)

Bé nghe lời này xong có hiểu gì không ? Quả thật Lời Chúa thật khó nghe, khó hiểu mà còn làm cho người ta choáng váng. Bé đọc trong Tin Mừng thứ 4, có ông Nicôđê mô mà Đức Giêsu gọi ông là bậc thầy của Israel, thế mà ông còn sững sốt với câu nói này của Đức Giêsu, nên ông đã lý luận : *“Một người đã già rồi, làm sao có thể sinh ra được ? Chẳng lẽ người đó có thể trở vào lòng mẹ lần thứ hai để sinh ra sao ?”*

Không lý luận, không tranh cãi với Nicôđê mô, Đức Giêsu soi sáng cho cái đầu óc tối hù của ông : *“Thật, tôi bảo thật ông : không ai có thể vào Nước Thiên Chúa, nếu không sinh ra bởi nước và Thần Khí. Cái bởi xác thật sinh ra là xác thật; cái bởi Thần Khí sinh ra là thần khí.”* (Ga 3,4-6)

Bé thấy đó, nếu người ta cứ suy diễn Lời Thiên Chúa theo ý riêng của mình, thì người ta sẽ làm sai Lời Chúa. Nếu người ta dẫn giải Lời

Chúa theo chiều hướng có lợi cho mình, thì người ta bẻ cong Lời Chúa. Nếu người ta dùng Lời Chúa để dạy luân lý thì người ta đã hạ giá Lời Chúa. Kinh Thánh nói : *“Lời Chúa cứu sống linh hồn anh em”*. Khi để Đức Giêsu Kitô làm chủ linh hồn, điều khiển mọi suy nghĩ và hành động của mình thì chúng ta sẽ sống luân lý một cách tuyệt hảo.

“Trở lại mà nên như trẻ nhỏ” là thế nào ? Là chúng ta bắt chước trẻ em đơn sơ khiêm tốn ngây thơ thật thà chẳng? Nói trẻ em ngây thơ trong trắng là nói một cách phiến diện. Thực ra chúng có như vậy không ? Các bậc làm cha mẹ, cũng như các vị lo việc giáo dục đã có rất nhiều kinh nghiệm về vấn đề này.

Chính Têrêsa đã tự nhận xét về mình rằng : *“Với một bản chất như bản chất của em, nếu em đã được giáo dục bởi những cha mẹ không đức hạnh, hay là nếu em đã được nuông chiều như chị Louise nuông chiều Céline, thì chắc em sẽ trở nên khá dữ tợn, hay có thể thành hư đốn...”* (Sách Tự Thuật).

Bé ơi, Têrêsa cũng cứng đầu cứng cổ bướng bỉnh và ngoan cố như những trẻ khác lắm đó. Bé đọc một đoạn thư bà Martin gửi cho Pauline ngày 14-5-1876 sẽ thấy : *“Con Celine nhỏ bé của mẹ thì hoàn toàn hướng chiều về nhân đức. Đó là tính tự nhiên của nó. Nó có một tâm hồn trong trắng và sợ điều dữ. Còn đối với con nhỏ Têrêsa lí lắc, không biết rồi sẽ thế nào đây? Nó bé bỏng quá, khờ dại quá ! Nó thông minh hơn Céline thật đấy, nhưng không dịu hiền*

bằng, và nhất là nó cứng đầu cứng cổ hầu như không trị được. Khi nó đã nói 'không' thì chẳng gì khiến nó có thể nhượng bộ. Có nhốt vào trong hầm thì nó cũng sẽ nằm ngủ ở đó cả ngày mà không chịu nói 'có' !...

Trẻ thơ có tính tự ái không ? Bé hãy nghe chính Têrêsa kể lại : *"Một hôm, má nói với em : 'Têrêsa nhỏ bé của mẹ, nếu con chịu hôn đất, mẹ sẽ cho con một xu'. Một xu đối với em bấy giờ là cả một gia tài. Để có được đồng xu ấy, em chẳng cần phải hạ thấp cái độ cao của em, vì cái tầm vóc nhỏ bé của em không tạo ra một khoảng cách lớn lao gì giữa em và mặt đất. Nhưng niềm hãnh diện của em nổi lên chống đối khi em nghĩ đến chuyện 'hôn đất', thế nên em đứng thẳng và nói với mẹ : "Không đâu. Con không làm đâu mẹ ạ. Thà con không được một xu còn hơn !..."*

Như vậy bé thấy rõ là trẻ em đâu có tượng trưng cho lòng trong trắng, vô tội, vô lo vì chúng suy chưa tới, hiểu chưa thấu và chưa từng trải kinh nghiệm đời. Bé đọc Mt 18,4 Chúa nói *"Vây ai tự hạ coi mình như em nhỏ này, người ấy sẽ là người lớn nhất Nước Trời"*. Như thế *"Trở lại mà nên như trẻ nhỏ"* là phải tự hạ mình xuống, coi mình nhỏ bé, thấp hèn bất lực, yếu đuối trước mặt Thiên Chúa. *"Trở lại mà nên như trẻ nhỏ"* là coi mình nghèo nàn không có gì trước mặt Thiên Chúa, phải hoàn toàn cậy dựa vào Ngài.

Trước khi qua đời mấy tuần, Têrêsa tâm sự : *"Chúa nhân từ muốn cho con thấy con bé nhỏ quá đến nỗi cả đời cũng chẳng trang trải*

xong món nợ thiêng liêng nào, và Người muốn con sống nghèo như thế mãi. Đó thật là ơn soi sáng, một ơn Chúa ban thật sự. Khi ấy, tâm hồn con tràn đầy thư thái và con đã lặp lại lời nguyện xin của thánh Gioan thánh giá : ‘Xin Chúa trang trải hết nợ nần cho con’. Và rồi con thấy tâm hồn tràn ngập bình an vì thấy mình hoàn toàn nghèo khó và mọi sự đều cậy nhờ vào Chúa”.

Trong thư gửi cho một linh mục là anh thiêng liêng của mình, Têrêsa viết : *“Đôi khi đọc những sách trình bày sự trọn lành với trăm ngàn khó khăn, trí óc nhỏ bé của em thấy mỗi một ngày. Em phải gấp sách thông thái đã làm em choáng váng và tâm can khô héo. Em liền lấy Sách Thánh mở ra đọc. Lúc đó mọi sự đều bừng sáng lên. Chỉ một lời thôi cũng cho em thấy muôn ngàn chân trời mở ra mênh mông. Em thấy bậc hoàn thiện hầu như dễ dàng quá, chỉ cần biết mình là hư vô và phó thác toàn thân cho Chúa như một trẻ thơ”*

Chắc bé còn nhớ câu chuyện một hôm đang đi dạo với một chị Dòng ở trong vườn, Têrêsa thấy cảnh một con gà mái trắng ấp ủ đám gà con dưới đôi cánh. Lòng dạt dào cảm xúc, Têrêsa xin về phòng, vừa nói vừa khóc nức nở : *“Khi này em nhớ đến Chúa. Nhớ lại ví dụ Chúa Giêsu đã dùng trong sách Phúc Âm để so sánh lòng Người yêu mến ta và thôi thúc ta hết lòng tin tưởng vào Người. Trọn cuộc đời, em thấy Chúa đã thương em như thế : Người ấp ủ em dưới cánh của Người. Em không thể nói hết được cảm xúc sâu xa lúc nhìn gà mẹ ấp ủ đàn con”.*

Đức Giêsu nói : *“Thầy bảo thật anh em : nếu anh em không trở lại mà nên như trẻ nhỏ thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.”* Bé thấy không ? Rõ ràng là Đức Giêsu không bảo chúng ta phải bắt chước trẻ em, đơn sơ, khiêm tốn. Nói thật với bé, thời Đức Giêsu, trẻ em cũng chẳng tốt lành gì hơn thời bây giờ đâu. Hơn nữa Kinh Thánh còn mạc khải cho chúng ta một điều rất bi đát đó là trẻ em hay người lớn gì cũng vậy : *“Không có ai nhân lành cả, trừ một mình Thiên Chúa”* (Mc 10,18).

Nếu bé thấm được chân lý này, bé sẽ có tâm tình giống như Têrêsa, là phải đội ơn Đức Giêsu muôn ngàn trùng, và bé sẽ nói được như Têrêsa : *“Lạy Chúa, Chúa yêu thương con biết bao nhiêu !”* Lúc ấy bé mới biết thông cảm cái yếu đuối của người khác mà cảm thông, mà cầu nguyện lẫn cho nhau hơn là ghét bỏ, kết án và loại trừ nhau.

Bé ơi,

Bé mọn đơn sơ là thấy mình thực sự hèn mọn bất lực trước mặt Thiên Chúa, chớ không phải giả hình hạ mình trước mặt người khác để tỏ ra là mình khiêm tốn đâu. Bé mọn là trước mặt Thiên Chúa thấy mình không làm cái gì ra hồn, phải phụ thuộc cậy nhờ hoàn toàn vào Ngài như trẻ em trong bào thai cậy nhờ mẹ nó vậy. Thánh vịnh 71 nói : *“Lạy Chúa Giavê, tự dạ mẹ, tôi đã nương tựa Người. Khi tôi lọt lòng mẹ, Người đã cắt nhau. Từ lúc thanh xuân, mãi đến tuổi già, dầu cha mẹ tôi có từ bỏ tôi, Giavê vẫn tiếp rước tôi”* (Tv 71,6-17; Tv 28,10).

Bé có thể nói, nhưng người ta lại nói làm như thế là ỷ lại vào Thiên Chúa. Người ta phải làm cái gì để cộng tác với Thiên Chúa chứ! Đúng vậy, chúng ta tất cả đều là ‘người lớn’ trước Thiên Chúa, chẳng ai muốn ‘bé mọn’, vì chúng ta xuất phát từ cái gốc quá lớn là Adam.

Adam Evà tự cho mình là ‘người lớn’, không muốn làm ‘trẻ nhỏ’, không muốn cậy nhờ vào Thiên Chúa. Họ dành cho mình cái quyền tự định đoạt tốt xấu, tự quyết định lấy vận mệnh của mình. Họ loại trừ Thiên Chúa, không muốn Ngài “xía dô” công chuyện của mình. Kết quả là : *“Mồ hôi đầm mặt, mới có bánh mà ăn”* (Kn 3,19).

Thế nhưng bé thấy Adam Evà vẫn còn may vì còn được nằm trong bàn tay bảo bọc của Chúa, còn được Chúa xót thương. Nếu Chúa nói : *“Mồ hôi đầm mặt cũng không có bánh mà ăn”* thì Adam Eva và tất cả chúng ta tiêu mất rồi ! Con người có khó khọc cũng hoài công vô ích vì hoa thơm trái ngọt lúa ngô khoai sẽ không bao giờ mọc lên nơi đồng nội nữa. Chúng ta con cháu Adong Eva, vì là “con giòng cháu giống” cho nên cũng thừa hưởng cái ‘lớn’ của tổ tông để lại, nên ai cũng thấy mình ‘lớn’ trước Thiên Chúa, do đó tất cả cũng ‘lớn’ đối với nhau. Chẳng ai chịu ai. Không ai nhường ai. Mạnh được yếu thua. Ai cũng muốn tỏ ra cho người khác thấy “ta đây”. Ai cũng muốn tỏ quyền hành của mình ra và bắt người khác phải khuất phục mình. Những người ‘lớn’ như thế không thể vào Nước Trời được đâu. Cổng vào Nước Trời là cổng hẹp, ‘lớn’ quá ‘dô’ không lọt !

Bé ơi, hạnh phúc cho chúng ta biết bao ! Vì trong con cái loài người “to lớn” ấy còn có một người là “bé mọn”, là đơn sơ khiêm tốn đích thật. Con người đó là “Đức Giêsu Kitô”.

Đức Giêsu, Ngài là chức vị đồng hàng cùng Thiên Chúa, nhưng đặt mình vâng ý Cha, vâng phục như trẻ nhỏ, hủy mình ra không lãnh lấy thân phận tôi đòi, mặc lấy xác phàm như mọi người thế gian (Pl 2,5-11). Đức Giêsu Chúa chúng ta bé mọn là như thế, trong khi con người lại chỉ muốn “giương càn giương gọng”, muốn làm một cái gì để đòi, để tiếng, để lập công với Chúa, để sáng danh Chúa, để dâng cho Chúa !

Việc ban, việc cho là độc quyền của Thiên Chúa. Thiên Chúa dư thừa và vô cùng sung mãn. Ngài không cần ai phải cho Ngài cái gì. Cộng tác với Thiên Chúa là hãy cúi mình xuống như thân phận một đứa bé trong nôi mà nhận tất cả những gì Thiên Chúa muốn ban. Chỉ mình Đức Giêsu là làm được như vậy : Ngài đã sắp mình xuống, mở lòng đón nhận tất cả những gì Thiên Chúa ban cho mà loài người không nhận, và không có khả năng nhận.

Khi bước chân vào đời, Đức Giêsu nói với Cha : *“Này con đến để đón nhận và thi hành tất cả những điều Cha muốn”*. Ngài tùy thuộc vào Cha đến độ còn hơn ý lại nữa. Đức Giêsu nói : *“Ta sống nhờ Cha. Cha bảo Ta sao, Ta nói như vậy. Tự mình Ta, Ta chẳng làm được gì. Cha dạy sao Ta làm vậy...”* (Ga 4,34; 6,57; 8,27...)

Và như thế trong run rẩy, toát mồ hôi máu ra, Đức Giêsu mới bước được lên thập giá và Thiên Chúa đã cho Ngài phục sinh. Đức Giêsu

bé mọn. Đức Giêsu không anh hùng gì. Đức Giêsu cứu độ chúng ta nhờ sự bé mọn của Ngài, nhờ sự trở nên con trẻ của Ngài trong tay Cha, nên Thần Khí Thiên Chúa mới ra uy được bằng tất cả quyền năng của Thiên Chúa trên và trong con người Giêsu.

Vậy bé muốn biết Têrêsa bé mọn, trẻ con thế nào để mà ca ngợi, thì bé phải đối chiếu với Đấng duy nhất nên như trẻ nhỏ trước mặt Thiên Chúa là Đức Giêsu. Ngài không đến trong thế gian để dạy dỗ luân lý, mà Ngài lấy chính mình Ngài để dạy dỗ và ban cho người ta cái mà Lời Ngài đã dạy, để người ta có thể làm được. Têrêsa bé mọn là nhờ đón nhận cái bé mọn của Đức Giêsu vào đời mình. Nếu không có thần lực của trẻ Giêsu, thì chị nữ tu hai mươi cái xuân xanh đã : một là treo cổ lên tự tử, hai là bỏ áo nhà tu mà về thế gian vì phải chịu đựng những đau khổ tư bề từ thể lý đến tâm lý, từ nội tâm đến ngoại cảnh xâu xé. Têrêsa nói với chị Bê Trê : *“Chén đắng đã đầy đến miệng của em rồi”*.

Chén đắng đó là Têrêsa phải chờ đợi ngày đội lúp, ngày khẩn dòng cứ bị hoãn đi hoãn lại, phải chịu thiệt thòi khi chị em dành cho mình những đồ dùng thô kệch, sút mẻ, bị đổ thừa oan ức, phải cố gắng đừng lánh xa một chị em cứ làm tung tóe nước bọt xà bông vào mặt mình, trong khi cả hai cùng giặt giũ bên nhau... Đó là những khó khăn hằng ngày phải chịu đựng. Có phải bé vẫn nghĩ rằng nỗi khó khăn nhất, đáng sợ nhất trong đời tu chủ yếu là chuyện ăn chay, hãm mình, đánh tội, thức khuya, dậy sớm, đọc kinh, giữ tỉnh lặng... Thực

ra, ai có kinh nghiệm trong đời sống chung sẽ thấy tất cả những cái đó không là gì so với nỗi khổ là phải chịu đựng lẫn nhau suốt đời ! Chính vì thế, J. Paul Sartre đã phải thốt lên : “Hỏa ngục chính là người khác !”

Lúc này Têrêsa mới biết không thể nương tựa vào mình, không thể nương tựa vào ai, không còn gì nữa để bám lấy. Trong đêm tối đức tin, Têrêsa suy nhược khủng hoảng đến nỗi không dám rước lễ, không tin đến cả đến sự sống đời sau. Người ta khinh thị, người ta dè bĩu : “Têrêsa, một nữ tu dòng kín mà không chịu bí tích ư ?” Nhưng Têrêsa nói : *“Tôi chỉ còn lại tình yêu của Chúa bao bọc tôi. Phần tôi bị tán loạn hết rồi. Nhưng nếu ý Chúa thì tất cả là hồng ân”*.

Têrêsa nói với Mẹ Bề Trên : *“Thưa Mẹ, ba hoa về sự đau khổ bằng những lời hay ý đẹp thì dễ lắm, nhưng đựng vào đau khổ, ở trong đau khổ thì mới biết!”*

Vào ngày 8-7-1897, trong đau khổ cùng cực, Têrêsa mới nhận ra được đạo đức do người ta cố gắng tập tành đều là thứ giả hết. Chị nói : *“Nhà dòng chúng ta không được phép làm bạc giả để mua các linh hồn. Những lời khuyên đạo đức chúng ta trao đổi cho nhau chỉ là một cuộc trao đổi bạc giả với nhau thôi”*.

Têrêsa không cần rằng chịu đựng. Têrêsa chỉ biết mình hèn yếu bất lực phải cậy nhờ Đức Giêsu Kitô. Chị không phải là “anh hùng cái thế” mà chỉ là trẻ nhỏ chịu đựng đau khổ bằng thần lực của Đức Giêsu Kitô. Đức Giêsu trở nên con trẻ trong tay Cha. Têrêsa trở nên con trẻ trong

tay Đức Giêsu và Têrêsa đã trở thành Đại Thánh. Suốt đời vất vả chị sống trong bốn bức tường của tu viện mà sức truyền giáo ngang bằng với thánh Phanxicô Xaviê. Nếu Têrêsa không đón nhận như “trẻ thơ” mà cứ gồng mình như “người lớn” đòi cộng tác với Thiên Chúa thì Têrêsa tiêu mất rồi !

Bé ơi, đừng dừng lại ở những danh từ sáo rỗng : đơn sơ, bé mọn, khiêm tốn, mưa hoa hồng... rồi du dương ca ngợi ***“Têrêsa Thánh Nữ của Tình Yêu”***. Hãy nhìn vào trái tim Đức Giêsu, Đấng là “trẻ nhỏ” thay cho chúng ta, để chúng ta có thể thành “trẻ nhỏ” trong Ngài, bỏ ngổ đời mình cho Thiên Chúa như Têrêsa. Lúc ấy mới thấy sự đau khổ làm cho Têrêsa trở nên tươi xinh tốt lành như cành nho mơn mớn trĩu trái chứ không già nua cằn cỗi chút nào cả, nhờ tình yêu của Đức Giêsu đối với Têrêsa và chị đã đón nhận tình yêu ấy.

Têrêsa đã viết trong cuốn “Một Tâm Hồn” : *“Một đàn ông không ai có thể vừa làm tông đồ, vừa làm ngôn sứ, vừa là tiến sĩ; đàn ông khác nếu không có đức mến, thì tất cả mọi đặc sủng (như ơn nói tiếng lạ, ơn ngôn sứ, ơn có một lòng tin mạnh mẽ, các việc từ thiện, ơn tử đạo...) đều trở thành vô ích... Trong Giáo Hội là thân thể gồm nhiều bộ phận khác nhau, bộ phận nào quan trọng nhất, cần thiết nhất thì không thể thiếu được. Giáo Hội phải có một trái tim bùng cháy lửa tình yêu. Chỉ có lửa tình yêu mới làm cho mọi bộ phận trong thân thể Giáo Hội hoạt động. Nếu lửa tình yêu tắt đi, tức khắc mọi hoạt động trong Giáo Hội sẽ chấm dứt : chẳng còn tông đồ, không*

còn linh mục, không còn Tin Mừng, tìm đâu ra người tử đạo. Nói tắt, tình yêu bao hàm mọi thành phần trong Giáo Hội, tất cả ơn gọi. Tình yêu là tất cả, bao hàm cả không gian lẫn thời gian. Vì tình yêu bất tử tồn tại muôn đời... ”
(T.233)

Lạy Chúa Giêsu, xin cho con biết bản thân con yếu đuối, bất lực trước điều lành. Nếu con càng cậy nhờ vào Chúa bao nhiêu, thì càng được tình thương Chúa bao phủ bấy nhiêu. Nếu con cậy vào sức của con để cộng tác với Chúa, thì con sẽ trở nên lớn quá, lấp mất công nghiệp của thánh giá của Ngài mất thôi.

THƯ GỬI CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

“Anh em đã chịu lấy Lời giữa bao nỗi gian nan, trong sự hoan hỷ của Thánh Thần” (1Tx1,6)

Kính thưa các thánh tử đạo Việt Nam,

Con thường nghe các bài giảng, các bài nói chuyện tự phát của ĐTC Phanxicô. Con rất tâm đắc với những ý tưởng thẳng thắn thành thật đó. Trong bài giảng ngày 2-5-2014 tại nhà nguyện thánh Martha, ĐTC Phanxicô thú nhận: *“Tôi đã khóc khi biết tin các Kitô hữu bị đóng đinh tại một quốc gia không phải Kitô giáo. Ngày nay vẫn còn nhiều người bị giết và bị bắt bớ vì danh Chúa, và chúng ta vẫn còn thấy nhiều người như các tông đồ, lòng hân hoan bởi được coi là xứng đáng chịu khổ nhục vì danh Đức Giêsu.”*

Suy niệm việc Chúa Giêsu hóa bánh ra nhiều, và việc các môn đệ của Chúa Kitô bị đánh đập bởi Thượng Hội Đồng Do Thái, ĐTC Phanxicô đã đề xuất ba hình ảnh biểu tượng.

“Hình ảnh đầu tiên là lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho con người. Đức Giêsu chú ý đến những vấn đề thiết thực của dân chúng, không quan tâm đến việc có bao nhiêu người theo Ngài, và cũng không bao giờ nghĩ đến việc

thực hiện một cuộc “điều tra dân số” để xem Giáo Hội đã phát triển hay chưa! Ngài hiền lành, khiêm nhường, nói năng, giảng dạy, yêu thương, đồng hành với con người với sức mạnh của tình yêu.

“Hình ảnh thứ hai là sự ‘ghen tị’ của các nhà chức trách tôn giáo thời bấy giờ. Họ không thể chịu đựng được thực tế là rất đông dân chúng đang đi theo Đức Giêsu. Họ không thể chịu đựng được và họ ghen tị. Đây là một thái độ rất xấu: ghen tị và đố kỵ. Cha đẻ của sự ‘đố kỵ’ là ‘ma quỷ’. Qua sự đố kỵ, sự dữ đã bước vào thế gian. Dân chúng biết họ. Dân chúng sẽ không theo họ, nhưng dân chúng chịu đựng họ vì họ có quyền lực, thậm chí quyền tôn giáo, thậm chí quyền trên người dân. Những người này không thể chịu đựng được sự hiền lành của Chúa Giêsu. Họ không thể chịu đựng được tình yêu. Và họ trả giá đắt cho sự ghen tị, sự căm thù. Với thủ đoạn chính trị và thủ đoạn tôn giáo, họ tiếp tục thống trị dân chúng... Họ cho điều các tông đồ ra, để đánh đập và ra lệnh cho các tông đồ không được nói về danh của Chúa Giêsu. Sau đó, họ phóng thích các tông đồ. Thật bất công ! Nhưng họ đã làm điều đó. Họ là những người ‘kiểm soát lương tâm’ (cảnh sát của tư tưởng), và cảm thấy họ có quyền làm như thế. Những người kiểm soát lương tâm... Thậm chí ngày nay trên thế giới, có rất nhiều người như thế.”

“Hình ảnh thứ ba là niềm vui nhân chứng. Niềm vui của các vị tử đạo Kitô giáo. Niềm vui của rất nhiều người dù bị bách hại thù hận ghét bỏ đánh đập lòng vẫn hân hoan bởi họ được coi

là xứng đáng chịu khổ nhục vì danh Chúa Kitô. Và hôm nay vẫn còn rất nhiều người như thế! Chỉ cần nghĩ đến một số quốc gia, anh chị em có thể vào tù vì chỉ mang theo một quyển Tin Mừng. Hoặc là anh chị em sẽ bị phạt chỉ vì đeo thánh giá.

Ba biểu tượng: chúng ta hãy nhìn vào chúng. Đó là một phần của lịch sử cứu độ của chúng ta.”

Vâng, con đã nhìn vào 3 biểu tượng này khi cùng với Hội Thánh Việt Nam mừng kính các Thánh Tử Đạo của quê hương mình. Con vui mừng tạ ơn lòng thương xót của Chúa biết bao nhiêu. Quả thật, vì thương xót dân tộc nhỏ bé của chúng con đây mà Chúa đã cho sự vinh quang của Nước Trời bùng lên từ những làng mạc nghèo khổ, những lũy tre xanh, những thôn xóm hiu quạnh rải rác trên khắp giải đất Việt Nam thân yêu.

Con thấy rõ bàn tay Chúa đã làm những việc lớn lao trên các thánh, là 117 con người vô danh bé mọn, đại diện cho tất cả những người bé mọn khác. Suốt đời các thánh chưa hề mơ tưởng đến hai chữ “anh hùng”, thế mà lại được trở thành vô cùng quyền năng dũng mạnh, làm sững sốt các vua quan suốt hai thời Trịnh, Nguyễn. Và hôm nay, các thánh đã được nên đồng hình đồng dạng với Đức Giêsu Kitô. Cả triều thần thiên quốc vang lên lời ca ngợi sự lạ lùng của lòng Chúa xót thương, Đấng “không thiên vị người nào, nhưng hễ ai kính sợ Thiên Chúa và ăn ngay ở lành, thì dù thuộc bất cứ dân

tộc nào, cũng đều được Người tiếp nhận” (Cv 10,34-35). Và thế giới trần gian cũng nhận ra trong hân hoan của Thánh Thần rằng những con người Việt Nam từ trước tới nay xa lạ với họ, hôm nay lại là những vị thánh đáng yêu đáng mến của mình.

Các Thánh kính mến,

Có phải cuộc sống của con người cứ chịu đựng đau khổ, cứ hy sinh thời giờ, sức lực, tiền của, cho lý tưởng của mình đến độ phải tù đầy mạng vong, thì những cái ấy sẽ làm cho người ta trở nên “thánh tử đạo” chăng? Có lẽ vì hiểu như thế cho nên nhiều phần tử Hồi giáo quá khích đã ôm bom hoặc lái xe chở đầy chất nổ lao vào cơ quan, đám đông rồi kích hoạt chất nổ làm chết bao nhiêu người, và họ tin rằng như vậy là “tử đạo”, như vậy sẽ được thưởng cho lên thiên đàng! Thật sự cho dù những cái đó xuất phát từ lòng dũng cảm hay chí khí anh hùng của người ta chẳng nữa, thì tất cả chỉ là phù vân, như Kinh Thánh nói : *“Phù vân, quả là phù vân. Tất cả chỉ là phù vân”* (Gv 1,2). Con thấy những vui buồn, sướng khổ, lao nhọc, tù đầy và sự chết của con người hữu hạn, muốn trở thành vô hạn trong vĩnh cửu, thì phải ở trong chương trình cứu độ, nghĩa là phải dính dự vào cuộc khổ nạn phục sinh của Đức Kitô, phải xuất phát từ đó, từ sự thúc đẩy của Thánh Thần, chứ không phải từ cái gọi là “chí khí anh hùng” của con người.

Con xin mọi người muốn nhìn và đánh giá các thánh tử đạo cho đích thật, thì đừng nhìn vào công lao, khổ nhục, gông xích, tù đầy

và sự chết thâm thẳm của các thánh, vì chỉ những cái ấy mà thôi chẳng nói lên được điều gì. Những người chết vì lý tưởng thế gian, cũng từng chịu đau khổ như thế, hoặc còn hơn thế nữa. Chả lẽ vì thế họ cũng được phong là “thánh tử đạo”? Như thế giữa “anh hùng dân tộc” và “thánh tử đạo” có khác gì nhau?

Muốn đánh giá các thánh tử đạo cho đúng thì trước hết phải nhìn vào Đức Giêsu, hạt lúa đầu tiên của nhân loại đã vì tuân phục ý Cha mà chết đi. Và từ sự chết đó mới nảy mầm sự sống phục sinh cho thế gian, để những ai tin vào Người thì dù thử thách truân chuyên, đau khổ hay sự chết cũng không quật ngã được, vì họ đã trở nên một danh phận với Con Thiên Chúa : *“Nếu ta cùng chết với Người, ta sẽ cùng sống với Người. Nếu ta kiên tâm chịu đựng, ta sẽ cùng hiển trị với Người.”* (2Tm 2, 11-12)

Thưa các Thánh,

Con thấy trong thời buổi cấm đạo ở nước Việt Nam từ thế kỷ 16 đến 19, có rất nhiều giáo dân đã bỏ đạo, nhiều kẻ đã sẵn sàng bước qua thập giá để mưu cầu sự sống tạm bợ của mình. Thời nay có khi còn tệ hơn, chưa ai cấm đạo mà nhiều người đã chối đạo rồi! Các thánh cứ nhìn vào những ngày sau năm 75 sẽ thấy. Thiếu gì người Kitô hữu xiêu vẹo nghiêng ngả “chưa đánh đã khai” hoặc không dám khai vào vào bản “sơ yếu lý lịch” tôn giáo thật của mình, mặc dù chưa có ai đe dọa cấm cách gì mình. Việc đó chỉ là bình thường thôi. Một cái bình bằng sành bằng đất, va chạm vào một vật gì cứng hơn nó

thì phải bể tan tành là lẽ đương nhiên. Thân phận con người yếu đuối mỏng dòn, như chiến giữa bầy sói, làm sao đứng vững được nếu không có ơn Chúa phù trì.

Con phải nhận rằng sức lực của con người trước những khổ hình đòn vọt chỉ có thể đầu hàng và thối lui. Đó là lẽ thường tình. Nhưng một con người sức lực yếu đuối, run sợ trước khổ hình, mà lại hiên ngang xưng danh Đức Giêsu trước vua quan quyền thế, rồi cuối cùng chấp nhận mất mạng sống mình chứ không chịu mất Đức Giêsu, đó mới là sự bất bình thường. Vì một quyền năng của ai đó đã ở trong con người ấy. Quyền năng ấy là quyền năng của Đức Kitô. Thánh Phaolô đã nhận mình là yếu đuối như cái bình sành, lọ đất, nhưng lại xác tín mạnh mẽ : *“Chúng tôi toàn thắng nhờ Đức Giêsu yêu mến chúng tôi”* (Rm 8,37).

Trong niềm hân hoan mừng kính các thánh, con xin đặt cõi lòng tan nát của con vào đại dương lòng thương xót của Đức Giêsu. Xin cho con dù bên ngoài được bao trùm bằng nhiều nghi thức tụng bưng nhận nhịp, cò quạt trống phách linh đình, nhưng bên trong con không bị rơi vào cái “huyền thoại tử đạo”, nghĩa là kéo những gì thuộc giới Thiên Chúa trở thành giới phàm trần, rồi vì phần khởi quá mà tự phong cho các vị tử đạo thuộc quê hương mình bao nhiêu tước hiệu của trần thế : chí khí anh hùng, máu chảy đầu rơi cũng không sợ gì... Như thế là tất cả công nghiệp tử đạo là do công sức riêng của các thánh, hoặc do đất nước này đã sản xuất được những người con anh dũng như

vậy. Trước mặt Thiên Chúa : một ông thánh tử đạo và một ông thánh ẩn tu, ai anh hùng hơn ai? Cả hai làm thánh đều do sức mạnh của Thánh Thần chứ không phải bằng sức của con người. Cả hai phải để Thánh Thần hướng dẫn trong từng bước đi, từng nhịp thở chứ không phải theo “giòng máu anh hùng, hào khí ngất trời” đưa đẩy.

Trong thánh lễ khai mạc Thượng Hội Nghị Giám Mục Thế Giới ngoại lệ lần III kéo dài 2 tuần lễ (5-19/10/2014) được cử hành vào lúc 10 giờ sáng ở Đền Thờ Thánh Phêrô do chính ĐTC Phanxicô chủ tế và giảng lễ, cùng với các hồng y, thượng phụ, tổng giám mục, giám mục, linh mục và thành phần của Hội Nghị. ĐTC cũng nhấn mạnh: “Lòng tham lam tiền bạc và quyền lực vẫn luôn hiện diện trong con người chúng ta. Mong ước của Thiên Chúa bao giờ cũng đụng độ với những gì là giả hình nơi một số thành phần tối tăm của Ngài. Chúng ta có thể 'gây trở ngại rắc rối' cho mong ước của Thiên Chúa nếu chúng ta không để mình được hướng dẫn bởi Thánh Linh. Thánh Linh là Đấng ban cho chúng ta một sự khôn ngoan vượt trên kiến thức và giúp chúng ta có thể hăng say làm việc một cách thực sự tự do và khiêm tốn sáng tạo.

Khi nhìn vào Đức Giêsu thì con thấy rõ chân tướng các vị tử đạo. Trước hải hùng của thập giá, Đức Giêsu cũng run rẩy sợ hãi, Người nói với các môn đệ : *“Tâm hồn thầy buồn đến chết được!”* (Mt 26,38). Tất cả những ai thấy mình bất lực yếu đuối, rồi hoàn toàn cậy nhờ vào Thiên Chúa, kẻ ấy sẽ được Thiên Chúa làm

cho thành vị đại thánh. Trong suốt bốn Tin Mừng, không chỗ nào nói Đức Giêsu hiên ngang anh dũng bước lên thập giá. Đức Giêsu run rẩy sắp mặt xuống trước Cha mà cầu nguyện (Mt 26,39). Đức Giêsu hoàn toàn cậy nhờ vào Cha, bám chặt lấy ý Cha và vâng phục ý Cha cho đến chết, nên đã được phục sinh vinh quang, và được siêu tôn làm Chúa muôn loài. Và từ thập giá Đức Giêsu Kitô, nhân loại mới được hưởng tràn đầy ơn cứu chuộc.

Tử đạo, nghĩa đích thật là người làm chứng (*hay chứng nhân như thường gọi*). Đức Giêsu Kitô là vị tử đạo đầu tiên. Người đã chết để làm chứng cho Cha của Người. Đức Giêsu chết trong thinh lặng, không thanh minh, không biện luận, không tranh cãi, như chiên con ngậm câm để người ta dẫn đến lò sát. Nếu con muốn thành một chứng nhân đích thực, thì phải là chứng nhân trong Đức Kitô. Do đó con nhận thấy rằng tử đạo không phải là một anh hùng hiệp sĩ cứu khốn phù nguy giữa thế gian, rồi luôn hô hào khẩu hiệu “vì anh em, với anh em”, nhưng phải là người đặt đời mình vào thánh ý Thiên Chúa, để Thần Khí Đức Kitô hoạt động, điều khiển đời mình cho đến chết. Các thánh đã cho con thấy muốn là chứng nhân đích thực thì phải xác tín được như thánh Phaolô: *“Mọi thời và khắp nơi, chúng tôi mang trong thân mình cuộc thương khó của Đức Giêsu, để sự sống của Đức Giêsu cũng được tỏ hiện nơi chúng tôi”* (2Cr 4,10).

Các Thánh yêu quý của con,

Con hiểu nghĩa tử đạo là như vậy, có đúng không? Ngày xưa các thánh chỉ sống một

niềm tin như thế. Ngày nay, xin cho con biết noi gương các thánh để trước mọi biến cố đau thương trong cuộc đời, con chỉ chăm chú nhìn vào Đức Giêsu Đấng giàu lòng thương xót, để biết tinh lặng nhẫn nhịn trước mọi chống đối, từ bên trong ra cũng như từ bên ngoài vào, không biện luận, không tranh cãi, mà cũng không hoảng hốt lo âu. Con chỉ im lặng với lòng yêu mến thiết tha và tín thác vào quyền năng Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, xin cho tất cả những kẻ ghen ghét, bỏ vạ cáo gian, hành hạ làm khổ con đủ cách, và ngay cả có thể giết chết con, được ơn quay về với lòng Chúa xót thương và ra đi làm chứng cho lòng thương xót ấy.

Con biết mình được mời gọi làm chứng nhân cho Đức Kitô ở ngoài phố chợ cũng như trong gia đình, khi sản xuất cũng như chỗ buôn bán, trong xí nghiệp cũng như ở trong trường lớp, trong thánh đường cũng như nơi giải trí. Tất cả mọi nơi, mọi lúc, con mang trong thân mình cuộc khổ nạn của Đức Kitô, để lòng thương xót của Chúa luôn tỏ hiện bằng cuộc sống khiêm nhường, hiền từ, vui vẻ, hăng say phục vụ và đầy lòng thương xót của con, để cho những người đang ghét đạo Chúa, hoặc không biết Chúa, nhìn vào chứng nhân của Chúa, sẽ yêu mến và đón nhận Chúa vào cuộc đời mình. Con có làm được điều đó chưa? hay con chỉ “nói mà không làm”? Tệ hơn nữa, nếu con “nói một đằng mà làm một nẻo” thì con sẽ thành người “phản chứng” chứ không phải là người “làm chứng” cho Tin Mừng.

Xin cho cuộc sống của con đừng làm có cho người ta ghét đạo và xa rời Đức Giêsu hơn nữa. Đừng để người đời mỉa mai : *“Tin Đạo chứ không tin người có Đạo”* hoặc : *“Họ chỉ giữ Đạo mà không sống Đạo”*.

Các thánh kính mến,

Con xin được kết lá thư này bằng lời khai mạc của Đức Hồng Y Tổng Thư Ký Lorenzo Baldiseri trong Thượng Hội Nghị Giám Mục Thế Giới tháng 10-2014 về đề tài: 'Các Thách Thức Mục Vụ về Gia Đình trong Bối Cảnh Truyền Bá Phúc Âm Hóa'.

"Trong bài giảng đầu tiên của Đức Thánh Cha ở Nguyên Đường Sistine (14/3/2013), khi đề cập đến tinh thần của giáo triều mình, Đức Thánh Cha đã nói đến 3 chữ: 'bước đi', 'xây dựng' và 'tuyên xưng', mà đầu tiên là 'bước đi'. Việc cùng nhau bước đi thực sự là 'syn-odos', 'Synodus'. Giáo Hội, một cộng đồng tín hữu trong Chúa Kitô, đang tiến bước về nhà Cha. Một Giáo Hội truyền giáo trên các nẻo đường thế giới để loan báo và tuyên xưng đức tin vào Chúa Giêsu Kitô, như là một cơ cấu tổ chức, và bằng các đặc sủng cùng với các thừa tác vụ khác nhau trong hiệp thông, thể hiện con đường sự sống và chứng từ Phúc Âm".

Xin các thánh giúp con mạnh dạn “bước đi”, “xây dựng” và “tuyên xưng” niềm tin của mình để trở nên chứng nhân của Đức Kitô trong lòng thương xót của Thiên Chúa nơi mọi người Amen.

THƯ GỬI BỆNH NHÂN

Bạn thân mến,

Sức khỏe của bạn dạo này thế nào? Đã hết bệnh chưa? Tôi vẫn nhớ cầu nguyện cho bạn trong giờ chiều và thánh lễ mỗi ngày, những người bệnh thể xác và tâm hồn, xin Chúa chữa lành.

Hàng ngày tôi nhận được rất nhiều email, tin nhắn, điện thoại, thư tay... xin cầu nguyện. Hầu hết là xin cho được “gặp thầy gặp thuốc”, xin cho được “ơn chữa lành bệnh tật xác hồn”. Thế mới biết “sức khỏe là vàng”. Sức khỏe là mối bận tâm hàng đầu của con người ngày nay, cho nên gặp nhau là hỏi thăm “có khỏe không?” Và lời chúc thường gặp nhất là “chúc sức khỏe !”

Tôi mới đi thăm một anh bạn linh mục U50 đang nghỉ bệnh nhà người quen. Anh nằm liệt trên giường không đủ sức ngồi dậy để chào tôi. Hình ảnh người linh mục trẻ trung năng nổ nhanh nhẹn ngày nào không còn nữa. Căn bệnh mất ngủ triền miên, chứng thoái hóa đốt sống cổ, đầu luôn bị choáng làm cho anh mất sức dần. Anh mệt mỏi chẳng muốn tiếp xúc với ai, chẳng muốn đi đâu và cũng chẳng thiết tha làm gì nữa. Tôi ngồi bên giường, cầm lấy tay anh và lắng nghe anh tâm sự :

“Lúc còn khỏe mình chẳng thấy việc giữ sức khỏe là cần thiết. Cứ thấy việc là làm đến quên ăn quên ngủ. Bây giờ hơn một năm trên giường bệnh mới thấy ‘nói thì dễ-làm mới khó’. Lúc khỏe mình đi thăm giáo dân, thấy họ nằm trên giường bệnh rên la, mình khuyên họ dễ lắm, nói ngon lắm. Nào là “cố gắng chịu đựng, kiên tâm cầu nguyện, Chúa sẽ chữa lành...” Thế nhưng bây giờ đến phiên mình sao thấy khó quá ! Cứ cầu nguyện tha thiết liên lỉ mà bệnh không thuyên giảm. Lắm lúc thấy chán nản ngã lòng trông cậy, không cầu nguyện được nữa ! Sợ thật!...”

Tôi nắm chặt tay anh : *“Thế bây giờ anh còn thích được làm cha xứ, bề trên, hay giám đốc nữa không?”*

Anh lắc đầu mệt mỏi : *“Thú thật là mình chẳng còn ham muốn gì nữa. Chỉ cầu cho có sức khỏe thôi. Thà làm người vô danh tiểu tốt mà khỏe mạnh còn hơn làm người có chức có quyền mà đau ốm triền miên.”*

Nghe anh nói, tôi bỗng thấy mình thật hạnh phúc mà không biết. Tôi chẳng có chức tước địa vị gì ngoài sức khỏe cả thể xác lẫn tinh thần. Người xưa thật có lý khi nói “ăn được ngủ được là tiên”. Tôi ăn ngon, ngủ khỏe, chẳng phải bận tâm lo nghĩ gì, có nhiều thì giờ gần bên Chúa, suy niệm, đọc sách, viết lách... Đó là một hồng ân lớn lao tôi không thấy để vui sống tạ ơn Chúa mà cứ phải chạy đôn chạy đáo lo lót cho có một vai vế nào mới chịu được. Đợi đến khi nằm một chỗ mới chịu buông bỏ hết để lo cho sức khỏe.

Trước khi từ giã, tôi đặt tay cầu nguyện cho anh và hỏi : *“Nếu Chúa cứ muốn anh bệnh như thế này để cầu cho những người tội lỗi quay về với Chúa, anh có bằng lòng không ?”*

Anh cười khổ, lắc đầu : *“Khó quá. Lúc này chỉ mong cho mình khỏi bệnh thôi. Chẳng nghĩ được gì nữa.”*

Tôi chỉ lên tấm ảnh lòng thương xót, nói với anh : *“Chúng mình cùng cầu nguyện nhé : Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa!”*

Tôi thấy anh mỉm cười, khuôn mặt thanh thản hơn. Tay anh nắm chặt tay tôi, ấm hơn, có

khí lực hơn. Dường như anh đã “tín thác vào Chúa” hơn!

Này người bạn đang nằm trên giường bệnh, bạn đã có kinh nghiệm chiến đấu với căn bệnh như người bạn linh mục của tôi chưa?

Chắc hẳn bạn cũng đồng ý với tôi rằng lúc mạnh khỏe nói gì chẳng được, “con tưởng rằng con vững tin”, nhưng khi đau bệnh nằm xuống mới biết “niềm tin con rỗng không”.

Những lúc đó chỉ còn giải pháp duy nhất là chạy đến với “lòng Chúa thương xót” để tìm sự an ủi nâng đỡ và kín múc lấy sức mạnh, phải không bạn?

Một bữa kia tôi đưa mấy em thiện nguyện đến thăm và cầu nguyện cho một anh bạn nằm liệt trên giường bệnh tròn 40 năm. Lúc 13 tuổi, đang là một học sinh giỏi, hăng say trong mọi hoạt động trường lớp, sức trẻ như mầm non đang vươn mạnh lên, thế mà một cơn bệnh lạ thường kéo đến làm cậu bé xụi lơ. Cơ thể cậu bé từ đó cứ yếu dần, các cơ bắp dần co rút lại, chân tay cũng co quắp lại, không cử động bình thường được nữa. Cha mẹ lo lắng chạy thầy chạy thuốc, tốn bao nhiêu tiền bạc thì giờ công sức mà vẫn không tìm ra bệnh. Tới bây giờ họ đành buông xuôi.

Sau khi cùng nhau đọc xong chuỗi kinh lòng thương xót, anh chia sẻ nỗi niềm :

“Cha đừng tưởng con chỉ bị nằm bất động như những người bại liệt khác. Tất cả xương cốt của con bị co rút lại làm con đau đớn vô cùng. Cha đừng đụng vào. Đau lắm! Chỉ khi nào ngủ đi được mới quên cái cảm giác đó. Thức dậy là đau! Bốn mươi năm quần quai trên giường bệnh trong đau đớn triền miên, cha có biết cái cảm giác đó như thế nào không? Cha khuyên con nên làm gì bây giờ ? Chỉ còn biết xin cho giữ được niềm tin đến hơi thở cuối cùng. Khi nào Chúa mới cất con về để chấm dứt những đau khổ này cha nhỉ?”

Tôi cố gắng nuốt cục nghẹn đang trào dâng, nhìn lên ảnh lòng Chúa thương xót với trái tim thổn thức. Trước nỗi thống khổ cùng cực, mọi lời nói đều vô nghĩa và nhạt nhẽo. Thinh lặng để cảm thông, để thấm thấu nỗi đau vào mình với niềm cảm phục vô vàn. Vì tuy anh nằm đó tay chân cử động rất khó khăn nhưng đầu óc của anh vẫn hoạt động minh mẫn. Anh theo dõi tin tức thời sự tôn giáo chính trị xã hội qua internet. Anh tự học vi tính và làm thầy giáo vi tính. Hàng ngày học trò đến ngồi quanh giường. Với mấy ngón tay còn cử động được, anh lướt phím tận tình chỉ dạy các em học miễn phí. Anh tàn mà không phế!

Anh bạn trẻ ơi! Chúa chưa cất anh về đâu, vì anh còn hữu ích cho đời. Vì Chúa cần anh để thức tỉnh những người khỏe mạnh như tôi biết dùng ơn Chúa cho nên. Đừng phung phí sức mình vào những chuyện vô bổ, tranh hơn tranh thua, kèn cựa ganh tỵ nhau, loại trừ nhau. Đừng tiêu tốn thời giờ sức lực vào việc mưu tìm chức

tước địa vị bổng lộc mà quên đi việc phục vụ tha nhân. Đùng đốt tiền và tiêu hao sức khỏe trong những bữa tiệc nhậu triền miên với những chai rượu ngoại tốn bạc triệu.

Anh đã dạy tôi nhiều điều, anh bạn ạ! Anh không vô dụng đâu! Chính người khỏe như tôi mới thật là vô dụng khi sống quá thực dụng.

Một bà mẹ đưa một nữ tu đến xin tôi cầu nguyện. Chị bị trầm cảm. Trước đó chị là một nữ tu bình thường đầy nhiệt huyết. Khi đi giúp xứ, chị khá thành công. Một điều éo le là trong lãnh vực hoạt động tông đồ chị gặt hái kết quả bao nhiêu, tiếp xúc với người ngoài chị được quý mến bao nhiêu thì khi về cộng đoàn chị gặp khó khăn bấy nhiêu. Những hiểu lầm nghi kỵ ngày một tăng. Bây giờ chị sống khép kín, sợ tiếp xúc với đám đông vì trong các cuộc họp cộng đoàn chị thường bị đưa lên “bàn mổ”, những nỗ lực thiện chí và hiệu quả công việc của chị bị xóa sạch chỉ vì một vài sai lỗi khó tránh khỏi trong thân phận con người hèn yếu. Chị sợ nghe tiếng chuông, tiếng đọc kinh bởi vì vắng bên tai chị vẫn còn nghe những lời phê phán kết án không thương tiếc. Hỏi chị cần gì. Chị thều thào “cần lòng thương xót...”

Chị ơi, Chúa luôn thương xót chị rồi. Vấn đề là những người chị em của chị có lòng thương xót chị không ? Nhiều tu sĩ mất ơn gọi chỉ vì những người trong cộng đoàn không có lòng thương xót họ!

*Người đang nằm trên giường bệnh,
Bạn đang bị bệnh nan y phải không? Bệnh
phần xác hay bệnh phần hồn ?*

Bệnh thân xác còn có thể thấy được, chẩn đoán qua bắt mạch, siêu âm, chụp MRI... Còn những căn bệnh tinh thần, bệnh tâm thần, trầm cảm... đâu có thể thấy được qua máy móc. Cách chữa trị còn khó khăn gấp bội.

Những người bệnh thường viết thư cho tôi luôn than thở là thấy cô đơn, tủi thân vì có cảm giác bị bỏ rơi. Khi còn khỏe, còn phục vụ được thì còn kẻ ra người vào, tiếp đón niềm nở. Đến khi nằm một chỗ cảm thấy lẻ loi cô độc vô dụng, như bị “vắt chanh bỏ vỏ”!

Thánh nữ Faustina đã trải nghiệm nỗi đau ấy. Chị viết lại trong Nhật Ký Lòng Nhân Hậu Chúa :

“Thường tình khi chịu bệnh, như trường hợp thánh Gióp trong Cựu Ước, bao lâu còn có thể đi lại và làm việc thì mọi chuyện đều xuôi thuận tốt đẹp; nhưng khi Thiên Chúa gởi bệnh tật đến, cách này hay cách khác, số thân hữu còn lại sẽ bớt dần. Tuy nhiên, vẫn còn một số. Họ vẫn quan tâm đến những đau khổ và mọi sự khác của chúng ta, nhưng nếu Thiên Chúa gởi đến một cơn bệnh kéo dài, thì cả những thân hữu trung thành kia cũng dần dần lìa bỏ chúng ta. Họ bớt viếng thăm, và những cuộc thăm viếng của họ thường gây thêm đau khổ cho chúng ta. Thay vì an ủi, họ trách móc chúng ta điều này điều kia,

và đây là dịp gây ra rất nhiều khổ đau. Và thế là linh hồn lâm vào cảnh cô thân...

“Tôi muốn nói thêm về một điều nữa mà tôi đã từng kinh nghiệm: khi Thiên Chúa không cho chết mà cũng chẳng để khỏe, tình trạng này kéo dài nhiều năm, thế nào người ta cũng bắt đầu quen dần với điều ấy và coi đương sự như không có bệnh tật gì. Khi ấy sẽ khởi đầu một chuỗi đau thầm lặng. Chỉ có Thiên Chúa mới biết linh hồn phải chịu đựng bao nhiêu hy sinh... ” (NK,1508-11)

Trong giờ thánh lễ, Faustina nhìn thấy Chúa Giêsu thống khổ như đang hấp hối trên thập giá. Chúa phán bảo chị : *“Con hãy thường xuyên suy gẫm các đau khổ Cha đã chịu vì con, và khi ấy, không còn đau khổ nào con chịu vì Cha mà còn quá đáng đối với con nữa. Con làm hài lòng Cha rất nhiều khi suy ngẫm về cuộc khổ nạn của Cha. Con hãy liên kết những đau khổ nhỏ mọn của con với cuộc khổ nạn thảm thương của Cha để chúng có được giá trị vô cùng trước uy linh Cha...”* (NK, 1512)

Quả đúng như thế bạn ạ. “nhìn lên thì chẳng bằng ai-nhìn xuống thì thấy chẳng ai bằng mình”. Ta cứ nhìn lên rồi so sánh mình với những người khỏe hơn, đẹp hơn, giỏi hơn, giàu hơn... rồi ta mặc cảm, u buồn, than thân trách phận. Cũng từ đó ta hay mân mê nỗi buồn, quay quắt luẩn quẩn thương thân mình, tủi phận mình vì sự yếu kém đau ốm bệnh tật. Càng suy nghĩ tiêu cực bi quan như thế, ta càng bệnh hơn. Thoát ra khỏi mình, vươn đến những người khác, nhìn xuống còn thấy bao kẻ bất hạnh đau

khổ ốm đau triền miên. Và nhất là, như Chúa Giêsu nói với Faustina, hãy năng suy ngẫm những đau khổ Chúa chịu vì ta để thấy những khổ đau ta chịu vì Chúa chẳng đáng gì. Mà nói cho cùng thì những đau khổ đó ta chịu cũng đáng với tội của ta thôi mà, có oan ức gì đâu ??? Hơn thế nữa, những đau khổ ấy sẽ có giá trị vô cùng trước mặt Chúa nếu ta biết liên kết những đau khổ nhỏ mọn của ta với cuộc khổ nạn thập giá của Chúa.

Thánh Faustina đã phải thưa với Chúa :
“Lạy Chúa, thật hãi hùng nếu phải đau khổ mà không vì Chúa. Nhưng lạy Chúa Giêsu chịu treo trên thập giá, chính Chúa ban sức mạnh cho con và luôn ở kề bên linh hồn đau khổ. Các thụ tạo sẽ từ bỏ chúng con trong đau khổ, còn lạy Chúa, Chúa luôn tín trung...” (NK, 1508)

Bạn ơi, bạn không bị bỏ rơi đâu, vì sứ điệp trong Ngày Thế Giới Bệnh Nhân lần thứ XXII, 11-02-2014, với chủ đề : Đức tin và đức mến: ‘Chúng ta cũng phải hiến mình cho anh em’ (1Ga 3,16), ĐTC Phanxicô nhấn mạnh :

“Giáo Hội nhận ra nơi những bệnh nhân một sự hiện diện đặc biệt của Chúa Kitô đau khổ. Trong đau khổ của chúng ta, có đau khổ của Chúa Giêsu, Đấng mang sức nặng của đau khổ cùng với chúng ta và cho thấy ý nghĩa của nó.

“Khi Con Thiên Chúa bị treo trên thập giá, Ngài đã phá đổ sự cô đơn của đau khổ và chiếu sáng bóng tối của nó. Bằng cách này, chúng ta được đặt trước mẫu nhiệm của tình yêu Thiên Chúa dành cho chúng ta, Đấng ban cho chúng ta niềm hy vọng và sự can đảm; niềm hy vọng, bởi

vì trong kế hoạch tình yêu của Thiên Chúa, ngay cả đêm tối đau khổ cũng được mở ra cho ánh sáng Phục Sinh; sự can đảm, để đương đầu với mọi nghịch cảnh trong sự đồng hành, kết hiệp với Ngài. Con Thiên Chúa làm người đã không xóa bỏ bệnh tật và đau khổ khỏi kinh nghiệm nhân loại, nhưng chính Ngài đã đảm nhận chúng. Ngài đã biến đổi chúng và mang lại cho chúng một chiều kích mới. Một chiều kích mới, bởi vì chúng không có tiếng nói sau cùng nữa, mà trái lại là sự sống mới tròn đầy; được biến đổi, bởi vì khi kết hiệp với Chúa Kitô, chúng có thể, từ tiêu cực trở thành tích cực.”

Mang thân phận con người yếu đuối mỏng dòn, ai trong chúng ta không là bệnh nhân. Có ai dám vỗ ngực bảo mình chưa biết bệnh tật là gì không? Khi thấy mình như vậy chúng ta mới dễ cảm thông, đồng cảm được với những anh chị em yếu đau bệnh tật. Chính Chúa Giêsu cũng đã gánh lấy đau khổ bệnh tật để biến đổi và cho chúng một chiều kích mới. Khi Người Công Chính chịu đau khổ tự gánh lấy những bệnh tật của chúng ta, chúng ta sẽ được chữa lành nhờ những vết thương của Ngài (Is 53,4t).

Theo ĐTC, Giáo hội ngày nay cũng phải theo bước Đức Giêsu, gánh lấy bệnh tật và chữa lành vết thương con người: “Tôi thấy rõ : điều Giáo hội ngày nay cần hơn là khả năng chữa lành các vết thương và sưởi ấm tâm hồn các tín hữu. Giáo hội cần sự gần gũi cận kề. Tôi coi Giáo hội như một bệnh viện đã chiến sau một trận đánh. Quả vô ích khi hỏi người bị thương nặng có cao mổ hay không, hay độ đường trong máu

là bao nhiêu! Cha phải chữa lành ngay vết thương của họ đã. Rồi mới nói tới những chuyện khác. Chữa lành các vết thương. Chữa lành các vết thương... Giáo hội đôi khi tự khóa mình vào những điều nhỏ nhặt, vào các quy định hẹp hòi. Điều quan trọng là lời tuyên xưng đầu hết : Chúa Giêsu đã cứu rồi cha....Các thừa tác viên của giáo hội, trước nhất, phải là các thừa tác viên của lòng thương xót... Trong thừa tác mục vụ, ta phải đồng hành với người ta, và chữa lành các vết thương của họ. Điều cần là đồng hành với họ trong lòng xót thương... Lòng thương xót là cách tốt nhất để giới thiệu Chúa Giêsu cho mọi người."

Nói sao làm vậy. Ngày 4-10-2013 ĐTC đi thăm Viện Serafico, một cơ sở từ thiện nuôi dưỡng trẻ em khuyết tật nặng. Không chỉ đi phớt qua, nhưng ĐTC đã dừng lại chào thăm từng em một trong hơn 100 em. Người cha nhân từ ấy ôm hôn, cúi xuống lắng nghe lời chào thì thầm của các em, và âu yếm ôm vào lòng những em không nói được. Chính vì thái độ ân cần quan tâm đến từng em một mà ĐTC bị trễ mất 45 phút so với lịch làm việc. Qua hành động này, ĐTC cho thấy con người quan trọng hơn công việc, lịch làm việc không quan trọng bằng con người, nhất là những con người đau yếu bệnh tật. Họ cần phải được quan tâm nhiều hơn.

Tại quảng trường Thánh Phêrô, ngày 6-11-2013, ĐTC đã ôm hôn Vinicio Riva, 53 tuổi, sống ở Vicenza, nước Ý. Anh bị mắc căn bệnh u xơ thần kinh. Căn bệnh này mọc rất nhiều mụn

thịt trên khắp cơ thể, đặc biệt là khuôn mặt, các khối u phát triển mạnh khiến bàn chân của Riva bị biến dạng và không thể đi lại bình thường. Riva cảm thấy rất đau khổ vì mắc căn bệnh quái ác này và luôn xấu hổ vì bị mọi người kỳ thị xa lánh. Nhưng bạn thấy đó, người đại diện Chúa ở trần gian đã không xa lánh anh, đã ôm hôn và chúc lành cho anh.

Người “mặt quỷ” được ĐTC ôm hôn chia sẻ cảm nghiệm có một không hai trong đời : *“Tôi thấy mình như đang ở trên thiên đàng khi Giáo hoàng ôm hôn ban phước. Bàn tay Ngài chạm vào tôi rất nhẹ nhàng. Tôi vô cùng cảm động bởi Đức Giáo hoàng ôm tôi không hề do dự. Dù bệnh của tôi không lây nhưng Ngài không biết điều đó”*.

Bạn ơi

Nghe lời ĐTC nhấn nhủ và thấy những việc làm của Ngài, xét lại bản thân mình, nói ra thật xấu hổ, thay vì chữa lành các vết thương của anh em, tôi lại khoét sâu hơn các vết thương đó bởi những thành kiến, ganh tỵ, bởi sự phê phán xét đoán, bởi sự ích kỷ độc đoán của tôi. Thay vì đồng hành với người bệnh để tìm cách chữa lành, tôi lại xa cách, cô lập, loại trừ người anh em ấy không chút xót thương.

Nếu trái tim tôi còn chai cứng thì hãy nghe lại lời ĐTC nhắc nhở : *“Ta phải chữa lành các vết thương của họ đã và đồng hành với họ, bắt đầu từ trạng huống của họ. Điều cần là đồng hành với họ trong xót thương... Ta muốn lòng xót thương chứ không muốn của lễ”*.

Đọc Tin Mừng, bạn thấy đó, suốt thời gian rao giảng, Chúa Giêsu gặp nhiều bệnh nhân trên đường. Người cảm thương họ (Mt 20,34) và lòng thương xót này đã thúc đẩy Người trừ đuổi ác thần và chữa lành mọi kẻ đau ốm tật nguyền (Mt 8,16). Đức Giêsu xuống thế như danh sư của tội nhân (Mc 2,17), một thầy thuốc giàu lòng thương xót đã mang vào mình hết mọi đau yếu bệnh tật để xóa bỏ chúng (Mt 8,17 = Is 53,4). Đức Giêsu thông dự vào thân phận của nhân loại đau khổ, để sau cùng có thể chiến thắng mọi sự dữ.

Bạn ơi,

Hãy vui lên, đừng nằm than thân trách phận nữa nhé vì “khi gánh nhận trên thân mình các bệnh tật chúng ta” trong cuộc khổ nạn, Chúa Giêsu đã mặc cho chúng một ý nghĩa mới : từ đây bệnh tật có một giá trị cứu chuộc. Với bao kinh nghiệm bản thân, thánh Phaolô biết rằng bệnh tật liên kết con người với Chúa Kitô đau khổ: *“Chúng tôi luôn mang nơi thân mình cuộc thương khó của Đức Giêsu, để sự sống của Đức Giêsu cũng được biểu lộ nơi thân mình chúng tôi”* (2Cr 4,10). Do đó người Kitô hữu vui mừng vì được *“bổ túc nơi thân xác họ những gì còn thiếu sót nơi những đau khổ mà Đức Kitô phải chịu cho Thân Thể Người, là Giáo Hội”* (Cl 1,24)

ĐTC khẳng định, Thập giá *“là sự xác tín về tình yêu trung tín của Thiên Chúa dành cho chúng ta. Một tình yêu lớn lao đến nỗi Ngài đi vào trong tội lỗi chúng ta và tha thứ tội lỗi. Ngài đi vào trong nỗi đau khổ của chúng ta và ban cho chúng ta sức mạnh gánh lấy đau khổ. Ngài cũng*

đi vào trong cái chết để chinh phục nó và cứu độ chúng ta... Thập giá của Chúa Kitô cũng mời gọi chúng ta để cho tình yêu này xâm chiếm chúng ta, nó dạy chúng ta luôn nhìn tha nhân với lòng thương xót và yêu thương, nhất là người đau khổ, người cần đến sự giúp đỡ” (Đàng Thánh Giá giới trẻ, Rio de Janeiro, 26/7/2013).

Người bạn thân thương,

Còn một nguồn trợ lực những người bệnh nữa. Đó là Đức Maria. ĐTC đã tôn vinh “Mẹ là Mẹ của tất cả các bệnh nhân và những người đau khổ”. Hãy đến như người con thảo thân thưa với Mẹ với lòng tin tưởng. Mẹ sẽ trợ giúp, sẽ nâng đỡ và sẽ không bỏ rơi chúng ta. Mẹ là Mẹ của Đấng chịu đóng đinh đã phục sinh. Mẹ ở gần bên thập giá của chúng ta và đồng hành với chúng ta trên con đường dẫn đến sự phục sinh và sự sống tròn đầy. Mẹ giúp đỡ các bệnh nhân sống nỗi đau khổ của mình trong sự kết hiệp với Chúa Giêsu Kitô, và nâng đỡ những ai đang săn sóc họ.

Hãy tin tưởng phó thác nơi lòng thương xót của Chúa,

*Các bạn luôn ở bên tôi trong
những giờ cầu nguyện trước Thánh
Thể và Thánh Lễ mỗi ngày.*

THƯ GỬI NGƯỜI CÙNG KHỔ

Bạn thân mến,

Những ngày Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới 2013 tại Brazil đã kết thúc, bạn cũng như tôi, những con người nghèo khó, có lẽ chẳng bao giờ có điều kiện được tham dự những lễ hội hoành tráng ở hải ngoại như thế. Tuy nhiên chúng mình vẫn có quyền ước mơ một ngày nào đó chính Đức Thánh Cha sẽ đến thăm Việt Nam và ngày Quốc Tế Giới Trẻ sẽ được tổ chức tại Việt Nam. Tại sao không? Ai cấm chúng mình mơ ước? Mơ ước chấp cánh cho chúng mình bay cao khỏi những cái tầm thường nhỏ hẹp của cuộc sống thường ngày. Mơ ước giải thoát ta khỏi những suy nghĩ hạn hẹp nông cạn vụn vặt toan tính ích kỷ, khỏi phải ngồi đó than thân trách phận vì những cái KHỔ : **Nghèo Khổ-Đói Khổ-Dau Khổ-Buồn Khổ.**

• Nghèo Khổ-Đói Khổ

Anh bạn nghèo đói ơi,

Đã nghèo thì dễ bị đói và đói là vì nghèo. Đói cũng khổ mà nghèo cũng khổ. Cặp bài trùng nghèo khổ, đói khổ thường đi đôi với nhau.

Dù nghèo, không có tiền sắm computer, nối mạng internet, nhưng chúng mình vẫn có thể dành chút tiền ăn sáng ra tiệm Net lên web đọc tin tức của Giáo Hội và hiệp thông với các bạn trẻ trên thế giới trong ngày Đại Hội. Một câu chuyện do anh Felipe Passos, người Brazil 23 tuổi, chia sẻ trước sự hiện diện của Đức Thánh Cha Phanxicô trong đêm canh thức 27-7-13 tại bãi biển Copacabana làm rung động con tim của hàng triệu bạn trẻ.

Sau khi tham dự Ngày Giới Trẻ Thế Giới ở Madrid năm 2011, Felipe và nhóm thanh niên cầu nguyện ở tiểu bang Paraná của Brazil cố gắng làm thêm nhiều công việc nặng nhọc gây quỹ cho nhóm Ponta Grossa để có thể cùng nhau tham gia Ngày Giới Trẻ Thế Giới tổ chức năm 2013 tại Rio de Janeiro.

Nhưng vào tháng 1-2013, hai thanh niên có súng đã đột nhập vào nhà Felipe đòi cướp đi số tiền dành dụm ấy.

Felipe nói với một giọng xúc động : *“Tôi nghĩ về những nỗ lực, những hy sinh của nhiều người trong gia đình, của bạn bè và đồng nghiệp trong bao ngày tháng... Tất cả những cái ấy sắp bị cướp đi trong khoảng khắc, và vì thế mà tôi cương quyết bảo vệ nó.”*

Felipe thành công trong việc bảo vệ số tiền tiết kiệm của nhóm, nhưng đã bị trúng một viên

đạn. Anh bị hôn mê, phải thở qua ống dưỡng khí. Cộng đoàn giáo xứ của anh làm việc hy sinh hãm mình và liên lý cầu nguyện cho anh.

Cuối cùng anh đã tỉnh dậy. Điều đầu tiên anh xin là được rước Mình Thánh Chúa. Từ đó, anh hồi phục nhanh chóng, nhưng bị bắt toại phải ngồi xe lăn.

Anh xác tín : *“Đây là cây thập giá Chúa gửi đến cho tôi để tôi có thể đi tới gần Ngài hơn, sống nhiều hơn trong ân sủng và tình yêu của Chúa.”*

“Đối với bệnh viện thì tôi đã chết, tim ngừng đập nhiều lần. Các bác sĩ đã nói với cha mẹ tôi rằng ‘cậu bé này không có hy vọng’. Thế nhưng tôi vẫn còn ở đây, và nhóm của tôi vẫn còn đến đây được chỉ nhờ vào Lòng Thương Xót của Chúa!”

Hàng triệu tiếng vỗ tay nổi lên, nhưng Felipe dơ tay ngăn lại : *“Xin im lặng! Chúng ta hãy lắng nghe Chúa Thánh Thần!”*

Người thanh niên 23 tuổi yêu cầu mọi người cầm cây thánh giá đang đeo ở trên cổ lên và nhìn vào đó. Tất cả mọi người, kể cả Đức Thánh Cha Phanxicô, đã cầm thánh giá lên.

Felipe xin mọi người thỉnh lặng suy gẫm : *“Thập giá Chúa ban cho tôi là gì? Thập giá Chúa muốn tôi thực hiện cho tình yêu của Ngài là gì?”* (nguồn Net)

Anh bạn nghèo, anh nghĩ thế nào về câu chuyện này? Anh trả lời sao về câu hỏi trên? Chắc hẳn anh sẽ đáp ngay rằng : *“Thập giá Chúa ban cho tôi là sự nghèo khổ chứ còn là gì nữa.”*

Thế nhưng bạn lại ngập ngừng không tìm ra lời giải đáp cho câu gợi ý thứ hai, Chúa muốn anh thực hiện cho tình yêu của Ngài trong sự nghèo túng là gì. Sở dĩ bạn ấp úng là vì bạn luôn cho rằng nghèo là khổ, mà không thấy nghèo đói lại được... Chúa chúc phúc! Lúc nào cũng nghe bạn ca cẩm : *“Số nghèo hai chục năm nay. Xây bao nhiêu mộng trắng tay vẫn nghèo. Chúa ơi!”*

Xin lỗi bạn, tôi không lấy tôn giáo làm “liều thuốc phiện ru ngủ dân chúng” để “xoa dầu cù là” cho bạn, để an ủi bạn cứ “rán chịu khổ rồi mai mốt chịu...cực cho quen” làm cho bạn nhụt chí, chẳng còn muốn nỗ lực phấn đấu “xoá đói giảm nghèo” nữa. Tôi cũng không cổ vũ cho sự đói khổ, túng nghèo, lạc hậu đâu nhé, vì “bần cùng sinh đạo tặc” mà.

Bạn nghe Chúa nói : *“Phúc cho anh em là những kẻ nghèo khó, vì Nước Thiên Chúa là của anh em. Phúc cho anh em là những kẻ bây giờ đang phải đói, vì Thiên Chúa sẽ cho anh em được no lòng... Khốn cho các người là những kẻ giàu có, vì các người đã được phần an ủi của mình rồi. Khốn cho các người, hỡi những kẻ bây giờ đang no nê, vì các người sẽ phải đói.”* (Lc 6, 20.24)

Khi nói như thế Chúa Giêsu không hề có ý muốn cho con người cứ sống trong nghèo khó, bần cùng vì chính Chúa đã công bố : *“Ta đến để chiêm được sống và sống dồi dào”* cơ mà. Trên đời này ai không mong được sống ấm no hạnh phúc, nhưng sai lầm ở chỗ họ cho rằng càng có tiền của, chức tước, địa vị thì càng được hạnh phúc, vì thế họ tìm mọi cách để đạt được mục đích đó, bất chấp thủ đoạn. Bạc thang giá trị đích

thực trong cuộc sống bị đảo lộn. Bạn buồn khổ, mặc cảm khi “trót sinh ra trong kiếp nhà nghèo” vì thiên hạ đánh giá bạn chỉ qua cái vỏ bên ngoài, chỉ trân trọng kẻ giàu có quyền cao chức trọng. Những người nghèo như chúng mình đi đâu cũng bị rẻ rúng coi thường mặc dù chúng ta sống đúng, “lương tâm chẳng trách cứ mình điều gì”.

Bạn ơi, của cải vật chất chỉ là phương tiện cần thiết để con người được sống xứng phẩm giá con người. Thế nhưng có nhiều người chỉ vì muốn có tiền có của mà đánh mất phẩm giá làm người, làm nô lệ cho tiền của. Họ quên rằng vật chất của cải chỉ là phương tiện chứ không phải là cứu cánh cuộc sống của mình. Chúa đã cảnh báo : *“Kho tàng anh em ở đâu, thì lòng anh em ở đó”* (Lc 12,34).

Filipe cũng như nhiều người khác trên thế giới này nghèo mà đâu có khổ. Thánh Phanxicô Assisi khước từ đời sống giàu sang phú quý, cởi trả bộ quần áo công tử lại cho gia đình, trắng tay ra đi khát thực, bụng đói mà đâu có khổ, vẫn hăng say ca hát yêu đời yêu thiên nhiên vạn vật. Thánh Phaolô không có “tài khoản ngân hàng”, làm việc b ng đôi tay để tự nuôi sống mình, chịu đói khát, tù đầy, mà đâu thấy kêu khổ, vì đã ***“coi mọi sự là phân rác so với cái lợi là biết Đức Giêsu Kitô”***.

Chính Đức Giêsu đã đi đến tận cùng sự nghèo khó ấy, “chim trời có tổ, cáo có hang, nhưng Con Người không có nơi tựa đầu” mà đâu có khổ. Trái lại chắc hẳn Chúa Giêsu là người hạnh phúc nhất. Bạn đọc trong thư Philip

thấy rõ “Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ nhất quyết phải duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây Thập Tự. Chính vì thế Thiên Chúa đã tôn vinh Người và tặng ban danh hiệu trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu...” (Pl 2,6-9tt)

Bạn ơi,

Những người nghèo đói chúng mình không bị bỏ rơi đâu, vì chính Đức Thánh Cha Phanxicô đã khẳng định giáo hội Công Giáo là **“giáo hội nghèo”** chứ không phải chỉ là **“cho người nghèo”** hay **“vì người nghèo”**.

Trong bài giảng ngày 15-5-13 tại nguyên đường thánh Matta, ĐTC nhắc nhở “Giám mục không phải là giám mục cho bản thân ngài, mà là cho dân. Cũng vậy, linh mục không là linh mục cho bản thân ngài, mà là cho dân, để phục vụ, nuôi dưỡng, chăm sóc dân là đoàn chiên của ngài để bảo vệ họ khỏi chó sói.” ĐTC lưu ý khi một linh mục, giám mục tìm kiếm tiền tài, danh vọng, ngạo mạn, thích phô trương, ham quyền lực thì dân sẽ không còn yêu mến ngài, và đó là dấu hiệu... ngài sẽ khổ đau trong đau buồn.

Ngày 6 tháng 7 năm 2013, ĐTC đã ngỏ lời với các linh mục, nữ tu đang học ở Roma rằng rằng điện thoại thông minh mới nhất hoặc những đồ dùng thời trang không phải là con đường đưa tới hạnh phúc : *“Thật đau lòng khi*

cha nhìn thấy một linh mục hay một nữ tu lái các mẫu xe mới nhất. Các con không thể làm điều này được. Một chiếc xe là cần thiết để làm rất nhiều công việc, nhưng xin vui lòng chọn một chiếc xe khiêm tốn. Nếu các con thích một chiếc xe hào nhoáng, thì chỉ cần nghĩ đến bao nhiêu trẻ em đang chết đói trên thế giới. Niềm vui không được sinh ra, cũng không đến từ những thứ người ta có!"

Khi tiếp các sứ thần và các đại diện Toà Thánh ngày 21-6-13, ĐTC nhắc nhở : *"Chúng ta rất cần các mục tử! Nhưng đó phải là những người cha và những người anh em: phải là những người hiền lành, kiên nhẫn và giàu lòng thương xót; phải là những người yêu mến sự khó nghèo, cả trong nội tâm để được tự do phục vụ, cả về bên ngoài như một sự đơn sơ và thanh đạm trong cuộc sống; đó phải là những người không mang cái tâm lý mình là hoàng tử..."*

Chắc hẳn bạn không thích những người "nói một đằng làm một nẻo" hoặc chỉ "nói hay mà làm không hay". Không chỉ nói xuông, chính ĐTC đã chọn lối sống đơn giản. Ngài sống trong một nhà khách Vatican chứ không phải là căn hộ sang trọng dành cho các vị Giáo Hoàng. Chiếc xe ĐTC đang dùng để di chuyển tại Vatican là xe hiệu Ford Focus, loại xe nhỏ, rẻ tiền nhất và ít tốn hao xăng nhất do hãng Ford tại Hoa Kỳ chế tạo.

Nhân ngày Quốc Tế Giới Trẻ, ĐTC có cuộc gặp gỡ với các Đức Giám Mục Braxin ngày 27-7. Trong bài phát biểu ĐTC nhấn mạnh đến tinh thần nghèo khó bé mọn phó thác : *"Khiêm*

nhượng là một trong những đặc tính thiết yếu của Thiên Chúa, và thuộc về di truyền thể (DNA) của Thiên Chúa... Thiên Chúa muốn trú ngụ nơi phần ấm áp nhất của bản thân chúng ta, đó là con tim. Chính Thiên Chúa tỏa ra một thứ nhiệt năng chúng ta cần đến, thể nhưng trước hết Ngài tiến vào như là một kẻ ăn mày rét mướt."

Vui quá phải không bạn? Những kẻ đói nghèo không có nhà cao cửa rộng thì Thiên Chúa đến trú ngụ nơi trái tim của họ, và Ngài đến không phải như một đại gia mà như một kẻ "ăn mày rét mướt" và "tỏa ra một thứ nhiệt năng chúng ta cần đến".

Theo ĐTC, vì là giáo hội nghèo nên cần phải nhớ "Các thành quả trong công việc mục vụ của chúng ta không lệ thuộc vào một thứ dồi dào phong phú về những gì chúng ta có được mà vào tính chất sáng tạo của tình yêu thương. Thật vậy, lòng kiên trì, sự nỗ lực, công khó nhọc, dự án phác họa và việc tổ chức... tất cả đều cần đấy. Nhưng trước hết và trên hết chúng ta cần ý thức rằng quyền năng của Giáo Hội không ở nơi chính Giáo Hội; quyền năng này được ẩn kín trong lòng nước sâu của Thiên Chúa là nơi Giáo Hội được kêu gọi để thả lưới xuống."

Bạn ơi, bạn đừng buồn vì không được giàu có nhé. Thánh Giacôbê đã cảnh báo "Giờ đây, hỡi những kẻ giàu có, các ngươi hãy than van rên rĩ về những tai họa sắp đổ xuống trên đầu các ngươi. Tài sản của các ngươi đã hư nát, quần áo của các ngươi đã bị mối ăn. Vàng bạc của các

ngươi sẽ bị rỉ sét; và chính rỉ sét ấy là bằng chứng buộc tội các ngươi; nó sẽ như lửa thiêu huỷ xác thịt các ngươi” (Gc 5,1-3)

Tới đây nếu bạn vẫn còn cảm thấy buồn khổ vì nghèo đói, hãy nghe ĐTC nói : *“Đừng bao giờ là những người buồn bã. Người Kitô hữu không bao giờ ở trong trạng thái buồn! Đừng bao giờ thất vọng! Niềm vui của chúng ta không phải là niềm vui khi có được của cải và nhiều thứ, mà chính là niềm vui được gặp gỡ một Người: Chúa Giêsu, Ngài đang ở giữa chúng ta!”* (bài giảng CN Lễ Lá 24-4-13)

Trong cuộc gặp gỡ các chủng sinh, các tập sinh và những người trẻ trên con đường ơn gọi tham gia cuộc hành hương Năm Đức Tin với chủ đề "Con tín thác vào Chúa", ĐTC nhấn mạnh đến niềm vui. "Bất cứ nơi nào có những con người tận hiến, những chủng sinh, những nam nữ tu sĩ, những người trẻ, nơi đó có niềm vui. Nơi đó luôn có niềm vui. Đó là niềm vui của sự tươi trẻ. Đó là niềm vui khi đi theo Đức Giêsu. Niềm vui mà Chúa Thánh Thần ban cho chúng ta, chứ không phải niềm vui của thế gian... L àm ơn, đừng bao giờ cho chúng tôi những nữ tu, những linh mục với bộ mặt "hạt tiêu ngâm giấm". Đừng bao giờ! Nhưng với niềm vui đến từ Đức Giêsu.”.

Và “niềm vui ấy không ai cướp mất được”. Quả đúng là như thế. Bạn còn buồn nữa không ? Ai cướp được niềm vui của bạn ?

• **Đau Khổ-Buồn Khổ**

Bạn bè mỗi lần gặp nhau hay nói chuyện qua điện thoại, câu hỏi đầu môi luôn là “Sao, có khỏe không? Sức khoẻ dạo này thế nào?” Đúng thật, cha ông ta vẫn nói “sức khoẻ là vàng”. Người không khoẻ, đau bệnh là khổ, cho nên gọi là đau khổ. Tinh thần suy sụp vì gặp toàn chuyện buồn, cho nên thấy buồn khổ. Đau hay buồn cũng đều...khổ!

Tôi đến thăm một linh mục tuổi năm mươi đang dưỡng bệnh. Anh là cha xứ một họ đạo nhỏ. Sau khi “dốc hết tình này” để tổ chức 3 ngày lễ Đền thật hoành tráng, anh bị gục, kiệt sức, phải đi nghỉ bệnh dài hạn vì mất ngủ triền miên. Nắm tay tôi, anh nói : “Anh đang gặp khó khăn thử thách nặng nề vậy mà vẫn sống vui sống khoẻ. Hay thật đấy ! Tạ ơn Chúa. Khi mình còn khoẻ, chưa nếm mùi đau bệnh là gì, đi thăm người bệnh, ta khuyên bảo họ dễ dàng lắm. Thế nhưng khi mình bệnh nằm xuống rồi mới thấy không dễ gì vui lòng sự khó chịu cho nên đâu. Người mệt mỏi chán nản, đầu óc nặng nề, sợ sệt đủ thứ, đọc sách không được, ngồi vi tính nhức đầu, đêm trằn trọc mãi không sao ngủ được, tinh thần bị khủng hoảng không muốn làm bất cứ chuyện gì. Những lúc đó cầu nguyện cũng không được nữa. Thế mới biết chúng mình giảng dạy, khuyên bảo, nói lý thuyết thì dễ, nhưng đến phiên mình phải trải nghiệm những điều đó, chẳng dễ chút nào!” Tôi thỉnh lạng nắm tay và cầu nguyện cho anh. Những lời khuyên trong lúc này chẳng có nghĩa gì. Sự im lặng nói lên được tất cả.

Một anh bạn thân thuở hàn vi đang là đan sĩ cũng chia sẻ với tôi nỗi buồn khổ : “Cầu nguyện cho mình nhé. Mình đang nản quá. Bây giờ quan hệ của mình với bề trên hết sức căng thẳng đến độ mình muốn, hoặc là chuyển sang cộng đoàn khác, hoặc là ra lập gia đình. Mình đang sống trong cộng đoàn mà chỉ có sự nghi ngờ ghen ghét, không có sự cảm thông tha thứ, không có tình huynh đệ thì làm sao sống nổi ?”

Rồi anh thở dài thườn thượt : “Ước gì trong giáo hội những người có trách nhiệm thực hiện được điều ĐTC Phanxicô mới nhắc nhở : tôi xin nhắc lại việc chăm sóc mục vụ không gì khác hơn là việc thực thi vai trò làm mẹ của Giáo Hội. Giáo Hội hạ sinh, bú mớm, nuôi lớn, sửa dạy, dưỡng nuôi và dẫn dắt bằng bàn tay của mình... Bởi vậy chúng ta cần một Giáo Hội có thể tái nhận thức tấm lòng xót thương từ mẫu. Không có tình thương, ngày nay chúng ta ít có cơ hội trở thành yếu tố cho một thế giới của những con người 'thương tích' đang cần cảm thông, tha thứ, yêu thương.”

Đức cha Bùi Tuần cũng đang trải nghiệm cái khổ vì đau : “Tôi đang đi vào bóng đêm. Đêm nói đây không chỉ là sự xuống dốc của sức khỏe, mà chủ yếu là những cơn đau. Đau thân xác vẫn nhiều. Đau tâm hồn lại nhiều hơn. Đau xác khổ hồn làm nên những cơ cực, tự mình như muốn xa tránh và loại trừ mình ra... Tôi đang đứng trong đêm hãi hùng. Tôi không trốn đâu được. Nhưng chính trong sâu thẳm hãi hùng đó đã phát sinh một đời sống đức tin đặc biệt. Tôi tin Đấng có thể cứu chúng tôi là Chúa.” (CGDT, 1916)

Vâng tôi xác tín hơn nữa, chỉ có Chúa mới có thể cứu chúng ta khỏi đau khổ-buồn khổ mà thôi, vì tôi vẫn nghe Lời Chúa nói với tôi : *“Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng”* (Mt 11,28)

Thế nhưng khi mang gánh nặng nề đau khổ-buồn khổ, người ta đi “bái tứ phương”, chạy đôn chạy đáo, cậy nhờ quyền lực thế gian, đến khi không còn cách nào khác mới quay về với Thiên Chúa như giải pháp cuối cùng mà đáng lẽ ra họ phải nghĩ đến ngay, chạy đến ngay khi có vấn đề. Họ sợ dư luận cho là “mê tín” khi cái gì cũng chạy đến với Chúa, cho nên Chúa vẫn cứ chịu cảnh “mãi mãi là người đến sau” bạn nhỉ?

Nếu bạn còn đau khổ vì còn không tin vào quyền năng lòng thương xót của Chúa, mời bạn đọc lại những đoạn Tin Mừng này : *“Tất cả những ai có người đau yếu mắc đủ thứ bệnh hoạn, đều đưa tới Người. Người đặt tay trên từng bệnh nhân và chữa lành họ”* (Lc 4,40); *“Đức Giêsu đi khắp miền Galilê, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời, và chữa hết mọi bệnh hoạn tật nguyền trong dân. Danh tiếng Người đồn xa khắp xứ Xiri. Thiên hạ đem đến cho Người mọi kẻ ốm đau, mắc đủ thứ bệnh hoạn tật nguyền : những kẻ bị quỷ ám kinh phong bại liệt; và Người đã chữa họ”* (Mt 4,23-24); *“Các ông đi rao giảng, kêu gọi người ta ăn năn sám hối. Các ông trừ được nhiều quỷ, xức dầu cho nhiều người đau ốm và chữa họ khỏi bệnh”* (Mc 6, 12-13).

Chẳng lẽ những người đau khổ chạy đến với Chúa Giêsu thời đó để xin chữa lành đều là mê tín hết sao? Chẳng lẽ thời này Chúa “hết phép” rồi sao? Có lần Chúa đã phải thở dài và nói : *“Liệu Con Người đến, có còn lòng tin nơi trái đất này không?”*

Chúa đã tâm tình với thánh Faustina : *“Ôi, Cha đau đớn biết bao vì các kinh hồn quá ít kết hợp cùng Cha qua việc hiệp lễ. Cha chờ đợi các linh hồn, thế mà họ lại hững hờ với Cha. Cha yêu thương họ tha thiết chân thành, thế mà họ vẫn nghi ngờ Cha. Cha muốn ban phát các ơn thánh Cha cho họ, nhưng họ không thêm lãnh nhận. Họ xử với Cha như một vật vô hồn trong khi Trái Tim Cha chan chứa tình yêu thương...”* (NK, 1447)

Thánh nữ Têrêsa Hải Đồng Giêsu, thánh Faustina và nhiều thánh khác đã từng chịu đau khổ vì bệnh tật và nhất là buồn khổ vì bị hiểu lầm, nghi ngờ, kết án, và loại trừ.

Năm 1995, nhân dịp Lễ Phong Chân Phúc cho Mary MacKillop tại Sydney, Đức Cha Eugene James Cuskelly, Giám Mục Phụ Tá của Tổng Giáo Phận Brisbane, đã lên tiếng ca ngợi nữ tu này để tạ lỗi cho vị tiền nhiệm của mình vào năm 1870 đã ra vạ tuyệt thông cho chị. Rất ít có vị thánh nào từng bị vạ tuyệt thông, thế mà thánh nữ Mary MacKillop, khuôn mẫu Úc Châu, người sáng lập ra Hội Dòng Các Chị Em Thánh Giuse, đã bị vạ ấy. Thật là buồn khổ phải không bạn.

Faustina chia sẻ nỗi đau buồn ngay đầu năm mới : *“Tôi đang kết thúc năm cũ trong đau thương và khởi đầu năm mới cũng trong thương*

đau. Hai ngày trước tôi đã phải nằm bệnh. Tôi đang cảm thấy quá yếu nhược và một cơn ho rũ rượi đã làm kiệt sức tôi. Ngoài ra, trong ruột còn một cơn đau quặn triền miên và chứng buồn nôn đã đưa tôi đến chỗ rã rời. vì không thể tham dự giờ kinh cộng đoàn nên tôi chỉ hợp lòng. Khi các chị em thức dậy lúc 11 giờ đêm để canh thức và đón chào năm mới, tôi vẫn quần quai trong cơn đau suốt từ chập tối đến tận nửa đêm". Faustina không chịu đau khổ một cách thụ động vô ích nhưng đã biết "liên kết đau khổ của tôi với kinh nguyện của chị em đang canh thức trong nhà nguyện để đền tạ Thiên Chúa vì những xúc phạm của các tội nhân" (NK, 1451).

Nỗi đau thể xác như thể chưa dứt, Faustina lại còn phải chịu đựng nỗi khổ tâm khi bị chị em hiểu lầm nghi ngờ. "Sau giờ điểm tâm, nữ tu phụ trách y tế đến hỏi sao tôi không đi dự lễ. Tôi trả lời đau quá không dậy nổi. Chị ấy lắc đầu ngao ngán và nói 'lễ trọng đến thế mà chị không chịu đi dự lễ!' Rồi chị ấy ra khỏi phòng. Tôi đã nằm liệt suốt hai ngày, quần quai trong đau đớn, chị ấy không đến thăm, đến ngày thứ ba, chị ấy mới đến, không hỏi xem tôi có sức trở dậy được không, nhưng khiêu khích chất vấn tại sao tôi không đi lễ... Tâm hồn tôi tan nát trong phiền muộn, cay đắng đầy ứ linh hồn, tôi lập đi lập lại lời này 'Năm Mới ời, xin chào. Chén đắng ời, xin chào' " Rồi Faustina nói với Chúa : "Lạy Chúa Giêsu của con, tâm hồn con hăm hở đón chờ Chúa, nhưng gánh nặng bệnh tật không cho phần xác con đến tham dự giờ kinh cộng đoàn,

và con bị nghi ngờ là đồ biếng nhác. Những đau khổ của con vì thế mà tăng thêm” (NK, 1453)

Thánh Phêrô đã nhắn nhủ những người đang chịu đau buồn : *“Anh em đang bị lửa thử thách : đừng ngạc nhiên mà coi đó như một cái gì khác thường xảy đến cho anh em. Được chia sẻ những đau khổ của Đức Kitô bao nhiêu, anh em hãy vui mừng bấy nhiêu, để khi vinh quang Người tỏ hiện, anh em cùng được vui mừng hoan hỉ. Nếu bị sỉ nhục vì danh Đức Kitô, anh em thật có phúc, bởi lẽ Thần Khí vinh hiển và uy quyền, là Thần Khí của Thiên Chúa, ngự trên anh em... vì vậy những ai chịu khổ theo ý Thiên Chúa hãy phó mạng sống mình cho Đấng Tạo Hoá trung thành, và cứ làm điều thiện” (1Pr 4,12-19)*

Bạn đã phải chịu đựng những thống khổ như các thánh chưa? Đôi khi bạn “quan trọng hoá” nỗi đau buồn của mình. Bạn rên la ầm ĩ để được người khác chú ý an ủi xít xoa. Bạn thích ngồi mân mê nỗi buồn, và coi những đau khổ bạn đang chịu đựng là lớn nhất thế giới. Thực ra so với những người đau khổ khác thì có đáng là gì? Đúng là “người giàu đứt tay bằng ăn mày đổ ruột”!

Bạn hãy nghe lời cầu của Faustina : *“Ôi Chúa Giêsu của con. Khi bị hiểu lầm và linh hồn con ngập giữa cơn sầu đắng, con muốn được ở một mình với Chúa một lúc. Những lời an ủi của người đời chẳng đem lại cho con niềm an ủi. Lạy Chúa, xin đừng gửi đến những sứ giả như thế vì họ chỉ nói về họ và những điều bản tính tự nhiên*

thúc đẩy mà thôi. Những người an ủi như thế chỉ làm cho con thêm mệt mỏi” (NK, 1461)

Bạn muốn làm thánh mà ngại gian khổ thì sao làm thánh được ? Bạn chỉ cho tôi có vinh quang nào mà không qua thập giá không ?

Và đây là cách Faustina chấp nhận thập giá như là ‘sự ngọt ngào đau khổ’ : “Khi màn đêm buông xuống, những cơn đau phần xác càng dữ dội thêm cộng với nỗi thương đau tinh thần. Đêm tối và đau khổ. Cái tĩnh mịch của bóng đêm đã cho tôi được đau khổ một cách tự do. Thân xác tôi chịu căng trên thập giá. Tôi giãy giụa trong đau đớn dữ dội cho đến 11 giờ đêm. Trong tâm trí, tôi đến Nhà Tạm và mở bình thánh ra, tựa đầu vào bình thánh, và tất cả nước mắt giàn giụa vào Trái Tim Đấng duy nhất hiểu biết thương đau và khổ ải là thế nào. Tôi cảm nghiệm được sự ngọt ngào của đau khổ, linh hồn tôi càng ước ao cơn thống khổ ngọt ngào này, và có lẽ tôi sẽ không đánh đổi để lấy tất cả những kho báu trần thế. Chúa ban cho tôi sức mạnh tinh thần và đức ái đối với những người đã tạo nên những đau khổ này” (NK, 1454)

*Người bạn còn vương sầu khổ,
Khép lại lá thư này, xin được hiệp ý với chị
Thánh Faustina trong lời cầu nguyện trong cơn
thống khổ :*

*“Lạy Chúa Giêsu của con, trong cơn cay đắng và đau đớn kinh hồn, con vẫn cảm được cái
nụng yêu của Thánh Tâm Chúa.*

Như một người mẹ, Chúa áp con vào lòng,

Và thậm chí hiện nay, Chúa cho con cảm nghiệm những gì bức màn che khuất.

Lạy Chúa Giêsu của con, trong hoang mạc và kinh hoàng chung quanh đây, trái tim con vẫn cảm thấy ánh nhìn ấm áp của Chúa, điều mà không giông tố nào có thể mờ xoá khỏi con.

Vì Chúa ban cho con sự bảo đảm về tình yêu lớn lao của Chúa, ôi Thiên Chúa.

Lạy Chúa Giêsu của con, giữa những khốn cùng bi thương của kiếp sống này, Chúa chiếu soi như một vì sao bảo vệ con khỏi bị tiêu trầm.

Và cho dù những khốn nạn của con kinh khủng, con vẫn trọn niềm tín thác vào quyền năng Lòng Thương Xót Chúa.

Lạy Chúa Giêsu ẩn thân, trong cuộc chiến giờ sau hết của con,

Ước chi ân sủng toàn năng Chúa trào xuống cho hồn con,

Để giờ phút lâm chung, con có thể ngược nhìn Chúa

Và được thấy Chúa nhả tiền như các phúc nhân thiên đàng.

Lạy Chúa Giêsu của con, giữa những hiểm nguy bao quanh con đây,

Con bước trong đời giữa tiếng reo mừng, đầu ngẩng hiên ngang,

Bởi vì, lạy Chúa Giêsu,

Trước Trái Tim đầy yêu thương của Chúa, mọi quân thù sẽ bị nghiền nát, mọi bóng tối đều bị xua tan." (NK, 1479)

THƯ GỬI BẠN TRẺ

Người bạn trẻ thân mến,

Từ nhiều năm nay, ở trong nhà Dòng, sau khi điểm tâm, tôi có thói quen ngồi ghế đá “điểm báo buổi sáng” bên ly cà phê. Cầm tờ báo lật từng trang vẫn thú vị hơn bấm nút để coi báo điện tử. Bạn có thấy vậy không? Những tin tức đọc hàng ngày đúng là tin...tức, vì đọc xong thấy tức thật !

Nhưng cũng nhờ đó mà tôi sống được màu nhiệm nhập thể của Đức Giêsu, chia sẻ buồn vui của phận người, lo toan của nhân thế. Tôi có chất liệu để suy tư, cầu nguyện, chia sẻ và để dâng lên Chúa trong chén thánh mỗi ngày. Nhờ đó những bài giảng không viễn vông trên mây trên gió, cũng không phải lấy nguyên xi bài giảng trên mạng xuống đọc thuộc lòng, để rồi sau thánh lễ có bạn đến gặp và nói : *“Bài giảng của cha hôm nay hay quá, nhưng con thấy quen quen vì mới đọc tối qua trên web...”*

Cầm tờ báo Pháp Luật hôm nay đọc thấy toàn tin... buồn :

- *Chiều 30-6, thấy chiếc chiếu cũ không biết của ai phơi trên hàng rào của dãy nhà trọ hẻm 68, phường Linh Xuân, Thủ Đức, Sơn lấy trái xuống đất nhậu cùng 2 người bạn. Thiện đi làm về thấy nhóm Sơn lấy chiếu của mình nên lớn tiếng hỏi. Sơn xin lỗi và hứa giặt sạch trả lại. Tuy nhiên Thiện vẫn lao vào lấy khúc cây đánh Sơn túi bụi. Sơn lấy con dao đâm vào ngực Thiện khiến nạn nhân gục tại chỗ và tử vong tại bệnh viện.*

- *Khuya 6-7, ở phường Xuân Hà, Đà Nẵng, nhóm của Thắng mâu thuẫn với nhóm của anh Việt (sinh viên năm II ĐH Quảng Nam). Thắng và đồng bọn dùng dao bấm đâm anh Việt tử vong và một người khác bị thương nặng.*

- *Tại Brazil-chủ nhà World Cup 2014, Olympic 2016 và Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới 2013 vừa xảy ra một thảm kịch bóng đá dẫn đến giết*

người thật man rợ. Trong trận bóng đá ở TP Sao Luis, trọng tài Silva phạt thẻ đỏ một cầu thủ nhưng anh ta không chịu ra sân mà quay lại chửi bới trọng tài. Silva rút một vật nhọn đâm nhiều nhát vào cầu thủ này. Lập tức người thân cùng bạn bè cầu thủ đó nhào vào sân hành hung trọng tài, ném đá và đánh đến chết. Chưa hả cơn giận, họ còn chặt chân tay, và chặt đầu trọng tài treo lên cọc nhọn như kiểu hành xử man rợ thời tiền sử!

Bạn nghĩ sao khi đọc thấy những tin thời sự đầy bạo lực nhan nhản trên phương tiện truyền thông mỗi ngày ? Thú thật có nhiều lúc tôi không muốn đọc báo nữa. Càng biết nhiều càng thấy khổ tâm nhiều. Khổ vì biết mà không làm gì được. Nhiều lúc muốn “giả điếc làm ngơ” vì thấy sự dữ lộng hành mọi nơi mọi chốn, ngay cả những chốn thiêng thánh nhất, nơi những người nắm giữ chức vụ cao nhất, đạo đức nhất. Chính vì vậy nhiều bạn trẻ ngày nay chọn “giải pháp an toàn”, chẳng đại gì “ách giữa đàng, mang vào cổ”, riết rồi trở thành “vô cảm” và ích kỷ, như ĐGM Bùi Tuần nhận xét : “Dù trong hoàn cảnh nào, tất cả đều tùy thuộc ở hoạt động của cái tâm. Cái tâm thương cảm hay vô cảm. Cái tâm tế nhị hay ích kỷ. Với cái tâm thương cảm và tế nhị, một người nghèo khó bệnh tật vẫn nghĩ được cách lo cho người khác, bằng những việc nhỏ, âm thầm, nhưng thực sự mang chiều kích thiêng liêng, rất ích lợi cho nhiều người.” (CGDT, 1909).

• **Chúa là Đấng Hằng Sống,
là Đấng Xót Thương**

Sáng thứ Sáu 05-07-2013, hòa cùng niềm vui với các công nhân làm việc tại Vatican, Đức nguyên giáo hoàng Bênêdictô XVI đã đến tham dự buổi lễ làm phép bức tượng Tổng lãnh thiên thần Micae tại khu Vườn Vatican do Đức giáo hoàng Phanxicô chủ sự.

Nếu bạn có mặt trong nhóm công nhân hôm đó, bạn sẽ được nghe ĐGH Phanxicô nhắn nhủ : *“Đây không chỉ là dịp vui mừng nhưng còn là lời mời gọi suy tư và cầu nguyện, rất phù hợp trong Năm Đức Tin này. Micae - có nghĩa là “Ai bằng Thiên Chúa?” - là người bênh vực phẩm tính tối cao, siêu việt và quyền năng của Thiên Chúa. Micae chiến đấu để khôi phục nền công bình của Thiên Chúa và bảo vệ dân Chúa khỏi tay mọi kẻ thù, nhất là ma quỷ. Và Thánh Micae đã chiến thắng bởi vì có Thiên Chúa hành động trong ngài...”*

Trong cuộc sống hiện nay nhiều bạn trẻ cảm thấy thất vọng chán nản, muốn buông xuôi bỏ cuộc vì thấy sự dữ thắng thế trên mọi mặt trận. Báo chí đăng biết bao người lành bị ức hiếp bị hàm oan mà chẳng biết kêu cầu ai, chẳng được ai bênh đỡ. Trong khi kẻ cậy quyền cậy thế chà đạp dân lành, làm bao điều phi pháp sai trái thì cứ phớt phơ sống ngoài vòng pháp luật.

Bạn có bao giờ dám lên tiếng bênh vực chân lý, bảo vệ sự thật, “khôi phục nền công bình của Thiên Chúa và bảo vệ dân Chúa khỏi mọi kẻ thù” chưa? Nếu bạn mất hết dũng khí,

không còn nghị lực để chống trả sự dữ nữa, hãy nghe ĐGH xác tín :

“Tác phẩm điêu khắc này nhắc nhở chúng ta rằng sự dữ đã bị khuất phục, kẻ tố cáo đã bị lột mặt nạ, đầu bị nghiền nát, bởi vì ơn cứu độ đã được thực hiện một lần và mãi mãi trong Máu Thánh Chúa Kitô. Dù cho ma quỷ có ra sức làm xấu đi khuôn mặt của Tổng lãnh thiên thần và bộ mặt của nhân loại, Thiên Chúa vẫn mạnh hơn. Chiến thắng của Ngài và sự cứu rỗi của Ngài được ban cho mọi người. Chúng ta không lẻ loi trong cuộc hành trình hay trong những thử thách của cuộc sống; có các Thiên thần của Thiên Chúa đồng hành và nâng đỡ chúng ta. Có thể nói các Thiên thần cho chúng ta đôi cánh của các ngài để giúp chúng ta vượt qua nhiều nỗi hiểm nguy, để bay thoát lên cao khỏi những thực tại luôn đè nặng cuộc sống hoặc kéo ghì chúng ta xuống...”

Sáng Chúa Nhật 16-6-2013, nhân Ngày Sự Sống trong Năm Đức Tin, Đức Thánh Cha Phanxicô đã cử hành thánh lễ tại quảng trường thánh Phêrô với gần 100.000 tín hữu tham dự. Trong đó có phái đoàn của Phong Trào Thăng Tiến Sự Sống đến từ nhiều nước trên thế giới và hàng ngàn thành viên Hiệp Hội Mô-tô nhân đại hội kỷ niệm 110 năm hiện diện của loại mô-tô Harley-Davidson diễn ra tại Roma từ ngày 13 đến 16 tháng 6.

Đức Thánh Cha giải thích thái độ của Chúa Giêsu đến dùng bữa tại nhà một người Pharisêu, và để cho một phụ nữ tội lỗi đến gần

gây có vấp phạm cho những người hiện diện. Người lại còn tha tội cho bà và nói: *“Các tội của chị đã được tha vì chị đã yêu nhiều. Trái lại, ai yêu ít thì được tha ít”* (Lc 7,47). Người đem sự sống của Thiên Chúa đến và biến đổi con người. Người đàn bà xúc dầu thơm nơi chân Chúa đã để cho lòng xót thương của Chúa đụng chạm tới mình và được ơn tha thứ để bắt đầu một cuộc sống mới.

ĐGH kêu gọi mọi người lập đi lập lại : *“Thiên Chúa là Đấng Hằng Sống, là Đấng xót thương!”*

Thế nhưng ĐGH nhận xét : *“Rất thường khi, con người không chọn lựa sự sống, không chọn lựa Tin Mừng sự sống, mà để cho mình bị hướng dẫn bởi các ý thức hệ và luận lý ngăn cản sự sống, không dung tha sự sống, bởi vì chúng bị chỉ huy bởi sự ích kỷ, lợi nhuận, bóng lộc, quyền bính, thú vui, chứ không phải bởi tình yêu thương và việc kiếm tìm thiện ích của người khác. Đó là ảo tưởng muốn xây dựng kinh thành của con người mà không có Thiên Chúa, không có sự sống và tình yêu của Thiên Chúa. Chính vì thế mới có chiến tranh, bạo lực, cướp của giết người. Nhân loại chẳng một ngày có bình yên.*

Các bạn trẻ ngày nay đang xây một tháp Babel mới khi nghĩ rằng việc khước từ Thiên Chúa, khước từ Sứ Điệp của Chúa Kitô và Tin Mừng sự sống sẽ đem đến cho họ sự tự do. Thế nhưng thực tế các thần tượng mau qua của con người thay thế Thiên Chúa chỉ cống hiến sự “say choáng tự do” một lúc thôi, rồi cuối cùng chúng sẽ đem tới sự “nô lệ mới”.

Bạn có ở trong số hàng ngàn người xếp rờng rần từ sáng sớm đợi hàng giờ để mua được tấm vé cả triệu đồng coi trận đấu giữa đội bóng đá Việt Nam và đội Arsenal đến từ nước Anh không? Hoặc đội mua chờ cả mấy tiếng đồng hồ để xem ngôi sao ca nhạc Hàn Quốc không? Thần tượng của bạn là ai? Bạn có được tự do thực sự khi khước từ Thiên Chúa không, hay bạn lại sa vào làm nô lệ mới cho những đam mê ham muốn của bạn?

ĐGH kêu gọi các bạn trẻ nhìn lên “Chúa là Đấng Hằng Sống, Người thương xót”, và hãy :

-Nói có với “tình yêu”, nói không với “ích kỷ”

-Nói có với “sự sống”, nói không với “cái chết”

-Nói có với “sự tự do”, nói không với “nô lệ” của biết bao nhiêu thần tượng thời đại.

-Nói “vâng” với Thiên Chúa là tình yêu, sự sống và tự do.

Chỉ có niềm tin nơi Thiên Chúa Hằng Sống mới cứu rỗi chúng ta mà thôi.

• **Hãy Can Đảm**

Đi Ngược Giòng Đời

Ngày 23 tháng 06, trước khi đọc Kinh Truyền Tin, Đức Thánh Cha khích lệ các Kitô hữu, đặc biệt là các bạn trẻ, **“hãy can đảm đi ngược dòng đời”** để làm chứng cho Đức Kitô: *“Ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi, thì sẽ cứu được mạng sống ấy”* (Lc 9,24).

ĐTC cho thấy các thánh tử đạo là những mẫu gương tuyệt vời nhất về việc “liều mất mạng sống” vì Đức Kitô. Họ chấp nhận thà chết

chứ không chối bỏ đức tin. Bên cạnh đó cũng có nhiều vị tử đạo trong đời sống thường ngày. Họ không chết nhưng đã “liều mất mạng sống” vì Đức Kitô khi chu toàn trách nhiệm của mình với tình yêu. Đó là những người cha người mẹ đã hy sinh chịu bao khó khăn vì lợi ích của gia đình trong đời sống thường ngày. Là những linh mục, nam nữ tu sĩ quảng đại hiến thân cho nước Thiên Chúa trong công việc phục vụ tha nhân. Là những người trẻ dám từ bỏ niềm vui riêng để phục vụ trẻ mồ côi, người tàn tật, già cả...

Kiểu tử đạo không đổ máu này coi bộ không dễ nuốt chút nào. Có bạn nói : “Con chỉ cầu người ta cấm đạo như xưa, con đưa cổ cho họ chém một nhát là xong. Tử đạo. Lên Thiên Đàng thẳng cánh!” Không đơn giản thế đâu bạn ạ. Nếu không tập tử đạo trong đời sống thường ngày bằng những hy sinh yêu thương phục vụ thì khi gặp cơn thử thách đe dọa đến tính mạng của mình, lúc đó làm sao đứng vững nổi. Sợ rằng “chưa đánh đã khai” rồi.

Bạn hãy nghe Chúa nói với thánh nữ Faustina : *“Con hãy biết rằng cuộc tử đạo từng ngày âm thầm của con trong việc hoàn toàn suy phục thánh ý Cha đã dẫn đưa nhiều linh hồn đến thiên đàng. Và khi thấy đau khổ dường như vượt quá sức mình, con hãy chiêm ngưỡng các thương tích của Cha, và con sẽ vượt qua được sự khinh khi và xét đoán của con người. Con hãy suy gẫm cuộc khổ nạn của Cha để giúp con vươn cao trên mọi sự.”* (NK, 1184)

Thánh Vinh Sơn Phaolô nói : *“Thiên Chúa luôn tra tay hành động một khi Người đã cất hết*

mọi phương thế nhân loại, và bắt chúng ta phải thực hiện một việc vượt quá sức chúng ta.”

Đức Thánh Cha cũng nhắc đến mẫu gương sống động của Thánh Gioan Tẩy Giả, mừng lễ Sinh Nhật 24-6, trong việc dâng hiến mạng sống mình vì chân lý :

“Thánh Gioan đã chết vì chân lý, khi tố cáo tội ngoại tình của Hêrôđê và Hêrôđia. Có biết bao nhiêu người đã trả giá đắt vì dám dẫn thân cho chân lý! Biết bao nhiêu người công chính muốn đi ngược dòng đời, để không phải khước từ tiếng nói của lương tâm và tiếng nói của chân lý! Những người công chính không sợ đi ngược dòng!”

Người bạn trẻ ơi,

Biết rằng “*sự thật mất lòng*”, biết rằng nói đúng đến quyền lực thì chỉ thiệt thân, biết rằng sống theo “*tiếng nói của lương tâm và chân lý*” là “*liều mất mạng sống*”. Làm như thế là đi ngược dòng đời, là chuốc lấy khó khăn. Chính vì thế nhiều bạn đã chọn con đường thoả hiệp, chọn lựa sự “*khôn ngoan thế gian*” để được hưởng “*bổn lộc*” được hưởng “*ơn mưa móc*” từ những người có chức có quyền. Họ chấp nhận sống luồn cúi, bợ đỡ, nói theo kẻ có quyền, sống xuôi dòng đời cho đời thanh thoi. Họ chủ trương “*ôm rơm chi cho rặm bụng*”, thôi thì cứ “*ai sao tôi vậy, ai làm bậy tôi làm theo*”. Thế mà sướng ! Thế mà có lợi và được người đời khen là khôn ngoan khéo léo. Họ thà sống yên thân với giá trị xấu hơn là bị thiệt thân khi lợi ngược

giòng sống giá trị Tin Mừng. Biết được nỗi trơ trọi ấy, ĐTC nhấn mạnh :

“Các con là những người trẻ, cha muốn nhấn nhủ rằng: Các con đừng sợ đi ngược dòng đời, khi mà những giá trị được bày ra cho chúng ta là những giá trị xấu, muốn cướp mất hy vọng của chúng ta. Những giá trị được ví như những bữa ăn, khi bữa ăn không lành mạnh, nó sẽ làm hại chúng ta. Những giá trị này làm hại chúng ta. Nhưng chúng ta phải đi ngược dòng đời!”

“Và các con, các bạn trẻ, các con phải là người đi tiên phong. Hãy đi ngược dòng đời và hãy lấy làm hãnh diện khi đi ngược dòng đời như vậy. Hãy tiến lên, các con hãy can đảm và hãy đi ngược dòng đời.”

“Trên con đường này, Mẹ Maria đã đi trước chúng ta ! Mẹ đã đánh mất mạng sống mình vì Chúa Giêsu đến tận Thập Giá, và Mẹ đã lãnh nhận sự sống với tất cả ánh sáng và vẻ đẹp của Đấng Phục Sinh. Xin Mẹ giúp chúng ta biết nỗ lực hết mình trong việc sống luân lý của Tin Mừng.”

Biết rằng “nói thì dễ, làm mới khó”, cho nên sau khi đọc Kinh Truyền Tin, Đức Thánh Cha một lần nữa nhấn nhủ mọi người, đặc biệt các bạn trẻ hãy can đảm đi ngược dòng đời.

“Anh chị em hãy nhớ kỹ: Đừng sợ hãi khi đi ngược dòng đời! Hãy can đảm! Chúng ta không muốn ăn một thức ăn không tốt, thì chúng ta cũng không muốn mang lấy những giá trị xấu, những giá trị hủy hoại sự sống và đánh cắp niềm hy vọng. Hãy tiến lên!”

Alessandro Special là một nhà báo và nhà bình luận các vấn đề Vatican tại Rôma trong bài

báo mang tựa đề : “Một trăm ngày ‘trăng mật’ của ĐTC sắp kết thúc ?” Ông viết : “Người dân kính mến ngài, nhưng nội bộ Vatican bắt đầu khó chịu...ĐTC thường xuyên lặp lại rằng Giáo Hội không nên dựa quá nhiều vào các kế hoạch được chuẩn bị một cách cẩn thận nhưng cần để không gian cho Chúa Thánh Thần hành động”.

Bạn thấy đó, chính ĐTC cũng đang vất vả lội ngược dòng khi dám mạnh dạn thay đổi từ chỗ ăn ở, xe cộ, phẩm phục, nhẫn, thánh giá đeo cho đến phong cách đơn giản, bình dân gần gũi và những bài chia sẻ rất thật rất thẳng, không ngại đụng chạm mất lòng. Chắc hẳn ngài bị nhiều người chống đối bài bác vì dám phá vỡ những truyền thống, tục lệ, dám đụng đến những thể lực vô hình.

Ngày 21-6 tiếp 148 vị Sứ thần và Khâm sứ Toà Thánh tại Vatican, ĐTC nghiêm khắc cảnh báo các “Giám mục phải là mục tử, chứ không phải là Hoàng tử” và “Hãy chú ý không tham vọng, không tìm kiếm chức vụ giám mục... vì bị tinh thần thế tục chi phối làm cho người ta hành động vì bản thân chứ không phải vì vinh quang Thiên Chúa.”

Bạn ơi,

Chắc hẳn bạn sẽ gặp muôn vàn trở ngại chống đối khi dám lội ngược dòng loan báo và làm chứng cho Tin Mừng, lúc đó bạn cũng muốn thoái thác như ngôn sứ Giêrêmia : *“Ôi ! Lạy Đức Chúa là Chúa Thượng, con đây còn quá trẻ, con không biết ăn nói !”* và Chúa cũng nói với bạn :

“Đừng nói người còn trẻ ! Ta sai người đi đâu, người cứ đi” (Gr 1,6-7).

Nếu thấy mình không có khả năng và bất xứng, bạn đừng lo vì công việc này đâu phải dựa trên sức riêng con người nhưng là dựa vào sức mạnh của Thiên Chúa, như Phaolô đã khẳng định : *“Nhưng kho tàng ấy, chúng tôi lại chứa đựng trong những bình sành, để chúng tỏ quyền năng phi thường phát xuất từ Thiên Chúa, chứ không phải từ chúng tôi” (2 Cr 4,7).*

• **“Hãy Đi Và Làm Cho Muôn Dân Trở Thành Môn Đệ” (Mt 28,19)**

Bạn thân mến,

Cuối Công Đồng Vaticanô II, ngày 8 tháng 12 năm 1965, ĐTC Phaolô VI đã gửi đến người trẻ trên thế giới một sứ điệp với lời khởi đầu : *“Các bạn trẻ thân mến, chính các con là những người mà Công Đồng muốn nhắn gửi thông điệp cuối cùng của mình. Vì chính các con là những người đã lãnh nhận ngọn đuốc từ tay những người đi trước, là những người sống trong một thế giới có những sự biến chuyển lớn lao chưa từng có trong lịch sử. Chính các con, khi đón nhận các mẫu gương sống động cũng như những lời khuyên nhủ của cha mẹ và thầy cô, các con sẽ là những người khôn đúc nên xã hội mai sau. Một xã hội mà các con có thể được cứu hay bị diệt vong trong đó.”*

Sứ điệp kết thúc với lời nhắn nhủ : *“Với lòng nhiệt thành, các con hãy xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn !”*

Trong sứ điệp công bố ngày 16-11-2012, ĐTC Benedictô XVI cũng nhắc lại lời nhắn nhủ này với các bạn trẻ : *“Hôm nay đây lời kêu gọi này vẫn còn cần thiết. Chúng ta đang trải qua một giai đoạn lịch sử rất đặc biệt. Những tiến bộ kỹ thuật đã mở ra những khả thể cho việc tương tác giữa người với người và giữa các quốc gia. Nhưng những mối quan hệ mang tính toàn cầu này chỉ giúp ích cho thế giới khi nó được đặt nền tảng trên tình yêu hơn là dựa trên chủ nghĩa vật chất. Tình yêu là điều duy nhất có thể lấp đầy trái tim con người và giúp con người xích lại gần nhau hơn. Thiên Chúa là Tình Yêu. Khi chúng ta lãng quên Thiên Chúa, chúng ta đánh mất hy vọng và không thể yêu thương người khác. Đó là lý do tại sao chúng ta phải minh chứng cho sự hiện diện của Thiên Chúa để người khác cũng có thể kinh nghiệm điều này. Sự cứu độ của con người phụ thuộc vào điều này, và đó cũng là sự cứu độ của mỗi chúng ta. Bất cứ ai hiểu được điều này thì cũng có thể tuyên bố như thánh Phaolô : “Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng !” (1 Cr 9,16).*

“Phúc Âm Hoá luôn khởi đi từ cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa. Những người đã đến với Đức Giêsu và đã kinh nghiệm về tình yêu của Ngài, lập tức họ sẽ muốn chia sẻ vẻ đẹp và niềm vui phát sinh từ tình bạn có được với Đức Kitô. Càng biết về Đức Giêsu, chúng ta càng muốn nói về Ngài. Càng thưa chuyện với Đức Kitô, chúng ta càng khao khát để nói về Ngài. Càng để Đức Giêsu chiếm đoạt mình, chúng ta càng khao khát lôi kéo người khác về với Ngài. Chính Thánh

Thần của tình yêu là nguồn trợ lực cho sứ mạng chúng ta. Thánh Thần thúc đẩy chúng ta biết “đi ra” khỏi mình và “ra đi” để loan truyền Tin Mừng.

“Các con hãy để cho chính mình được dẫn dắt bởi tình yêu Thiên Chúa. Hãy để cho tình yêu đó giúp các con vượt qua mọi khuynh hướng khép kín lại nơi thế giới, nơi các vấn đề và thói quen của mình. Hãy can đảm để “đi ra” khỏi mình, “đến” với người khác và chỉ cho họ thấy con đường gặp gỡ Thiên Chúa.

“Các con hãy mở mắt và nhìn xem xung quanh mình vẫn còn đó biết bao nhiêu người trẻ không tìm thấy ý nghĩa của cuộc đời. Hãy ra đi ! Đức Giêsu cần các con. Hãy để cho chính mình bị bắt chộp và bị lôi kéo bởi tình yêu của Ngài.”

Bạn thân mến,

Nối tiếp tư tưởng **“Hãy Ra Đi, Đừng Sợ ! Hãy Tiến Lên”**, ĐTC Phanxicô có chuyến viếng thăm đầu tiên tại hải ngoại từ 22 đến 29-7 nhân Ngày Quốc Tế Giới Trẻ lần thứ 28 tại thành phố Rio de Janeiro Brazil, với chủ đề: **“Hãy Đi Và Làm Cho Muôn Dân Trở Thành Môn Đệ”** (Mt 28,19).

Ngày Giới Trẻ Thế Giới (tiếng Anh là World Youth Day-WYD) là ngày hội của giới trẻ Công Giáo toàn thế giới. Ngày Giới Trẻ Thế Giới được Đức Chân Phước Gioan Phaolô II khởi xướng ngày Lễ Lá năm 1984 tại Roma. Ngày Quốc Tế Giới Trẻ năm nay lại trùng với Năm Đức Tin, được bắt đầu với chủ đề của Thượng Hội Đồng

Giám Mục là “Tân Phúc Âm hóa nhằm thông truyền Đức Tin Kitô giáo”.

Bạn đã biết lịch trình của ĐTC chưa? ĐTC rời Roma sáng thứ hai 22-7 để bay tới Rio de Janeiro. Sau nghi thức tiếp đón chính thức tại phi trường, ngài viếng thăm Tổng thống Brazil tại dinh Guanabara ở Rio. Thứ tư 24-7, ĐTC hành hương kính viếng Đền Thánh Đức Mẹ Vô Nhiễm ở thành Aparecida, bốn mạng Brazil, và viếng thăm nhà thương thánh Phanxicô Assisi Chúa Quan Phòng. Thứ năm 25-7, chính quyền thành phố Rio chính thức đón tiếp ĐTC với nghi thức trao chìa khóa và làm phép các lá cờ thể vận Olympic, sau đó ngài viếng thăm cộng đoàn Varginha khu xóm nghèo ổ chuột ở Rio. Ban chiều có buổi đón tiếp chính thức của các bạn trẻ quốc tế dành cho ĐTC tại bờ biển Copacabana. Thứ sáu, 26-7, ĐTC giải tội cho một số bạn trẻ ở công viên Quinta da Boa Vista, rồi gặp gỡ một số tù nhân trẻ ở tòa TGM thánh Gioakim ở Rio. Ban chiều, ngài chủ sự buổi đi dâng Thánh Giá trọng thể với các bạn trẻ cũng tại khu vực bãi biển Copacabana. Thứ bảy, 27-7, ĐTC cử hành thánh lễ tại Nhà thờ chính tòa thánh Sebastiano của giáo phận Rio, cùng với các GM, LM, và sự tham dự của các tu sĩ và chủng sinh. Buổi tối, ĐTC chủ sự đêm canh thức với các bạn trẻ tại Cánh Đồng Đức Tin ở Guaratiba. Cũng tại đây, sáng chúa nhật 28-7, ĐTC chủ sự thánh lễ bế mạc Ngày Quốc Tế Giới Trẻ 2013.

Những ngày Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới rồi cũng qua, tôi và rất nhiều bạn, chúng ta không

có điều kiện để tham dự, tuy nhiên chúng ta vẫn có thể hiệp thông trong kinh nguyện, xin cho những bạn trẻ *“được thúc đẩy bởi kinh nghiệm về Ngày Giới Trẻ Thế Giới, biết mang đức tin, đức cậy và đức ái đến khắp bốn phương trời, đồng thời trở thành những người xây dựng nền văn hóa sự sống và hòa bình, và nên chất men xúc tác cho một thế giới mới”*. Nếu không được như vậy thì cho dù có tổ chức hay tham dự bao nhiêu đại hội đủ các cấp cũng chẳng đem lại lợi ích gì, cũng chỉ như những buổi lễ hội, đại hội của thế gian “đến hẹn lại lên” thôi.

Bạn thân mến,

“Thế giới mới” đang cần những người trẻ mang những khuôn mặt rạng ngời niềm vui vì được trở nên người loan báo và làm chứng cho Tin Mừng chứ không phải vui vì có nhiều của cải, bằng cấp, chức tước, địa vị. Họ vui vì được gặp gỡ Chúa, được nghe Lời Chúa và dưỡng nuôi bằng Mình Máu Chúa, và họ đang cần đến Lòng Thương Xót của Chúa để trở thành chất xúc tác khơi dậy lòng nhân ái, xót thương trong một thế giới vô cảm.

Muốn được như thế, bạn hãy thực hiện lời nhắn nhủ của ĐTC Benedicto XVI :

“Cha khuyên các con hãy thực hành cầu Thánh Thể. Thời gian các con lắng nghe và thưa chuyện với Chúa Giêsu hằng hiện diện trong Mình Thánh sẽ trở nên nguồn lực mới mẻ cho lòng hăng say trong việc truyền giáo...Hãy

biết tìm đến Thánh Thể là nguồn mạch của đời sống đức tin và của chứng tá Kitô hữu của chúng con. Hãy trung thành tham dự Thánh Lễ Chúa Nhật và bất cứ khi nào có thể... Năng chạy đến với Bí Tích Hòa Giải : là một cuộc gặp gỡ quý báu với Lòng Thương Xót Chúa, hằng đón nhận chúng ta, thứ tha và đổi mới con tim chúng ta trong tình yêu.

Dù không đến được Brazil để chiêm ngắm tượng Chúa Cứu Thế ở Rio de Janeiro, nhưng bên tai tôi vẫn nghe văng vẳng lời mời gọi của vị cha chung :

“Các bạn trẻ thân mến, cuối cùng, cha ước mong tất cả các con, trong sâu thẳm của trái tim mình, hãy lắng nghe lời mời gọi của Đức Giêsu để công bố Tin Mừng. Tượng Chúa Kitô Cứu Thế ở Rio de Janeiro tỏ lộ nhiều điều : Trái tim của Ngài mở ra để yêu thương mỗi người và mọi người, cánh tay của Ngài mở rộng để vươn đến mọi người. Chính các con là con tim và đôi tay của Đức Giêsu !

“Hãy ra đi và làm chứng cho tình yêu của Ngài.

“Hãy trở thành một thể hệ truyền giáo mới, được thúc đẩy bởi tình yêu và rộng mở với tất cả...”

NGƯỜI MỤC TỬ CÓ LÒNG XỐT THƯƠNG (LÁ THƯ TRÊN CÁT 2)

Em thân mến,

Thành phố và các tỉnh trong nước như đang trong “mùa hè đỏ lửa” bởi những cơn nắng nóng và hạn hán. Người ta đổ về miền biển hay lên cao nguyên tìm chút gió mát nước lạnh cho dịu cơn nắng hạn. Em có tính đi du lịch ở đâu trong mùa hè này không? Từ cơn khát nước tự nhiên này em có bao giờ thấy mình cũng khao khát Chúa như vậy không? Em có thấy trái tim mình khô ran nứt nẻ vì không đến tìm mình vào đại dương của Lòng Thương Xót Chúa không?

Trong lá thư trước, em hỏi anh có dự tính đi tham dự “Đại hội các linh mục thế giới” tại Quảng trường Thánh Phêrô trong ngày bế mạc Năm Linh Mục không. Thú thật với em, anh rất ao ước được có mặt trong ngày hội lớn này, nhưng với một linh mục như anh, làm sao có điều kiện và phương tiện cho chuyến hành trình dài như vậy. Hơn nữa anh đang như người “nuôi con mọn”, anh bị trái tim giàu lòng thương xót của Chúa cuốn hút với đàn chiên cả chục ngàn người quy tụ mỗi tuần để cầu nguyện và dâng lễ kính Lòng Thương Xót Chúa, anh không thể dứt ra đi đâu được. Anh say mê với công việc này vì chính anh là người cần được Chúa và đoàn chiên Chúa xót thương hơn ai hết. Anh là người cần được cầu nguyện hơn hết để có được trái tim của người mục tử như lòng Chúa mong ước.

Nghe em hỏi, anh mới giật mình nhìn lại. Thấm thoát rồi cũng sắp khép lại “Năm Linh Mục”. Còn nhớ năm ngoái, trong buổi tiếp kiến Bộ Giáo Sĩ ngày 16-3, Đức Thánh Cha Benedictô XVI đã tuyên bố mở “Năm Linh Mục” từ ngày 19-6 năm 2009 đến 19-6 năm 2010 để giúp các linh mục hướng về sự trọn lành thiêng liêng.

Anh vẫn còn nhớ lời Đức Thánh Cha nói trong buổi tiếp kiến có 30 Hồng Y và Giám Mục thành viên Bộ Giáo Sĩ : *“Để tạo điều kiện thuận lợi cho các linh mục hướng về sự trọn lành thiêng liêng là điều mà hiệu năng sứ vụ của các vị lệ thuộc, tôi quyết định mở năm đặc biệt “Năm Linh Mục”. Đây cũng là dịp kỷ niệm 150 năm thánh Gioan Maria Vianney, cha sở họ Ars, qua đời, Người là mẫu gương đích thực của vị mục tử phục vụ đoàn chiên Chúa Kitô. Bộ giáo sĩ sẽ thỏa thuận với các vị bản quyền giáo phận và các bề trên dòng tu để cổ vũ và phối hợp những sáng kiến linh đạo và mục vụ hữu ích để ngày càng giúp cảm nghiệm về tầm quan trọng của vai trò và sứ mạng của linh mục trong Giáo Hội và trong xã hội ngày nay”.*

Ngày 19-6-2009, lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu và cũng là Ngày Thánh Hóa Linh Mục, trước hài cốt cha thánh Vianney được Đức Giám Mục giáo phận Belley-Ars đưa về Roma, Đức Thánh Cha đã chủ sự kinh chiều để khai mạc Năm Linh Mục. Ngày 19-6-2010, Đức Thánh Cha bế mạc Năm Linh Mục trong dịp “Đại hội các linh mục thế giới” tại Quảng trường Thánh Phêrô. Đức Thánh Cha đã tuyên bố thánh Gioan Maria Vianney là bổn mạng của tất cả các linh mục trên thế giới. Ngoài ra, ngài cũng công bố cuốn “Chỉ nam cho các cha giải

tội và linh hướng”, cùng với một tuyển tập những đề tài thiết yếu liên quan tới đời sống và sứ mạng của linh mục trong thời đại ngày nay.

Thật là vui em ạ, vì tất cả những việc làm trên thể hiện mối quan tâm đặc biệt của Đức Thánh Cha đối với các linh mục.

Anh và mọi người hồ hởi đón nhận tin vui này, và trong suốt năm vừa qua, ai cũng mong chờ “*các vị bản quyền giáo phận và các bề trên dòng tu cổ võ và phối hợp những sáng kiến linh đạo và mục vụ hữu ích để ngày càng giúp cảm nghiệm về tầm quan trọng của vai trò và sứ mạng của linh mục trong Giáo Hội và trong xã hội ngày nay*”.

Thế nhưng một năm đã trôi qua. Đây là “*những sáng kiến linh đạo và mục vụ hữu ích*” ngoài việc long trọng làm lễ khai mạc, bế mạc, và bản kinh cầu cho các linh mục dài lê thê! Có thêm nữa là những bức hình cha thánh Vianney được treo trong nhà thờ, rồi sắp sửa được gỡ xuống để treo biểu tượng Năm Thánh 2010 lên, cùng với Kinh Năm Thánh còn dài hơn nữa, cho hợp với “mùa nào thức nấy”! Anh nghĩ chắc chắn không phải chỉ là như thế. Vì nếu chỉ có như thế thôi thì có khác gì những lễ hội ngoài đời? Theo thống kê mới đây, tại Việt Nam mỗi năm có tới

tám ngàn lễ hội, nhưng đời sống người dân cải thiện được bao nhiêu sau những lễ hội ồn ào và tốn kém ấy? Sau những ngày lễ hội tung bừng, có chút gì còn đọng lại trong lòng người tham dự không ? Sau “Năm Linh Mục”, em thấy có sự chuyển đổi trong cái nhìn của người giáo dân về linh mục, trong tương quan giữa giáo dân với linh mục, và nhất là có sự biến chuyển tích cực nào nơi chính bản thân các linh mục không?

Trong Năm Linh Mục, Bộ Giáo Sĩ nhấn mạnh đến *“sự cần thiết phải tăng cường việc thường huấn cho các linh mục, gắn liền với việc huấn luyện cho các chủng sinh.”* Sau thời gian huấn luyện, khi được tung ra trên các cách đồng truyền giáo, “thường huấn” phải là việc làm không thể thiếu trong suốt đời người linh mục, chứ không phải chỉ trong năm linh mục. Thường huấn về mọi mặt, để theo kịp đà tiến của nhân loại, để nắm bắt kịp những phương tiện truyền thông, để đổi mới tư duy, đi sâu vào đời sống nội tâm, thay đổi lối sống và cách làm việc cho có hiệu quả.

Em hãy chịu khó dành thì giờ đọc lại tâm thư của Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI gửi các linh mục khi lập năm linh mục nhân dịp kỷ niệm lần thứ 150 ngày sinh của cha sở họ đạo Ars.

Mỗi bận tâm của vị chủ chăn giáo hội là *“xúc tiến sự dẫn thân canh tân nội tâm tất cả các linh mục để làm cho chứng tá Tin Mừng của họ trên thế giới hôm nay sâu sắc và mãnh liệt hơn”*.

Cha Sở Thánh họ đạo Ars từng nói : *“Thiên chức linh mục, đó là tình yêu của Thánh Tâm Chúa Giêsu”*. Nếu không có sự biến chuyển nào từ đời sống nội tâm đến cung cách ứng xử và lối sống thì làm sao *“các linh mục có thể giới thiệu cho các tín hữu Kitô và cho toàn thế giới lễ vật khiêm tốn và thường ngày những lời nói và cử chỉ của Chúa Kitô”* được? Canh tân đời sống nội tâm chính là nỗ lực gắn bó với Chúa Kitô bằng tư tưởng, ý chí, tình cảm và phong cách sống của mình để được như Phaolô *“Tôi sống, nhưng không còn là tôi sống, mà là chính Chúa Kitô sống trong tôi.”*

Đọc bức thư đó em thấy rõ ràng Đức Thánh Cha là người chủ chăn thật dễ mến, “biết từng con chiên” khi ngài nêu bật gương sáng của những anh em linh mục vất vả trong việc tông đồ, âm thầm phục vụ với tình yêu thương mãnh liệt. Ngài cũng kể đến “sự trung tín can đảm của biết bao linh mục, cho dầu phải đối diện với những khó khăn, thiếu cảm thông, vẫn trung thành với ơn gọi của mình : ơn gọi làm bạn của

Chúa Kitô.” Rồi trong những chuyến tông du mục vụ nơi nhiều nước khác nhau, ngài đã gặp gỡ tiếp xúc rất nhiều anh em đồng nghiệp quảng đại dẫn thân trong việc thực thi hằng ngày thừa tác vụ linh mục của mình.

Thật an ủi và hạnh phúc cho các linh mục vì chính nhờ vị chủ chăn của Giáo Hội có được trái tim như mục tử Giêsu cho nên mới biết cảm thương và luôn nhớ đến những anh em linh mục đang sống trong những hoàn cảnh ngặt nghèo, đau khổ, thử thách. Có những linh mục tự nguyện dẫn thân để chính họ được chia sẻ và trải nghiệm những đau khổ của con người. Có những anh em đau khổ vì bị hiểu lầm, thành kiến, nghi kỵ, ganh ghét, trù dập... bởi nhiều thế lực, mà buồn nhất lại là bởi chính những người giáo dân hay anh em linh mục đồng nghiệp của mình! Có trái tim của mục tử Giêsu thì làm sao không nhớ đến những linh mục bị nhạo báng, bị ngăn cản, cấm đoán thực hiện tác vụ, thậm chí bị kết án cách bất công, lao tù vì dám đấu tranh cho sự thật, cho những người thấp cổ bé miệng, cho lẽ công bằng và quyền sống của con người.

Chiều thứ năm đầu tháng hoa, khi vừa dâng lễ xong cho cộng đoàn Lòng Thương Xót Chúa với con số hơn 10

ngàn người tham dự, em chặn anh lại ở cuối nhà thờ trình bày nỗi bức xúc của mình. Em bức xúc vì trong thời gian gần đây, các phương tiện truyền thông “đưa ra ánh sáng” những “mảng tối” trong đời sống một số giáo sĩ ở một vài nơi, rồi họ thổi phồng lên như thử là các linh mục đều là “những mục tử trong sương mù”. Em bối rối. Giáo dân xôn xao. Những người có lòng đạo đức lo lắng. Đời sống phản chứng Tin Mừng của một số giáo sĩ là cái cớ cho người ta chống đối Giáo Hội, là gương mù cho giáo dân, là cớ vấp phạm cho những người vốn luôn “thần tượng” các đấng bậc! Chính Đức Thánh Cha cũng rất quan tâm đến điểm này. Có lẽ đó cũng là một trong những lý do ngài mở năm linh mục để “tạo điều kiện thuận lợi cho các linh mục hướng về sự trọn lành thiêng liêng là điều mà hiệu năng sứ vụ của các vị lệ thuộc...”

Lo cho các linh mục “hướng về sự trọn lành thiêng liêng” là nỗi niềm chung của các vị chủ chăn giáo hội. Anh còn nhớ, trong khi đi hành hương Đất Thánh năm 2000, nhân ngày Thứ Năm Tuần Thánh, từ chính căn phòng tiệc ly ngày xưa, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã viết một lá thư gửi cho các linh mục trên toàn thế giới, trong đó có đoạn : “Nhiều lần, sự yếu hèn của con người linh mục đã che khuất khuôn

mặt Đức Kitô trong con người họ. Tại phòng tiệc ly đây, không phải chỉ sự phản bội của Giuđa đạt đến cao điểm, nhưng chính Phêrô cũng phải đối diện với yếu đuối của mình khi nghe lời tiên báo chua xót về sự khước từ của ông. Khi chọn những con người giống như nhóm mười hai, quả thực Đức Kitô không ảo tưởng. Bởi chính trên sự yếu đuối của con người mà Chúa Giêsu đóng ấn bí tích sự hiện diện của Người. Thánh Phaolô tỏ cho chúng ta biết lý do: *“Những kho tàng ấy, chúng tôi lại chứa đựng trong những bình sành, để chúng tỏ quyền năng phi thường phát xuất từ Thiên Chúa, chứ không phải từ chúng tôi”* (2Cr 4, 7).

Trong suốt 3 năm dẫn thân loan truyền việc cầu nguyện Lòng Thương Xót Chúa từ Nam ra Bắc, anh càng xác tín điều thánh Phaolô nói ở trên. Anh cảm nhận rõ ràng sự yếu đuối mỏng dòn của thân phận mình, nhưng đồng thời nhận thức rõ hơn quyền năng phi thường của lòng thương xót Chúa chứa đựng nơi bình sành mong manh đó. Gần ba năm qua, mỗi tuần lễ hàng chục ngàn người từ muôn nẻo đổ về đứng chen chúc dưới cái nắng chói chan, hay

mưa tầm tã, giang tay thành tâm lần hạt, cầu nguyện và tham dự thánh lễ kính lòng thương xót Chúa trong suốt 3 tiếng đồng hồ, có sức mạnh trần gian nào làm được chuyện đó? Có sức hút nào lôi cuốn hàng ngàn ngàn người đến như vậy mỗi tuần? Có quyền năng nào hoá cải bao người khô khan tội lỗi quay về nẻo chính đường ngay mà mọi phương thế trần gian đều bó tay rồi? Chỉ có quyền năng và lòng thương xót của Chúa mới làm được bao điều diệu kỳ đó thôi em ạ! Chúa thi thố sức mạnh tình thương của Ngài nơi những con người hèn yếu tội lỗi như anh. Chính trong con người hèn yếu đó mà Chúa tỏ lòng thương xót dân Ngài. Cha Thánh Vianney, dù rất khiêm tốn nhận mình là một linh mục hèn kém, nhưng vẫn ý thức tác vụ linh mục của ngài là một ân huệ Chúa ban cho dân, ngài xác tín : *"Một mục tử nhân lành, một mục tử theo lòng Chúa mong ước, đó là kho tàng lớn lao nhất mà Thiên Chúa nhân từ có thể ban cho một giáo xứ, và là một trong những ân huệ cao quý nhất của lòng thương xót của Thiên Chúa"*, và các linh mục phải là thừa tác viên của lòng Chúa xót thương nơi những con chiên hoang đàng : *"Ta sẽ ủy thác cho các thừa tác viên của Ta loan báo cho họ rằng Ta luôn sẵn sàng đón nhận họ, rằng lòng thương xót của Ta là vô tận"*.

Em thân mến,

Thay lời kết, anh xin phép mượn lời một linh mục viết trong bài “tâm tình linh mục”, những lời chân thành nhận lỗi, xin lỗi của một mục tử trong năm linh mục : *“Các linh mục chúng con chân thành xin lỗi quý cụ ông, cụ bà và toàn thể giáo dân vì những lỗi lầm chúng con đã sai phạm trong khi thi hành chức vụ thánh. Xin lỗi về tất cả những việc làm vì vô tình hay hữu ý đã gây sự bất hòa và mất đoàn kết giữa cộng đoàn hay giáo xứ. Xin lỗi về những sự hướng dẫn không theo qui cách của Giáo Hội. Xin lỗi vì những thiếu sót trong việc bốn phận hằng ngày của một mục tử. Xin lỗi về những lạm dụng chức thánh vào những phần việc trần thế để gây ảnh hưởng hay lợi lộc riêng tư. Xin lỗi vì những gương mù, gương xấu đã gây nên trong cộng đồng dân Chúa. Trong Năm Linh Mục, xin quý ông bà anh chị em tha thứ và bỏ qua cho những thiếu sót, của chúng con. Xin thương tha thứ.”*

Đó cũng chính là lời anh muốn nói với em, với những con người Chúa trao cho anh chăm sóc, những người anh có bốn phận phải yêu thương phục vụ mà anh đã chưa chu toàn. Xin tha thứ và cầu nguyện cho anh...

Xin Chúa chúc lành cho em.

Người anh em trong Chúa Giêsu

THƯ GỬI CHÚA HÀI ĐỒNG

C húa Hài Đồng yêu quý của con,

Sắp đến Lễ Giáng Sinh rồi đáng lẽ mọi người rộn rã lắm, vui vẻ lắm, háo hức lắm. Thế nhưng năm nay mùa Bình An gần kề mà sao trần gian còn lắm thương đau quá, còn nhiều bất an quá. Khi nào con người mới có bình an đích thật đây hả Chúa?

Chúng con sống bên bờ đại dương được ví von “bao la như biển Thái Bình” nhưng dường như chưa bao giờ bình yên trong giông bão. Tên là Thái Bình mà có được bình yên đâu! Con siêu bão Haiyan ngày 9-11 quét qua Philippines như một cơn sóng thần. Hơn 10.000 người có thể đã chết và khoảng 500.000 người trở thành vô gia cư. Nước triều dâng 5-6 m khi bão cán quét đã biến thành phố Tacloban thành nghĩa địa. Người ta trở nên hung hãn hơn, đi hôi của, cướp phá để tìm thực phẩm. Họ bước đi như những thầy ma di động trên những con đường đầy những xác người, tìm kiếm đồ ăn nước uống : “Những người đói khát đang rất giận dữ trong tuyệt vọng”!

Thế nhưng không phải ai cũng hung hãn ích kỷ lo cho bản thân mình trong cơn bão dữ. Vẫn còn hình ảnh rất đẹp của Chúa Hài Đồng nơi cô bé 6 tuổi hy sinh bản thân mình để cho mẹ được sống.

Cô giáo Bernadet Tenegra, 44 tuổi, vẫn còn nhớ mãi những lời cuối cùng của cô con gái 6 tuổi nói với mình: “Mẹ, mẹ hãy buông con ra. Mẹ hãy tự cứu lấy mình.” Lúc ấy cả gia đình cô giáo Tenegra đang túm tụm trong túp lều tại làng Barangay. Khi bão Haiyan đến, nước bắt ngờ dâng lên cuốn trôi cả nhà trong đó có người chồng và một đứa con gái khác của cô. Người mẹ kể lại trong nước mắt: “Tôi đã cố gắng giữ lấy con và luôn miệng nói với con rằng hãy bám chặt vào để mẹ kéo con lên. Nhưng con bé đã buông tay và bị những thanh gỗ đâm vào người.

Con bé còn nói: "Mẹ, mẹ hãy buông con ra. Mẹ hãy tự cứu lấy mình".

Giữa những tang thương đổ nát, vẫn có hình ảnh thật đẹp như ánh sao soi chiếu đêm đông giá lạnh tình người phải không Chúa? Niềm tin của con vào con người ngày nay được hâm nóng bởi những con người nghèo khổ hoạn nạn, bởi những em bé biết quên thân mình nghĩ đến người khác chứ không bởi những người lớn, những người giàu có quyền cao chức trọng nhưng đứng vững vô cảm trước đau khổ của tha nhân.

Con chỉ cho Chúa thấy một hình đẹp nữa của Chúa nè.

Trong khi Việt Nam chào mừng công dân thứ 90 triệu ra đời, thì Bea Joy con gái của cô Sagalis 21 tuổi, chào đời ngày 8-11-13 tại một sân bay đã bị tàn phá và đang được trưng dụng làm trung tâm y tế tạm thời ở Tacloban. Bé được đặt nằm trên một miếng gỗ bần thiu, xung quanh là kính vỡ, mảnh kim loại, rác rưởi chất chồng như xưa Chúa sinh ra trong máng cỏ bỏ lừa hôi tanh. Thật lạ lùng, trong tình cảnh bi đát như vậy, Bé Bea Joy vẫn chào đời. Một người con được sinh ra.

Người mẹ trẻ ghen ngào : "Con bé là phép nhiệm màu Chúa dành cho tôi. Tôi nghĩ mình sẽ chết cùng với đứa con còn ở trong bụng này khi cơn đại hồng thủy ập đến cuốn tất cả chúng tôi đi."

Người cha là Jobert, ôm chặt đứa con gái bé bỏng mới sinh, mắt đỏ hoe chia sẻ nỗi niềm buồn vui: "Chúng tôi mừng con gái chào đời

hôm nay, nhưng chúng tôi cũng tưởng niệm những người đã ra đi. Chính Chúa đã giúp tôi tìm thấy vợ đang trôi giữa biển rác mênh mông, xác người và động vật nằm lẫn lộn!”

Một mầm sống được nảy sinh giữa hàng chục ngàn xác chết. Sự sống vẫn không bị dập tắt trong đổ vỡ hoang tàn. Quyền năng và lòng thương xót của Chúa vẫn thể hiện trong tình cảnh thất vọng nhất. Chúa vẫn có đó. Chúa vẫn giáng sinh trong những hang Belem tăm tối nhất của cuộc đời chúng con để thắp lên niềm tin cho chúng con.

Chúa ơi,

Con thấy người dân Philippines thật dễ thương. Ngay khi Philippines đón nhận hậu quả thảm khốc của cơn bão mạnh nhất, và dự báo sẽ đánh thẳng vào miền Trung Việt Nam với mức độ tàn phá vô cùng khủng khiếp, con đọc thấy trên trang mạng xã hội những lời cầu nguyện bình an đầy lòng nhân ái của các bạn Philippines : *“Cầu nguyện cho các bạn Việt Nam... Chúng tôi là nạn nhân của cơn siêu cuồng phong vừa quét qua Philippines, hãy bảo trọng nhé các bạn Việt Nam”...*

Thật đúng như dân ca xứ Nghệ có câu hát : *“qua cơn lận đận, mới hiểu tận lòng nhau”*. Thánh Faustina cũng cảm nghiệm : *“Chính qua đau khổ mới biết ai là bạn thật”* Giữa những hoang tàn đổ nát, ngổn ngang xác chết và đói khát rình chờ mà các bạn Philippines còn biết nghĩ đến đất nước sắp hứng chịu đau khổ như mình và dâng lời cầu nguyện. Chính điều ấy làm

con thêm niềm tin yêu vào cuộc đời vào con người. Vì thói đời chỉ tìm phò những người đang “thịnh” đang lên, có mấy ai phò người đang “suy” đang xuống. Nhưng chính những con người đang suy sụp ấy mới cần ta vực dậy chứ người đang “thịnh” thì cần ta phò làm gì nữa ? Nếu có chỉ là vụ lợi và cầu danh mà thôi.

Có lẽ chính nhờ những lời nguyện cầu chân thành ấy và Chúa thấy miền Trung vừa gánh chịu mấy cơn bão liên tiếp nên cho bão Haiyan chuyển hướng đi và giảm dần. Tuy nhiên những tỉnh miền Bắc cũng vẫn phải oằn mình gánh cơn bão Haiyan này. Nhiều người chết, mất tích và nhà cửa, tài sản, mùa màng thiệt hại nặng nề. Oái oăm nhất là có 14 người chết và 81 người bị thương không phải do bão mà từ trước khi bão đến vì tai nạn khi leo lên chằng nhà cửa chống bão!

Trong tình hiệp thông “vui với người vui, khóc với người khóc”, ngày 10-11-13, hơn 60.000 người Công Giáo tập trung trước quảng trường thánh Phêrô cùng với ĐTC Phanxicô cầu nguyện cho những người dân Philippines bị nạn sau siêu bão Haiyan. ĐTC nói : *“Thật đáng buồn khi có rất nhiều người dân gặp nạn và thiệt hại rất lớn. Hãy cố giúp họ bằng những hành động thực tiễn”*. ĐTC tỏ ra rất đau buồn trước sự tàn phá và những mất mát do siêu bão gây ra và khẳng định ngài luôn ở bên cạnh tất cả người dân bị nạn.

Cầu nguyện và hành động, ĐTC không hô hào xuyên, nhưng kêu gọi người tín hữu hãy cố giúp nạn nhân bão lụt bằng những hành động

thực tiễn. Chúa không ở tít trên trời cao nhỏ lệ xót thương con người đang trầm luân trong bể khổ, nhưng đã *“hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế...”* (Pl 2,7). Thử hỏi sự đóng góp cho những nạn nhân thiên tai bão lụt của chúng con được bao nhiêu? Có sánh bằng với việc quyên góp xây cất các cơ sở tôn giáo không? Phải chăng vì không có bằng ân nhân hay không được rao tên trong công việc từ thiện này nên sự đóng góp còn rất khiêm tốn?

Chính vì thế mà trong hội nghị thường niên các Bề Trên Thượng Cấp (từ ngày 05 đến 07-11-2013), Đức Cha Phaolô Bùi Văn Đọc, Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Phó Tổng Giám Mục GP Sài Gòn, nhấn mạnh : *“Giáo hội do Chúa Giêsu Kitô thiết lập, xuất thân từ những người nghèo, bao gồm phần lớn là những người nghèo, thì trong Giáo hội, người nghèo phải có chỗ đứng, có tiếng nói. Người nghèo không thể mãi là những người thấp cổ bé miệng. Nghèo vật chất, nghèo văn hóa, nghèo tâm linh, nghèo giá trị, những người bị khinh thường, bị ức hiếp, những người tật bệnh đói khổ, người già yếu cô đơn. Giáo hội phải lưu tâm nhiều hơn đến những hạng người này, chăm sóc đặc biệt hơn, đồng hành với họ, chia sẻ nếp sống của họ, chia sẻ của cải cho họ, trợ giúp thực tế khi họ cần. Những hệ luận thực tế là: nếp sống khó nghèo của các thành viên có ơn gọi đặc biệt như giáo sĩ và tu sĩ, các giáo phận và giáo xứ, các Dòng Tu, “bớt xây dựng các cơ sở có quy mô quá lớn và tốn kém quá nhiều”.*

Chúa Hai Đồng ơ,
Chúa còn kiên nhẫn để nghe con nói chuyện thế gian nữa không?

Hết chuyện “*thiên tai*” đến chuyện “*nhân tai*”. Những tai hại về vật chất lẫn tinh thần do con người gây ra cũng nặng nề chẳng kém gì động đất sóng thần. Dư chấn của những “*nhân tai*” đó là sự sói mòn lòng tin nơi con người. Nhìn đâu cũng thấy giả hình, giả tạo, giả nhân, giả nghĩa, nên rốt cuộc chúng con chẳng còn biết tin vào ai nữa.

Mỗi ngày Chúa có theo dõi báo chí và thời sự trên tivi không? Con nghĩ là Chúa phải đọc phải coi để biết tình hình trong và ngoài nước. Không những thế, Chúa còn bỏ trời cao nhập thể làm người để chia sẻ thân phận con người của chúng con. Chúa hiểu con người hơn cả chúng con hiểu mình nữa. Chúa thấy rõ tấm lòng con người chúng con “sớm nắng chiều mưa”, thay đổi như chong chóng, ấy vậy mà Chúa vẫn tin tưởng con người, yêu thương con người. Thế nhưng chính con người lại không tin tưởng nhau, không chấp nhận nhau, nghi ngờ nhau và loại trừ nhau.

“Chúng ta thấy rằng ở đâu đó đã có khủng hoảng niềm tin trong thế hệ trẻ” Phó chủ nhiệm Ủy Ban Tư Pháp Nguyễn Đình Quyền phát biểu trước Quốc hội ngày 7-11-13, và cho rằng đây là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và bất ổn xã hội.

Đại biểu Nguyễn Bắc Việt còn nhấn mạnh hơn : “Khủng hoảng kinh tế sẽ vượt qua được

nếu niềm tin vẫn còn, nhưng nếu để mất niềm tin là mất hết”

Phó chủ tịch quốc hội Huỳnh Ngọc Sơn thêm vào mảng tối đó : “Tin sao được và làm sao tránh khỏi khủng hoảng lòng tin, khi cử tri nói rằng đi khám chữa bệnh bằng thẻ bảo hiểm y tế thì bị chích đau hơn nếu không có tiền!”

Chúa ơi, thật là đau lòng “Khi y đức không còn thì nói gì đến chữa bệnh” phó chủ tịch UB Văn Hóa Giáo Dục Lê Như Tiến bình luận về vụ bác sĩ Nguyễn Mạnh Tường, giám đốc thẩm mỹ viện Cát Tường ở Hà Nội, mang thi thể nạn nhân là chị Lê Thị Thanh Huyền chết tại thẩm mỹ viện của mình đến cầu Thanh Trì ném xác xuống sông Hồng để phi tang.

Về mặt giáo dục cũng chẳng hơn gì : *“Một nền giáo dục với chất lượng thấp đã khiến bao nhiêu bậc phụ huynh phải ráng kiếm tiền cho con em đi nước ngoài học - tình trạng mà không ít người đã chua xót gọi là “ty nạn giáo dục”.*

Đại biểu Trần Du Lịch khi thấy một nền kinh tế trời sục với những chính sách luôn bị thay đổi nên đã đề nghị quốc hội phải làm sao đó *“để doanh nghiệp có niềm tin vào thị trường”.*

Bước qua lãnh vực tôn giáo, niềm tin của người dân cũng bị lung lay khi thấy nhiều người đến khu phố 2, phường Bình Đa, TP Biên Hòa thuê nhà trọ, rồi giả dạng nhà sư đi bán nhang. Khoác lên người chiếc áo thầy tu màu nâu, cộng với tài khoa môi múa mép, họ đã thuyết phục nhiều người mua nhang giá chừng 5000 ngàn đồng thành 30000 ngàn đồng. Các cơ

quan chức năng biết mà chẳng làm gì được (*Tuổi Trẻ 21-10-13*).

Những người lừa đảo còn trục lợi cả trên những người đã khuất nữa. Ngày 28-10-13, công an tỉnh Quảng Trị đã bắt “Cậu Thủy” tự xưng là “nhà ngoại cảm” vì tội làm giả hài cốt, di vật, nơi chôn cất liệt sĩ để lừa đảo tiền của thân nhân liệt sĩ.

Cán cân công lý cũng bị sai lệch. Bao nhiêu người bị kết án oan ức. Biết tìm lẽ công bằng ở đâu? Ông Nguyễn Thanh Chấn ở Bắc Giang, người bị án oan chung thân, phải thụ án đến 10 năm mới được trả tự do ngày 4-11-2013 nhờ nghị can vụ giết người là Lý Nguyên Chung ra đầu thú. Ông đã kể câu chuyện oan trái tù tội của mình bắt nguồn từ những lời khai bị ép cung, bức cung nhục hình trong thời gian ông bị giam giữ : “Họ làm mọi cách để tôi phải nhận tội”.

Trong lãnh vực ngoại giao giữa các nước cũng chỉ “bằng mặt mà chưa bằng lòng”. Các cường quốc trên thế giới vẫn đâu có tin tưởng nhau hoàn toàn, vẫn đặt máy nghe lén tin tức của nhau. Trong cuộc tiếp kiến hơn hai giờ với ông John Kerry ngoại trưởng Mỹ vào tháng 11-2013, vua Abdullah người đứng đầu hoàng gia Saudi Arabia thẳng thắn nói : *“Mối quan hệ thật sự giữa bạn bè là dựa trên sự chân thành, thành thật và thẳng thắn, hơn là chỉ bằng những hành động xã giao...”*

Thánh Faustina viết : *“Tôi rất ngạc nhiên vì sao người ta có thể ganh tỵ đến thế. Khi thấy điều lành của ai, tôi vui mừng như điều lành của*

chính mình. Niềm vui của người khác là niềm vui của tôi, và đau khổ của tha nhân cũng là khổ đau của tôi, nếu không làm sao tôi dám kết nghĩa thân tình với Chúa Giêsu. Tinh thần của Chúa Giêsu luôn luôn là đơn sơ, hiền lành, chân thành; mọi xấu xa ghen tỵ, và gian tà đội lốt nụ cười thân thiện chỉ là những con quỷ nhỏ ranh mãnh mà thôi...” (NK, 633)

Chúa Hải Đồng quý mến,
Chúng con vừa cử hành nghi lễ bế mạc Năm Đức Tin rất hoành tráng. Năm Đức Tin khép lại không có nghĩa là đức tin của chúng con đã “ngon rồi”, không cần phải quan tâm đến nữa, để đó đi làm chuyện khác. Đức tin không phải là phong trào nổi lên rầm rộ với đầy đủ nghi lễ, diễn văn, báo cáo thành tích, quay phim chụp ảnh đưa lên trang web, rồi sau đó “Amen, tắt đèn đi ngủ”, chuẩn bị cho chủ đề của năm kế tiếp. Nếu làm như thế thì rõ ràng trong việc đạo, chúng con cũng chỉ chạy theo phong trào như ở ngoài đời.

Trong bài thời sự và suy gẫm “Phong Trào Đùng Nền Làm Áo” đăng trên báo Tuổi Trẻ (30-7-13), Phạm Xuân Nguyên nhận xét : “*Có những phong trào chỉ nặng tính hình thức, khoa trương, phát động mà không thực hiện, thực hiện mà không hiệu quả, hiệu quả mà không tương xứng tầm vóc, ý nghĩa phong trào. Bây giờ ở ta dễ có bệnh phong trào. Làm một việc gì cũng gọi là phát động phong trào, cũng ra quân, cũng trống giống cò mở, báo đài quay hình đưa tin, làm ào ạt. Nhưng rồi sau một thời gian phong*

trào xẹp xuống, việc đầu vẫn hoàn đầy, như các phong trào “đường thông hè thoáng”, an toàn giao thông, thực là như dân gian nói “bắt cóc bỏ dĩa”, đường vẫn tắc, lề đường vẫn bị chiếm dụng, xe cộ đi lại vẫn mất an toàn, luật giao thông vẫn bị vi phạm. Lại có những phong trào hô hào đông người chỉ để làm những việc hình thức, không đáng phải tốn sức như vậy, như đem 1000 thanh niên ra thi công 700m đường giao thông nông thôn ở xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, Hà Nội...người đứng chen chúc, cựa quậy đã khó nói chi đến việc vận chuyển vật liệu. Nhìn cảnh đó thì thấy thật là phô trương, hình thức, không cần thiết...Vậy xin có câu về thế này : phong trào đừng nên làm ào. Cốt là hiệu quả chứ hao sức người.”

Chúa thấy nhà báo đó nhận xét sâu sắc đó chứ : **“phong trào đừng nên làm ào”**. Mỗi năm Giáo hội đưa ra một chủ đề để những người tín hữu sống và làm việc chứ không phải là xướng lên đây lên một phong trào cho có tụ! Đức tin không có việc làm là đức tin chết. Mà một trong những điểm rất quan trọng của việc thực hành đức tin chính là cầu nguyện.

Đức Thánh Cha Phanxicô trong thánh lễ ngày 17-10-2013 tại nhà nguyện Thánh Mácta đã giải thích : *“Khi không cầu nguyện là bạn luôn luôn đóng cửa. Chìa khóa mở cửa đức tin chính là việc cầu nguyện. Một Kitô hữu không cầu nguyện biểu hiệu cho một chứng nhân “kiêu ngạo, cao kỳ, tự tin nơi mình. Người này không khiêm tốn và chỉ tìm cách tự đề cao mình mà thôi.”*

ĐTC lưu ý những ai *“không cầu nguyện, thì bỏ rơi đức tin và biến đổi đức tin thành một ý thức hệ có tính cách luân lý và không có Chúa Giêsu... Sự hiểu biết Chúa Giêsu đã biến thành một kiến thức về một ý thức hệ có tính cách luân lý, và khép kín tất cả các cánh cửa...”*

Đức tin được nuôi dưỡng bằng việc cầu nguyện phải thúc đẩy người tín hữu mở toang các cánh cửa. Cửa lòng và cửa nhà thờ. Mặc dù chúng con viện lý do an ninh hay bất tiện để chỉ mở cửa có giờ giấc, nhưng ĐTC nhắc nhở *“Một nhà thờ đóng cửa không thể chấp nhận được”, vì “mọi người đi ngang không thể bước vào” và “Chúa Kitô đang ngự bên trong, không thể bước ra ngoài.”*

Nếu đức tin của con không thể hiện bằng hành động thì con cũng nhốt Chúa ở bên trong rồi. Không ai tin tưởng con. Không ai có thể bước qua cánh cửa lòng con để tương giao cảm thông chia sẻ. Con cũng chẳng muốn mở lòng để đến với ai vì con chẳng tin ai. Con khép kín tất cả các cánh cửa. Con là một hang đá Belem lạnh lùng quanh năm mùa đông tuyết phủ băng giá.

Hơn hai ngàn năm trước Chúa giáng sinh trong hang đá Bêlem đâu có cánh cửa hay hàng rào bảo vệ nào đâu. Ai muốn đến với Chúa cũng được. Chính vì thế mà những chú mục đồng khổ rách áo ôm mới có cơ hội được đến kính viếng Chúa trong Đêm Cực Thánh đó. Nếu như bây giờ thì làm gì có cửa, phải không Chúa?

Để Năm Đức Tin không là một phong trào *“chợt đến chợt đi”*, trong ngày Thánh Mẫu 13/10/2013, ĐTC mời gọi con tự vấn : *“Tôi là*

một Kitô hữu cầm chừng (a Christian by fits and starts), hay là một Kitô hữu toàn thời (a Christian full time) ?”

Quả thật như ĐTC nhận xét thứ văn hóa phù du đang chi phối đến cách thức sống đức tin của chúng con. Chúa đòi chúng con phải trung thành với Chúa. Cho dù đôi khi chúng con có bất trung bất tín thì Chúa vẫn trung thành với chúng con. Ngay cả những lúc yếu đuối, sa ngã phạm tội, Chúa luôn nâng đỡ, khuyến khích chúng con trở lại mà nói về nỗi yếu hèn của chúng con để Chúa ban sức mạnh cho chúng con đi hết cuộc hành trình. Chỉ cần chúng con tín thác vào Chúa.

Nếu là phong trào thì con chỉ cho Chúa “giáng thế” trong đêm Noel thôi, còn những ngày khác con cho Chúa “xuất thế”. Con mời Chúa đi chỗ khác chơi hay cứ nằm yên trong hang đá Bêlem để con muốn làm gì thì làm theo ý con cho thoải mái. Rồi mỗi năm con sẽ cho Chúa “xuống thế” một lần với hang đá ngôi sao lấp lánh bên tiệc tùng linh đình. Mỗi năm con đến bái thờ Chúa một lần như vậy là “phải đạo” rồi!

Cách hiểu và sống thứ văn hóa phù du ấy đã được ĐTC chấn chỉnh trong bài giáo lý 12/10/2013 tại quảng trường Thánh Phêrô. Việc nhập thể của Chúa Giêsu không phải là một biến cố của quá khứ để kỷ niệm không có liên hệ gì tới bản thân của chúng con. Việc tin tưởng vào Chúa Giêsu chính là việc con cống hiến cho Chúa xác thịt của con để nhờ đó Chúa có thể tiếp tục ngự giữa chúng con. Sống màu nhiệm

nhập thể là cống hiến cho Chúa đôi tay để chăm sóc những người nghèo hèn đói khổ; đôi chân để bước đến gặp gỡ tha nhân; đôi tay để ôm ấp thành phần hèn yếu và làm việc trong vườn nho của Chúa; trí óc để suy tư và sống theo ánh sáng Tin Mừng; và nhất là cống hiến trái tim của con để yêu thương và chọn lựa theo ý muốn của Thiên Chúa.

Chúa ơi,

Con mong có ngày được như chị Thánh Faustina cảm nghiệm mầu nhiệm nhập thể là như thế nào. *“Trong giờ thánh, tôi được nhìn thấy Chúa Giêsu Hài Đồng. Về oai nghi của Người xuyên thấu đến độ tôi phải thưa lên : ‘Lạy Chúa Giêsu, Chúa còn quá bé nhỏ, nhưng con biết Chúa là Đấng Tạo Hóa và là Thiên Chúa của con!’ Chúa Giêsu đáp lại : ‘Cha đúng là như vậy, và Cha vẫn đồng hành bên con như một con trẻ, cốt để dạy con bài học khiêm nhường và đơn sơ’.”* (NK, 184)

Khép lại năm Đức Tin, thư Chung của Hội đồng Giám Mục Việt Nam gửi Cộng đồng Dân Chúa ngày 10 tháng 10 năm 2013 đề cập đến nỗ lực “Tân Phúc-Âm-hóa” trong ba năm kế tiếp :

“Công cuộc Tân Phúc-Âm-hóa đòi hỏi duyệt lại toàn bộ các sinh hoạt mục vụ ở tất cả mọi bình diện, nghĩa là phải thực hiện cuộc hoán cải từ trong tâm thức đến định hướng và phương pháp khi làm mục vụ” (số 4)

Con rất tâm đắc khi Đức Cha Phaolô Bùi Văn Đọc triển khai việc “Tân Phúc-Âm-hóa” một cách rất cụ thể, thẳng thắn, với các Bề Trên

Thượng Cấp trong hội nghị thường niên tháng 11-2013:

“Giáo hội tại Việt Nam trong thời hiện đại, chưa chu toàn đầy đủ sứ vụ loan báo Tin mừng. Có những cố gắng còn rời rạc, chưa được nối kết và hướng dẫn. Cần phải có một sự “chuyển mình thật mạnh dạn”, thật can đảm. Chuyển từ một loại “mục vụ bảo trì” (pastorale de maintien), gìn giữ và bảo vệ cơ chế, cơ sở, sang một “mục vụ truyền giáo” đích thực (pastorale missionnaire).

“Giáo hội là Giáo hội cho tất cả những ai cần “ơn cứu rỗi”, mà mọi người đều cần, dù ý thức hay không: những người chưa là Kitô hữu cũng như những người đang là. Chính vì thế mà có việc Phúc-Âm-hóa và việc Tân Phúc-Âm-hóa. Cần có một nhiệt tình mới, một phương pháp hay đường hướng mới, một cách diễn đạt mới trong việc loan báo Tin mừng. Cần phải Phúc-Âm-hóa mọi lãnh vực; những nơi nào chưa có đầy đủ ánh sáng, phải có ánh sáng (Ánh sáng Chúa Kitô), như những “vùng ven”, hiểu theo nghĩa đen cũng như nghĩa bóng; mọi “ngóc ngách của hữu thể”, mọi bình diện của cuộc sống.

“Mục vụ của Giáo hội phải là mục vụ của tình thương dịu dàng (pastorale de la tendresse), làm chứng cho sự dịu dàng của Thiên Chúa, một cách đặc biệt đối với các tội nhân. Cần đề cao và thi thành “mục vụ của lòng thương xót của Thiên Chúa (pastorale de la miséricorde). Mọi thành phần Dân Chúa, nhất là các mục tử, cần phải là những “Đấng an ủi khác” (alter Paraclitus): Hãy ủi an Dân Chúa và mọi người. Hãy mang niềm vui và hạnh phúc đến cho mọi người.

“Cần mạnh dạn triệt để canh tân nếp sống và cách làm việc của mọi thành phần Dân Chúa, đặc biệt là của các thừa tác viên trong Hội thánh; cần chú trọng tới chất lượng của việc đào tạo nhiều hơn là số lượng. Phải củng cố và tăng cường “đời sống cầu nguyện” nơi mọi thành phần Dân Chúa, đặc biệt là nơi các giáo sĩ và tu sĩ, vì ngày nay ảnh hưởng xấu của khuynh hướng “duy thể tục” quá nặng nề, ngay cả trong tu viện, chủng viện, trong đời sống gia đình cũng như giáo xứ.

“Quan trọng hơn cả vẫn là sự cần thiết phải có gương sáng trong lòng Hội thánh, nhất là gương sáng của các mục tử, các nhà đào tạo, các bề trên trong cộng đoàn, các phụ huynh trong gia đình.”

Gương sáng ấy chính là muối cho đời.

Trong bài giảng sáng ngày 23-5-13 tại nguyện đường Thánh Marta, ĐTC Phanxicô mời gọi các Kitô hữu hãy là "muối cho đời". Đời người Kitô hữu phải là một cuộc sống sinh động với 'hương vị' phản ánh đức tin, đức cậy, đức mến. Kitô hữu đừng trở thành những vật trưng bày trong bảo tàng viện :

“Căn tính Kitô không thuần nhất, nhưng thể hiện trên mỗi người chúng ta tùy theo cá tính, đặc điểm và văn hóa riêng của mỗi người. Ta cần bảo vệ căn tính Kitô vì đó là một kho tàng quý báu. Tuy nhiên, căn tính này còn mang đến thêm cho mỗi người một điều nữa: đó chính là hương vị!

“Đặc tính Kitô giáo mà chúng ta có được thật tuyệt đẹp. Nếu anh chị em tìm kiếm sự thuần nhất, và mọi người trở thành ‘muối’ trong cùng một cách thức, thì mọi thứ sẽ giống như người nội trợ nấu nướng nêm quá nhiều muối, người ta chỉ nếm được vị mặn của muối thay vì thưởng thức bữa ăn.

“Đặc tính Kitô giáo chính là: mỗi người là chính mình, với những hồng ân mà Thiên Chúa đã ban tặng.

“‘Muối cho đời’ này phải được chia sẻ với tha nhân. Nếu chúng ta cất giữ, nó sẽ trở nên nhạt nhẽo và ẩm ướt.”

Vâng, cảm ơn Chúa Hải Đồng,

Con phải là chính con, với hương vị riêng của con, với đặc sủng Chúa ban cho con, và con sẽ đem những ân huệ ấy chia sẻ với mọi người cho cuộc đời thêm đậm đà, cho tình người thêm nồng ấm và cho lòng tin còn mãi trên trái đất này.

Chúa yêu thương tất cả mọi người, không loại trừ ai. Chúa muốn ban bình an cho mọi người, mọi thời, mọi nơi.

Tuy nhiên chỉ khi nào con có từ tâm, thiện tâm, thành tâm thì con mới lãnh nhận được bình an từ trời cao.

Khi lòng con đầy ác tâm, tà tâm, tà ý thì chính con khép tất cả các cánh cửa lại, làm sao nhận được bình an.

Trong đêm Giáng Sinh, các Thiên Thần hát vang lời chúc; *“Vinh danh Thiên Chúa trên trời. Bình an dưới thế cho người Chúa thương”*

THƯ GỬI CHÍNH MÌNH

*T*rong suốt năm qua, mỗi tháng

tôi viết một lá thư gửi cho các địa chỉ, từ Chúa Hải Đồng, đến các Thánh, các Thiên Thần, các Đức Giáo Hoàng, người cùng khổ, bạn trẻ, thiếu nhi, thậm chí gửi cả cho Satan nữa !

Có người hỏi tôi viết lúc nào và viết như thế nào. Xin thưa những lá thư ấy tôi không viết bằng cái đầu và đôi tay trên bàn vi tính, nhưng tôi viết bằng đầu gối và trái tim ở trong nhà nguyện. Mỗi ngày tôi đến quỳ bên Thánh Thể, nhỏ to tâm sự với Chúa. Rồi tôi nói chuyện với người mà tôi muốn viết thư cho như thử là chúng tôi đang ở trước mặt Chúa. Tôi thấy Chúa đang hiện diện giữa chúng tôi để lắng nghe tiếng nói từ trái tim đến trái tim, chứ không phải từ những cái đầu lý luận hay tranh cãi hơn thua. Cứ thế, hết giờ chiều này đến giờ chiều khác, giọng tâm sự cứ tuôn chảy bởi quyền năng Thánh Thần chứ không phải bởi sức hèn trí thấp của tôi.

Điểm lại những lá thư gửi đi, tôi thấy thiếu mất một người chưa nhận được. Người đó chính là tôi. Thế nên đây là thư tôi gửi cho chính mình, nói với chính mình, để mình hiệp nhất với chính mình, để mình là mình chứ không là ai khác.

• Hiệp Nhất Với Chính Mình

Hàng năm, trước ngày lễ Thánh Phaolô Tông Đồ trở lại, Giáo Hội dành một tuần lễ từ 17 đến 25 tháng Giêng để cầu nguyện cho việc hiệp nhất các Kitô hữu.

Khi nói đến hiệp nhất, tôi thường chỉ nghĩ đến hiệp nhất giữa người này với người kia, nhóm này với nhóm nọ... Thế nhưng làm sao người ta có thể hiệp nhất với nhau được, nếu không hiệp nhất được với chính mình, nếu mình không là mình, nếu thân-khẩu-ý không hiệp nhất, nếu tư tưởng-lời nói-hành động không là một.

Tư tưởng và lời nói, khẩu và ý của tôi không hiệp nhất với nhau khi tôi nghĩ một đằng nhưng nói một nẻo. Đầu tôi nghĩ thế này mà miệng tôi nói thế kia. Có thể vì tôi sợ *“sự thật mất lòng”*, mà tôi không muốn mất lòng, nên tôi không dám nói thật. Có thể vì tôi ngại đụng chạm, sợ bị thiệt thân, sợ bị trù dập, sợ bị vạ lây nên tôi tránh né sự thật, không dám lên tiếng bênh vực cho công lý, cho người thấp cổ bé họng. Có thể vì tôi muốn lấy lòng cấp trên, muốn được thăng quan tiến chức, cho nên tôi nói lời bợ đỡ xu nịnh tâng bốc, không đúng với sự thật, không thật với lòng mình. Có khi lòng tôi ghét cay ghét đắng mà ngoài miệng thì cứ xởi lởi xã giao vui vẻ *“ngoài miệng thơm thốt nói cười, mà trong bụng chứa một bồ dao găm”*. Đúng là *“khẩu Phật tâm xà”* chứ không phải là *“có sao nói vậy người ơi”*!

Tôi bỗng giật mình khi nghe lời Chúa nói :
“Loài rắn độc kia, xấu như các người thì làm sao nói điều tốt được? Vì lòng có đầy miệng mới nói ra. Người tốt thì rút cái tốt từ kho tàng của mình; kẻ xấu thì rút cái xấu từ kho tàng của mình. Tôi nói cho các người hay : đến Ngày phán xét, người ta sẽ phải trả lời về mọi điều vô ích mình đã nói. Vì nhờ lời nói của anh mà anh sẽ được trắng án; và cũng tại lời nói của anh mà anh sẽ bị kết án.” (Mt 12,34-37).

Chết thật! Tại lời nói của tôi mà tôi sẽ bị kết án. Vậy mà từ trước tới giờ tôi cứ phát ngôn vô tội vạ, ai thiệt ráng chịu, vì tôi có quyền mà. Ai dám nói ngược lại ý của tôi ? Từ giờ trở đi tôi phải hết sức “cẩn ngôn”. Tôi phải chịu trách nhiệm về những gì tôi nói. Làm sao cho ý thật trong sáng để lời nói thật rõ ràng minh bạch, không có hàm ý hay ngụ ý gì trong đó, nhất là phải tránh xa “thâm ý”! Ý tưởng không rõ ràng thì lời nói lung củng. Nói mà không biết mình nói gì thì làm sao người nghe hiểu ý mình muốn diễn tả điều gì.

Lời nói và việc làm, khẩu và thân của tôi không hiệp nhất với nhau khi tôi *“nói hay mà làm không hay”*, chỉ *“nói mà không làm”*, hoặc đứng *“chỉ tay năm ngón”*, tệ hơn nữa là *“nói một đằng làm một nẻo”*! Tôi thấy mình chẳng khác gì các kinh sư và người Pharisiêu giả hình được Chúa nói trong Tin Mừng : *“Các kinh sư và các người Pharisiêu ngồi trên tòa ông Môise mà giảng dạy. Vậy tất cả những gì họ nói, anh em hãy làm hãy giữ, còn những việc họ làm, thì đừng có làm theo, vì họ nói mà không làm. Họ bó*

những gánh nặng mà chất lên vai người ta, nhưng chính họ thì không buồn động ngón tay vào.” (Mt 23, 2-4).

Tôi vẫn đứng trên tòa giảng dạy dỗ người khác rất hay, văn chương bóng bẩy lắm (*đôi khi lấy trên mạng chứ đâu phải của tôi*), thế nhưng tôi có xác tín điều tôi rao giảng không? Nhất là tôi có sống được những điều tôi dạy dỗ người khác không? Tệ nhất là tôi dùng tòa giảng để chửi xéo hay la mắng người khác, để trút cơn giận của mình lên người dân vô tội. Lời giảng của tôi không là lời chứng mà lại là *“phản chứng”* vì cách sống của tôi đi ngược với lời tôi giảng, *“ngôn hành bất nhất”*!

Tôi không hiệp nhất với chính tôi khi tôi mới được khoác lên mình một chức vụ nào đó là tôi thay đổi con người của mình liền. Tôi đánh mất con người thật của mình. Tôi tự hào với những *“áo mào cân đai”* được khoác lên mình. Tôi hợm hĩnh cho mình là người *“bất khả thay”* mặc dù ai cũng thấy khả năng của tôi là *“rất nên thay”*. Ai cũng thấy chỉ mình tôi không thấy! Tôi nghĩ rằng mình đang đóng tròn vai lắm, cứ như thử là bấm sinh mình đã có *“on gọi”* ấy rồi. Nhưng thật ra đó có phải là do khả năng của tôi đâu! Có phải con người thật của tôi như vậy đâu! Có khi tôi chỉ là người có *“số hưởng”*, vì hoàn cảnh *“không có trâu lấy bò kéo cày”* đỡ vậy. Có khi tôi phải chạy chọt lo lót lấy lòng người dưới bờ đỡ người trên để *“kiếm ghe”*. Tất cả những chức tước địa vị đó không phải là con người của tôi. Ấy thế mà tôi cứ phải chiếm lấy và giữ lấy bằng mọi giá. Không có nó là tôi

không sống được. Không có nó là tôi cảm thấy cuộc đời vô nghĩa. Thậm chí khi nghỉ hưu rồi mà cứ nghĩ mình còn đương chức. “Ông NVT ở TPHCM là một giám đốc mới về hưu. Mặc dù đã chuẩn bị tâm lý nhưng ông vẫn thấy hụt hẫng và stress khi sống với môi trường này, tính tình ông thay đổi hẳn. từ chỗ là người nho nhã từ tốn, ông trở nên nóng nảy cáu gắt thất thường, trí nhớ cũng sa sút nghiêm trọng. Có lần mới sáng sớm ông T đã ăn mặc lịch sự, xách cặp ra đứng trước nhà. Khi hỏi đi đâu, ông bảo đến cơ quan và chờ tài xế đến đón. Khi đó vợ ông mới nhắc là ông đã về hưu, rồi đưa ông vào nhà ăn sáng” (*Pháp Luật*, 22-11-13)

Một cách sống như thế tôi đã bị “vong thân” mất rồi! Tôi đồng hóa mình với chức vụ địa vị đang nắm giữ. Cứ sợ rằng khi không còn nắm chức vụ ấy thì tôi không còn là mình nữa. Tôi phải là chính tôi chứ tôi không phải là cái chức vụ mà tôi đang nắm giữ với bất cứ giá nào.

Về điểm này tôi phải bái phục Đức Giáo Hoàng Benedictô XVI. Khi thấy tuổi già sức yếu không thể đảm đương nhiệm vụ nặng nề được thì tự nguyện từ nhiệm, rồi bỏ chức vụ cách nhẹ nhàng, rút vào trong thinh lặng và nguyện cầu, sống thanh thản với chính mình, để mình vẫn là mình...

Tôi “tâm phục khẩu phục” ĐTC Phanxicô vì tính cách “hiệp nhất với chính mình” nơi người lãnh đạo tối cao của Giáo Hội Công Giáo. Những bài huấn đức, huấn từ, chia sẻ của ngài phần nhiều là ứng khẩu, nghĩ sao nói vậy, đơn sơ hồn nhiên chân thành giản dị thực tế, không màu mè

khách sáo kiểu cách nặng hình thức. Con người ấy đúng là “trước sau như một”. Trước khi được bầu làm Giáo hoàng sống thế nào thì sau khi được bầu vẫn sống như thế. Giản dị bình dân khó nghèo từ chỗ ăn ở đến nơi làm việc và phương tiện đi lại. Điểm nổi bật nhất là ngài đã “ngôn hành hiệp nhất”. Sống những điều mình giảng dạy và dạy những điều mình sống.

Thông tín Huê Đăng của RFI nhận xét :
“Đức Giáo Hoàng quyết định tiếp tục đeo cái thánh giá bằng bạc mà ngài đã có sẵn từ khi còn là Hồng y, thay vì phải đổi lấy cái thánh giá bằng vàng mà Vatican vẫn thường ra lệnh đúc cho các Đức Giáo Hoàng. Lý do là để tránh những tiêu phí không đáng. Trong khi di chuyển Đức Giáo Hoàng cũng tránh không dùng xe hơi sang trọng cao cấp mà chỉ dùng những chiếc xe nhỏ thực dụng, như trường hợp lúc công du sang Brazil hồi tháng 7 vừa qua, Đức Giáo Hoàng đã di chuyển từ phi trường vào thành phố trên một chiếc xe hơi nhỏ rất bình thường, không còi hú, không có lính dẫn đường chạy giữa đường phố ùn tắc giao thông khiến đội ngũ bảo vệ cũng có những lúc lo lắng. Để gần gũi với giáo dân, Đức Giáo Hoàng cũng hay nhắc điện thoại trực tiếp nói chuyện với những giáo dân đã viết thư cho Đức Giáo Hoàng, như trường hợp của một anh sinh viên Ý hồi tháng 8 vừa qua, hay cho một người vừa bị bại liệt sau một tai nạn giao thông...”

Tôi cảm phục ĐTC vì đã dám nói thẳng nói thật, dám nói những gì cần phải nói, nói chính những gì mình suy nghĩ, dù làm nhức nhối

nhiều người đang nắm quyền lực trong tay. Ngài chẳng sợ mất lòng cũng chẳng sợ mất mạng. ĐTC khiển trách một vị Tổng Giám Mục Đức quốc hoang phí hoặc những vị linh mục không rửa tội cho trẻ em sinh ngoại hôn, vì họ *"chủ trương duy giáo quyền tân thời mang tính chất khiếm khắc và giả hình"*. ĐTC dám tấn công thẳng mặt vào thứ nền kinh tế thiên giàu hại nghèo. Hơn thế nữa ĐTC đã sống được những gì mình nói và chỉ nói những gì mình có thể sống được. Không phô trương sa hoa kiểu cách. Không làm để quay phim chụp hình đưa lên các phương tiện truyền thông như khi ĐTC cúi xuống rửa chân hôn chân nữ tù nhân, ôm hôn những người tàn tật và các em thiếu nhi.

Tôi cũng như nhiều người trên thế giới rất xúc động khi nhìn tấm hình ĐTC trò chuyện thân mật, ôm hôn và đặt tay ban phước cho người đàn ông "mặt quỷ". Riva, 53 tuổi, sống tại Vincenza, nước Ý, chính là người được ĐTC ôm tại quảng trường Thánh Pherô vào buổi chiều ngày 6-11-2013.

Người "mặt quỷ" Riva cho biết: *"Tôi thấy mình như đang ở trên thiên đàng khi Giáo Hoàng ôm hôn ban phước. Bàn tay Ngài chạm vào tôi rất nhẹ nhàng. Tôi vô cùng cảm động bởi Đức Giáo Hoàng ôm tôi không hề do dự. Dù bệnh của tôi không lây nhưng Ngài không biết điều đó"*.

Và mới đây tôi không cầm được nước mắt khi thấy ĐTC ôm hôn và cầu xin ơn trên ban phước lành cho một người đàn ông "không mặt" vì khuôn mặt bị biến dạng không còn hình người nữa.

Chả thế mà ngày 11-12-2013, ĐTC Phanxicô đã được tạp chí Time uy tín của Mỹ bình chọn là “*Nhân Vật Của Năm 2013*”. Đây là lần thứ ba một vị giáo hoàng nhận được sự bình chọn này của Time. Trước đó, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II và Gioan XXIII cũng được chọn là “*Nhân Vật Của Năm*” vào các năm 1994 và 1962.

Bà Nancy Gibbs, tổng biên tập tờ Time cho biết : *“Do đã đưa quyền lực giáo hoàng ra khỏi cung điện để đến với đường phố, thúc đẩy giáo hội lớn nhất thế giới đối diện với các nhu cầu sâu sắc hơn, do đã tạo ra sự thăng bằng chính đáng giữa phán xét và thương xót, Đức Giáo Hoàng Phanxicô là nhân vật năm 2013 của báo Time”*. Bà nhấn mạnh : *“Hiếm khi có một nhân tố mới xuất hiện trên trường quốc tế lại thu hút bấy nhiêu sự chú ý nhanh đến như thế như Đức Giáo Hoàng Phanxicô, dù đối với giới trẻ hay người lớn tuổi, giữa các tín hữu hay những người còn nghi ngại”*

• Hiệp Nhất Trong Giáo Hội

Tôi vẫn tự hỏi, làm sao Giáo Hội Công Giáo có đến 3.000 giáo phận rải khắp trên các đại lục với rất nhiều ngôn ngữ, nhiều nền văn hóa mà có thể hiệp nhất được? Và tôi tìm thấy câu trả lời trong sách giáo lý Công Giáo số 161, vì Giáo Hội *“có duy nhất một đức tin, một đời sống bí tích, một sự kế vị tông đồ, một niềm hy vọng và một đức ái chung”*. Những người Công Giáo hiệp nhất với nhau trong đức tin, đức cậy, đức ái,

trong các bí tích và sứ vụ. Đó là những cột trụ nâng đỡ tòa nhà Giáo Hội.

Khi nói về sự hiệp nhất của Giáo Hội, trong buổi tiếp kiến chung hôm thứ tư 25-9-2013 tại quảng trường Thánh Phêrô, ĐTC Phanxicô nhấn mạnh đây là món quà tuyệt vời của Thiên Chúa. Giáo Hội là một cho tất cả. ĐTC mời gọi mỗi người hãy tự hỏi mình : *“Tôi có cảm nhận được sự hiệp nhất này không? Tôi có sống sự hiệp nhất này không? Hay là tôi không quan tâm bởi vì tôi đã đóng kín trong cái nhóm nhỏ của tôi hay trong chính mình tôi? Có phải tôi là một trong những người muốn “riêng tư hóa” Giáo Hội cho chính phe nhóm của riêng tôi, cho quốc gia của tôi, cho bạn bè của tôi? Khi tôi nghe biết có rất nhiều Kitô hữu trên thế giới đang đau khổ, tôi đứng dưng thờ ơ hay tôi cảm thấy đau xót tựa như ai đó trong gia đình tôi đang đau khổ? Tôi có cầu nguyện cho nhau không? Có những thương tổn cho sự hiệp nhất này không? Chúng ta có thể làm tổn thương sự hiệp nhất này không?”*

Không tránh né sự thật, không tô hồng hay thổi phồng, ĐTC nhìn nhận một cách thẳng thắn: *“Thật không may, chúng ta thấy rằng trong tiến trình của lịch sử, cũng như bây giờ, chúng ta không luôn luôn sống hiệp nhất. Đôi khi những sự hiểu lầm, những xung đột, những căng thẳng, những chia rẽ làm nảy sinh vết thương đó. Giáo Hội không có được khuôn mặt mà chúng ta mong muốn. Giáo Hội không thể hiện tình bác ái, điều mà Chúa muốn. Chúng ta là những người tạo ra những vết rách nát! ...Thiên Chúa ban cho*

chúng ta sự hiệp nhất, nhưng thật khó để sống sự hiệp nhất này. Chúng ta phải tìm kiếm, xây dựng sự hiệp thông, và giáo dục chính chúng ta về sự hiệp thông này, để vượt qua những hiểu lầm và chia rẽ, bắt đầu với gia đình, với các thực thể giáo hội, trong đối thoại đại kết. Thế giới của chúng ta đang cần sự hiệp nhất, sự hòa giải, sự hiệp thông và Giáo Hội là Ngôi Nhà của sự hiệp thông.”

Tới đây tôi nghe lời Thánh Phaolô nhắc nhở : *“Vây, tôi là người đang bị tù vì Chúa, tôi khuyên nhủ anh em hãy sống cho xứng với ơn gọi mà Thiên Chúa đã ban cho anh em. Anh em hãy ăn ở thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại; hãy lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn nhau. Anh em hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hòa gắn bó với nhau”* (Ep 4,1-3).

Rồi tôi bỗng giật mình khi nghe ĐTC mời gọi tôi tự vấn : *“Tôi có làm cho sự hiệp nhất tăng triển trong gia đình, giáo xứ, trong cộng đoàn hay tôi là nguyên nhân gây chia rẽ, gây khó khăn? Tôi có sự khiêm tốn, kiên nhẫn, và hy sinh, để hàn gắn những vết thương cho sự hiệp thông không?”* Thật đáng xấu hổ, các câu trả lời của tôi đều là... không!

• **Hiệp Nhất Với Anh Em**

Mấy ngày qua, trên các phương tiện truyền thông người ta bức xúc bàn tán xôn xao về vụ “cướp bia” ở vòng xoay Tam Hiệp, TP Biên Hòa. Ngày 4-12-2013, ông Hồ Kim Hậu lái xe chở bia đi giao hàng, khi đang đổ dốc thì bất ngờ một chiếc xe du lịch băng ngang nên ông phải đánh nhanh hết tay lái để tránh tai nạn và khỏi lao vào nhà dân nên 1000 thùng bia bị đổ xuống. Khi ấy, thay vì chạy lại giúp người bị nạn, người dân đã ào ra lấy bia. Gần 1000 thùng bia bị cướp, thiệt hại 310 triệu đồng. Ông róm nước mắt : “Khi xe bia bị đổ, tôi đứng giữ bia, nhưng họ lao vào giành giật rồi mang đi. Cảnh người này thì người khác nhào vô lấy. Hết người này lấy rồi người kia lấy chở đi. Tôi van xin năn nỉ họ trong tuyệt vọng, bắt lực, và dù nước mắt tôi rơi nhưng họ cứ thay nhau lấy bia. Khi tôi cản, họ còn đòi đánh tôi. Tôi là tài xế, đi làm thuê nên bây giờ tôi có trách nhiệm bồi thường cho chủ xe...”

Những người “cướp bia” nghĩ gì khi ngồi rung đùi bên bàn nhậu với những lon bia cướp được của một anh tài xế nghèo quê Bình Định lên TP ở trọ, đang nuôi con nhỏ mới 5 tháng tuổi ? Nếu họ biết rằng mình là chi thể trong một thân mình thì có nữa làm như thế không? Những chi thể trong một thân mình liên kết với nhau, tác động trên nhau, ảnh hưởng hỗ tương giúp đỡ nhau chứ đâu phải giành giật đấu đá loại trừ nhau.

Công Đồng Vaticanô II xác định Hội Thánh là Thân Thể Đức Kitô : *“Chúa Giêsu qua việc*

thông truyền Thánh Thần của Người cho các anh em của Người, tụ tập từ mọi dân tộc, Người làm cho họ một cách màu nhiệm thành thân thể của Người” (Hiến Chế Tín Lý. Lumen Gentium, 7).

Trong buổi Triều Yết Chung tại quảng trường Thánh Phêrô ngày 19-6-2013, ĐTC nói: *“Hội Thánh không phải là một hội từ thiện, văn hóa hay chính trị, nhưng là một thân thể sống động. Và thân thể này có một đầu, là Chúa Giêsu, Đấng hướng dẫn nó, nuôi nấng nó và nâng đỡ nó.”*

Rồi ĐTC nhấn mạnh: *“Nếu đầu bị tách ra khỏi phần còn lại của thân thể thì toàn thể con người không còn có thể sống được. Vì vậy, chính trong Hội Thánh, chúng ta phải luôn liên kết mật thiết hơn bao giờ hết với Chúa Giêsu. Nhưng không chỉ có thế: như một thân thể, điều quan trọng là các mạch máu phải luân chuyển trong đó, cho nên chúng ta phải để cho Chúa Giêsu hoạt động trong chúng ta, để cho Lời Người hướng dẫn chúng ta, để cho sự hiện diện của Người trong bí tích Thánh Thể nuôi nấng chúng ta, linh động hóa chúng ta, để cho tình yêu của Người củng cố tình yêu tha nhân của chúng ta. Và điều đó phải luôn luôn! Luôn luôn, luôn luôn!”*

Như vậy muốn duy trì được sự hiệp nhất với chính mình, hiệp nhất với nhau thì điều quan trọng nhất là chính bản thân tôi phải luôn hiệp nhất với Chúa Giêsu, tín thác nơi Người, định hướng đời mình theo Tin Mừng, nuôi dưỡng mình bằng cầu nguyện, lắng nghe Lời Chúa và tham dự các Bí Tích.

Biết là như thế đó, mà tôi có chịu làm như vậy đâu! Tôi chỉ kêu gào các chi thể hiệp nhất với nhau, tổ chức hội thảo học hỏi về hiệp nhất, nhưng chính mỗi chi thể lại không gắn kết với cái đầu là Đức Kitô mà lại kết bè với tiền tài danh vọng chức tước địa vị thì làm sao có thể hiệp nhất với nhau được? Kết bè với nhau, tạo vây cánh bên bờ nhau, rồi tranh chấp nhau từng li từng tí, như vậy tôi đã làm tắc nghẽn các mạch máu lưu thông trong cơ thể, tôi đã gây ra biết bao thiệt hại cho cộng đoàn, cho Hội Thánh.

Tôi phải đâm ngực mình vì đã đi ngược với lời Thánh Phaolô : *“Ví như thân thể người ta chỉ là một, nhưng lại có nhiều bộ phận, mà các bộ phận của thân thể tuy nhiều, nhưng vẫn là một thân thể, thì Đức Kitô cũng vậy. Thật thế, tất cả chúng ta đều là Do Thái hay Hy Lạp, nô lệ hay tự do, chúng ta đều đã chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí để trở nên một thân thể. Tất cả chúng ta đã được đầy tràn một Thần Khí duy nhất.”* (1 Cr 12,12-13)

Thật đáng buồn vì tôi đã không sống theo Lời Chúa và giáo huấn của giáo hội. Tôi thường *“nhân danh sự hiệp nhất”* mà bắt mọi người phải răm rắp theo ý mình. Tôi muốn đúc khuôn tất cả mọi người theo mẫu mực đạo đức của tôi, theo tiêu chí của tôi. Để *“bảo vệ sự hiệp nhất”*, tôi không cho phép có những ý kiến ngược với tôi, không chấp nhận sự đa dạng, không chấp nhận sự khác biệt và bóp nghẹt mọi sáng kiến từ trong trứng nước. Tôi ung dung hãnh diện với sự hiệp nhất giả tạo, tẻ nhạt, chán ngắt, duy ý chí đó.

Hãy nghe ĐTC nói về tính đa dạng trong sự hiệp nhất : *“Trong Hội Thánh, có nhiều nhiệm vụ và chức năng đa dạng; không có sự đồng nhất tể nhạt, nhưng có sự phong phú của những hồng ân mà Chúa Thánh Thần ban phát. Nhưng có sự hiệp thông và hiệp nhất: tất cả đều liên hệ với nhau và tất cả kết hợp để tạo thành một thân thể quan trọng duy nhất, liên kết mật thiết với Đức Kitô...”*

Thấy rõ nguy cơ chia rẽ, ĐTC tha thiết xin mọi người : *“Hãy học cách thắng vượt chủ nghĩa cá nhân và chia rẽ, để hiểu nhau hơn, để hòa hợp sự đa dạng và phong phú của mỗi người... Chúng ta đừng đi theo con đường chia rẽ, con đường tranh chấp nhau! Tất cả hãy hiệp nhất! Tất cả hiệp nhất với những khác biệt của mình, nhưng thống nhất luôn luôn: đây là con đường của Chúa Giêsu. Sự hiệp nhất luôn luôn hơn các xung đột. Sự hiệp nhất là một ân sủng mà chúng ta phải cầu xin từ Thiên Chúa, để Người giải thoát chúng ta khỏi những cám dỗ về chia rẽ, khỏi những tranh chấp giữa chúng ta, khỏi tính ích kỷ và ngồi lê mách lẻo. Việc nói hành nói xấu nguy hại biết bao, nguy hại biết bao! Đừng bao giờ nói chuyện của người khác. Đừng bao giờ! Những chia rẽ giữa các Kitô hữu, tinh thần bè phái, những tư lợi nhỏ nhen, đã gây cho Hội Thánh không biết bao nhiêu là thiệt hại!... Hãy tìm sự hiệp nhất, sự hiệp nhất làm thành Hội Thánh. Sự hiệp nhất đến từ Đức Giêsu Kitô. Người sai Chúa Thánh Thần xuống với chúng ta để tạo sự hiệp nhất.”*

Ngày 31-07-2013, ĐTC Phanxicô đã chọn “Tình Huynh Đệ” làm chủ đề Sứ điệp Ngày Hòa Bình Thế Giới lần thứ 47 được cử hành vào ngày 01-01 hằng năm.

Từ khi khởi đầu thừa tác vụ Phêrô, ĐTC đã nhấn mạnh đến việc phải chống lại “nền văn hóa loại bỏ” và thay vào đó là “nền văn hóa gặp gỡ”, để xây dựng một thế giới công lý hòa bình và hiệp nhất.

“Nền văn hóa chỉ lo cho hạnh phúc cá nhân dẫn đến việc mất ý thức trách nhiệm và mối tương quan huynh đệ. Tha nhân, thay vì là những người như chúng ta, lại bị coi như là đối thủ hoặc kẻ thù và thường bị đối xử như đồ vật. Không lạ gì, người nghèo túng bị coi là một “gánh nặng”, một trở ngại cho sự phát triển. Nhiều lắm, họ cũng chỉ được coi là những người phải nhận trợ cấp hay trợ giúp nhân đạo... Trong một thế giới ngày càng phát triển quan hệ tương liên, chúng ta không thể làm được gì nếu thiếu tình huynh đệ tốt đẹp... Toàn cầu hóa thờ ơ phải nhường chỗ cho toàn cầu hóa tình huynh đệ.”

Muốn hiệp nhất thì phải yêu thương. Ở đâu có tình yêu thương đích thực thì sẽ có hiệp nhất. Nói về hiệp nhất mà không có yêu thương thì chỉ là thùng rỗng kêu to. Nói về yêu thương mà không hiệp nhất được với nhau thì chỉ là giả tạo.

Ước gì chủ đề “Tình Huynh Đệ” không chỉ được nhắc tới trong ngày Đầu Năm như một khẩu hiệu hô hào rõ to trong ngày đại hội cho xong rồi thôi, nhưng đó phải là niềm thao thức

trăn trở trong suốt năm và suốt đời người. Thao thức và tìm mọi cách thực hiện để có sự hiệp nhất trong tư tưởng-lời nói-việc làm. Trăn trở vì bên tai tôi vẫn còn văng vẳng lời cầu nguyện của Chúa Giêsu : *“Lạy Cha chí thánh, xin gìn giữ các môn đệ trong danh Cha mà Cha đã ban cho con, để họ nên một như chúng ta”* (Ga 17,11b)

Lời cuối trong lá thư gửi cho chính mình, xin được hiệp thông với vị cha chung của giáo hội trong lời nguyện:

“Lạy Chúa, xin giúp chúng con trở thành những chi thể của Thân Thể Hội Thánh luôn luôn kết hiệp mật thiết với Đức Kitô; xin giúp chúng con không làm cho Thân Thể Hội Thánh bị đau khổ vì những xung đột, chia rẽ và ích kỷ của chúng con; xin giúp chúng con thành những chi thể sống động liên kết với nhau bằng một sức lực duy nhất, là sức lực của tình yêu mà Chúa Thánh Thần đổ vào lòng chúng con. Xin cho chúng con được hiệp nhất hơn nữa, để không bao giờ là khí cụ của sự chia rẽ; xin hãy làm cho chúng con được cam kết –như một lời kinh tuyệt vời của Thánh Phanxicô : đem yêu thương vào nơi oán thù, đem thứ tha vào nơi lăng nhục, đem hiệp nhất vào nơi bất hòa. Amen”

Kỷ niệm 25 năm lãnh tác vụ linh mục
21/12/1991 – 21/12/2016